Giáo trình Kỹ năng Sống và Giá trị Sống - Đạo Đức Phật Giáo - Lớp 9 (TT TS Thích Nhật Từ chủ biên; ThS Cù Minh

Giáo trình Kỹ năng Sống & Giá trị Sống — Đạo Đức Phật Giáo (Lớp 1–12)

ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO LỚP 9

daoducphatgiao.com/tap-09

Ban Chứng minh
Trưởng lão HT. THÍCH TRÍ QUẢNG
(Đệ nhất Phó Pháp chủ kiêm Giám luật Hội đồng Chứng minh)
Trưởng lão HT. THÍCH THIỆN NHƠN
(Chủ tịch Hội đồng Trị sự GHPGVN)
Ban Cố vấn
.TS. THÍCH ĐỨC THIỆN
(Phó Chủ tịch - Tổng thư ký Hội đồng Trị sự GHPGVN)
HT. THÍCH THANH HÙNG
(Trưởng Ban hướng dẫn Phật tử trung ương GHPGVN)
Chủ biên .TS. THÍCH NHẬT TỪ

Ban biên soạn .TS. THÍCH NHẬT TỪ S. CÙ MINH THẮNG

Minh họa tranh VIỆN PHÁT TRIỂN NGHỆ THUẬT TRUYỆN T NH VÀ PHIM HOẠT HÌNH (CMA)

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM BAN HƯỚNG DẪN PHẬT TỬ TRUNG ƯƠNG

ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO GIÁO TRÌNH KỸ NĂNG SỐNG VÀ GIÁ TRỊ SỐNG Lớp 9

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM
NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC
Địa chỉ: 65 Tràng i, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Email: nhaxuatbanhongduc65@gmail.com
Điện thoại: 024.39260024 - Fax: 024.39260031
***

GIÁO TRÌNH KỸ NĂNG SỐNG VÀ GIÁ TRỊ SỐNG
ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO - LỚP 9
.TS. ích Nhật Từ chủ biên
S. Cù Minh ắng
***

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Giám đốc BÙI VIỆT BẮC

Chịu trách nhiệm nội dung:
Tổng biên tập Lý Bá Toàn
Biên tập: Phan ị Ngọc Minh
Trình bày: Ngọc Ánh
Bìa: Anh Đức
Phụ trách ấn tống: Giác anh Nhã
***

Liên kết xuất bản: CHÙA GIÁC NGỘ 92 Nguyễn Chí anh, P.3, Q.10, TP.HCM

In 5.000 cuốn, khổ 19 x 26.3 cm tại Công ty TNHH MTV In Báo Nhân dân TP.HCM, D20/532P Ấp 4, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, TP.HCM. Số XNĐKXB: 4989-2020/CXBIPH/56 - 105/HĐ. Số QĐXB của NXB: 1024/QĐ-NXBHĐ cấp ngày 30-12-2020. In xong và nộp lưu chiểu năm 2021. Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế (ISBN): 978-604-318-381-8

v

MỤC LỤC

Lời giới thiệu của Hội đồng Trị sự GHPGVN vii Lời giới thiệu của Ban Hướng dẫn Phật tử Trung ương ix Lời nói đầu xiii Bài 1: Công bằng, chính trực 1 Bài 2: Tự chủ 11 Bài 3: Dân chủ và kỷ luật, hòa hợp 20 Bài 4: Bảo vệ hòa bình 31 Bài 5: Hợp tác cùng phát triển 42 Bài 6: Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp 51 Bài 7: Năng động, sáng tạo 61 Bài 8: Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả 71 Bài 9: Lý tưởng sống của thanh niên Phật tử 79 Bài 10: Trách nhiệm của thanh thiếu niên Phật tử trong việc truyền bá Phật pháp 86 Bài 11: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân 103 Bài 12: Quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế 112 Bài 13: Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân 121 Bài 14: Vi phạm pháp luật và quy luật nhân quả 130 Bài 15: Sống có đạo đức theo lời Phật dạy và tuân thủ pháp luật 140

vi

LỜI GIỚI THIỆU CỦA HỘI ĐỒNG TRỊ SỰ GHPGVN vii

LỜI GIỚI THIỆU CỦA HỘI ĐỒNG TRỊ SỰ GHPGVN

Trong gần bốn thập niên qua, Giáo hội Phật giáo Việt Nam (GHPGVN) đã nỗ lực xây dựng và phát triển hệ thống giáo dục Phật giáo gồm sơ cấp, trung cấp, cao đẳng, cử nhân, thạc sĩ và tiến sĩ Phật học. Hiện tại, GHPGVN có 4 Học viện Phật giáo Việt Nam tại Hà Nội, Huế, TP.HCM và Cần Thơ, 9 lớp Cao đẳng Phật học và 36 Trường Trung cấp Phật học trên toàn quốc. Đó là thành quả nỗ lực tập thể của quý tôn đức Tăng, Ni lãnh đạo GHPGVN ở cấp toàn quốc và các tỉnh thành. Các thành quả này đáng được trân trọng, kế thừa và tiếp tục phát huy để góp phần đào tạo các thế hệ Tăng, Ni đầy đủ đức, tài, truyền bá đạo Phật tới công chúng Việt Nam một cách hiệu quả hơn. Bên cạnh các thành quả đạt được trong việc giáo dục đạo đức, thực tập thiền định, phát triển trí tuệ và hoàn thiện nhân cách con người thì nền giáo dục Phật giáo Việt Nam vẫn đang bỏ

ngỏ các sách giáo khoa về đạo đức Phật giáo phù hợp với các nhóm lứa tuổi. Trước tình hình thực tế đó, tôi đã gợi ý, yêu cầu Ban Hướng dẫn Phật tử Trung ương GHPGVN sớm biên soạn bộ sách giáo dục Đạo đức Phật giáo - Giáo trình giá trị sống & Kỹ năng sống gồm 14 tập, từ lớp mầm non đến lớp 12, phù hợp tâm lý lứa tuổi mầm non, nhi đồng, thiếu niên và thanh niên. Tôi rất vui khi Ban Hướng dẫn Phật tử Trung ương đã tin tưởng giao trọng trách này cho TT. Thích Nhật Từ (Ủy viên Hội đồng Trị sự GHPGVN, Phó Ban giáo dục Phật giáo trung ương, Phó Viện trưởng thường trực Học viện Phật giáo Việt Nam tại TP.HCM), một vị tăng sĩ có nhiều đóng góp cho giáo dục Phật giáo Việt Nam, tích cực dấn thân, tổ chức nhiều chương trình tu học bổ ích cho các lứa tuổi: mầm non, thiếu nhi, thiếu niên, thanh niên trong hai thập niên qua, góp phần phát triển giới trẻ Phật tử tại Việt Nam. Bộ sách này được biên soạn nhằm hưởng ứng "Tuyên bố Hà Nam 2019" như kết quả của Đại lễ Vesak Liên Hợp Quốc lần thứ 16 do GHPGVN tổ chức tại chùa Tam Chúc, Hà Nam, nhấn mạnh đến việc "Phối kết các nguyên tắc đạo đức Phật giáo vào hệ thống giáo dục quốc gia trong

từng cấp học, từ thấp đến cao". Mục đích của bộ giáo trình này không gì khác hơn là nhấn mạnh và kêu gọi áp dụng triết lý Phật giáo vào việc giáo dục hình thành nhân cách giới trẻ theo Phật giáo nói riêng và giới trẻ Việt Nam nói chung. Giáo dục đạo đức không phải là trách nhiệm duy nhất của các thầy, cô giáo trong các trường học, mà cần có sự kết hợp và chia sẻ trách nhiệm giữa nhà trường, gia đình và xã hội, trong đó các Tăng, Ni tại các tự viện Phật giáo. Ngoài việc dạy đạo đức, kỹ năng sống và giá trị sống cho các cháu học sinh từ tuổi nhỏ đến trưởng thành, theo học bộ giáo trình này tại các chùa và cơ sở tự viện Phật giáo thì các bậc cha mẹ cần có bộ sách này để giáo dục nhân cách sống cho con, cháu tại nhà. Tôi cho rằng, những nỗ lực trong bộ sách này góp phần gắn kết giới trẻ với chương trình học Phật và sinh hoạt Phật pháp tại các chùa. Nhờ đó, giúp các các cháu mầm non và thanh thiếu niên vượt qua các thói quen tiêu cực như ma túy, rượu, bia, cờ bạc, game điện tử, những trò giải trí vô bổ, hâm mộ thần tượng mù quáng; hướng đến lối sống tích cực và có giá trị. Thông qua việc học giáo trình này, các cháu thanh thiếu nhi Phật tử sẽ học được các kỹ năng sống, giá trị sống, có tinh thần sống tự lập, tự kỷ luật, biết nhớ ơn và đền ơn, sống có mục đích và lý tưởng, nhờ đó, trở thành con ngoan, trò giỏi và công dân hữu ích cho gia đình, xã hội và đất nước. Để giúp con, cháu hiểu rõ lời Phật dạy trong bộ sách này, kính mong các bậc cha, mẹ, ông, bà, hãy đọc trước từng bài học tại nhà rồi giải thích giúp các cháu hiểu rõ lời Phật dạy, thực hành Phật pháp, xây dựng hạnh phúc và tương lai tươi sáng. Tôi trân trọng giới thiệu bộ giáo trình này đến các Ban Hướng dẫn Phật tử tại 63 tỉnh thành và đặc biệt là các Gia đình Phật tử trên toàn quốc. Tất cả góp ý của quý vị góp phần hoàn thiện bộ giáo trình này đều được hoan nghênh và trân trọng.

Nhân ngày Quốc tế Thiếu nhi
Hà Nội, ngày 01-6-2020
TT.TS. THÍCH ĐỨC THIỆN
Phó Chủ tịch - Tổng thư ký GHPGVN

LỜI GIỚI THIỆU CỦA BAN HƯỚNG DẪN PHẬT TỬ TRUNG ƯƠNG

Trong bốn thập niên qua, Ban Hướng dẫn Phật tử Trung ương GHPGVN với vai trò và trọng trách của mình đã thực hiện đúng theo sự chỉ đạo của Trung ương GHPGVN về việc hướng dẫn sinh hoạt, tu học cho hàng cư sĩ, Phật tử và những người yêu mến đạo Phật trong và ngoài nước, đạt được những thành tựu tốt đẹp. Trong sự thành công đó có sự phát triển tu học của giới trẻ ngày một khởi sắc. Giới trẻ đến chùa tu học ngày một đông hơn, ngày một phát triển. Các mô hình nổi bật như Khóa tu mùa hè, Hội trại tuổi trẻ và Phật giáo, các khóa tu dành cho sinh viên, nhất là sự hình thành các câu lạc bộ thanh thiếu nhi Phật tử ở các tự viện khắp các tỉnh thành trong cả nước. Vì thế, đến nhiệm kỳ 6 (2007-2012), Phân ban Thanh thiếu nhi Phật tử Trung ương được chính thức thành lập là một trong năm phân ban của Ban Hướng dẫn Phật tử Trung ương, chịu trách nhiệm hướng dẫn sinh hoạt, học Phật và tu Phật cho thanh thiếu nhi Phật tử và những người có cảm tình với đạo Phật. Sinh hoạt của Phân ban Thanh thiếu nhi Phật tử rất đa dạng, phong phú nhưng chủ yếu ở hai hình thức sau. Thứ nhất là các sự kiện được tổ chức theo mùa như Khóa tu mùa hè, Hội trại tuổi trẻ và Phật giáo, Trại hè, Tiếp sức mùa thi, Hoa hồng xuống phố và Trung thu yêu thương v.v... Thứ hai là các chương trình tu học thường kỳ ở các câu lạc bộ thanh thiếu nhi Phật tử và các Gia đình Phật tử được tổ chức hằng tuần tại các tự viện trong cả nước. Hiện nay, việc giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng sống cho giới trẻ đang được xã hội, nhà trường và gia đình quan tâm, nhằm hạn chế các thói hư tật xấu, các tệ nạn xã hội, góp phần xây dựng nhân cách đạo đức cho các cháu ngay từ nhỏ. Trong nhiều bài kinh từ Tam tạng Thượng tọa bộ cho đến Tam tạng Phật giáo Bộ phái và Tam tạng Đại thừa, đức Phật đã nhiều lần nhấn mạnh tầm quan trọng của việc gieo thiện nghiệp và hạt giống thiện lành vào tâm

thức của giới trẻ như bài kệ số 43 của Kinh Pháp cú sau đây: Khi cha mẹ muốn con hưởng phước, Thương cỡ nào chẳng được dài lâu; Tâm lành nhân tốt gieo sâu, Tự mình tạo dựng, quả mau lớn dần. Tuy nhiên, công tác hướng dẫn giảng dạy, sinh hoạt và tu học cho giới trẻ Phật giáo Việt Nam còn gặp nhiều khó khăn khách quan, chưa đồng bộ, do thiếu giáo trình thống nhất từ thấp đến cao. Trước tình hình cấp bách đó, Thượng tọa Thích Đức Thiện, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hội đồng Trị sự GHPGVN đã trực tiếp chỉ đạo cho Ban Hướng dẫn Phật tử Trung ương, cụ thể là Phân ban Thanh thiếu nhi Phật tử, tiến hành biên soạn giáo trình thống nhất nhằm giúp giới trẻ đến chùa, học Phật và tu Phật hiệu quả hơn. Thực hiện theo chỉ đạo của Hội đồng Trị sự GHPGVN, Phân ban Thanh thiếu nhi Phật tử đã tin tưởng mời Thượng tọa Thích Nhật Từ (Ủy viên Hội đồng Trị sự GHPGVN, Phó Ban giáo dục Phật giáo trung ương, Phó Viện trưởng thường trực Học viện Phật giáo Việt Nam tại TP.HCM) làm chủ biên, tiến hành biên soạn bộ giáo trình “Giáo dục đạo đức Phật giáo”. Sau gần 2 năm thực hiện (2019-2020), bộ giáo trình giáo dục đạo đức Phật giáo quan trọng này đã được hoàn tất và được Quỹ Đạo Phật Ngày Nay phát tâm ấn tống rộng rãi trên toàn quốc. Sau khi thẩm định bộ

giáo trình này, tôi thấy đây là tài liệu hướng dẫn vừa thể hiện tính sư phạm, vừa phù hợp với tâm sinh lý từng lứa tuổi của giới trẻ Phật giáo Việt Nam, từ mầm non, thiếu niên, thanh niên, kể cả người trưởng thành. Vì thế, Phân ban Thanh thiếu nhi Phật tử đã xin ý kiến Hòa thượng Thích Thanh Hùng (Trưởng Ban hướng dẫn Phật tử Trung ương GHPGVN) về việc chính thức đưa bộ giáo trình này vào chương trình giáo dục giới trẻ Phật giáo tại Việt Nam. Cùng với bộ này, các bộ giáo trình "Phật pháp vào đời" (5 quyển) và "Cẩm nang hướng dẫn tổ chức hội trại và khóa tu mùa hè, trại hè Phật giáo", do tập thể Phân ban Thanh thiếu nhi Phật tử Trung ương biên soạn, trở thành tài liệu giảng dạy chính thức của Phân ban Thanh thiếu nhi Phật tử Trung ương. Tôi trân trọng giới thiệu bộ giáo trình này đến các Ban Hướng dẫn Phật tử và Phân ban Thanh thiếu niên Phật tử tại 63 tỉnh thành Việt Nam. Chư tôn đức Tăng, Ni trụ trì của hơn 18.500 ngôi tự viện trên toàn quốc hãy đăng ký thỉnh bộ giáo trình ấn tống này với Ban Hướng dẫn Phật tử

LỜI GIỚI THIỆU CỦA BAN HƯỚNG DẪN PHẬT TỬ TRUNG ƯƠNG xi

tại các tỉnh, thành để Ban Hướng dẫn Phật tử Trung ương GHPGVN gửi cúng dường trên toàn quốc. Khi áp dụng giảng dạy đồng bộ ở tất cả ngôi chùa trên toàn quốc, tôi tin rằng bộ sách này cũng như các bộ sách giáo khoa Phật giáo của Ban Hướng dẫn Phật tử và Phân ban Thanh thiếu nhi Phật tử Trung ương sẽ góp phần phát triển bền vững GHPGVN, theo hướng phụng sự đất nước và con người Việt Nam.

Ngày 01-7-2020
Thượng tọa Thích Phước Nghiêm
- Ủy viên Hội đồng Trị sự GHPGVN
- Phó Trưởng ban thường trực Ban Hướng dẫn Phật tử
- Trưởng Phân ban Thanh thiếu nhi Phật tử
xii

LỜI NÓI ĐẦU xiii

LỜI NÓI ĐẦU

I. NHÂN DUYÊN BIÊN SOẠN .ộ giáo trình "Đạo đức Phật giáo - Giáo trình giá trị sống và kỹ năng sống" gồm 14 quyển, tương ứng với các lớp mầm non và lớp 1-12, được biên soạn làm sách giáo khoa thuộc Ban Hướng dẫn Phật tử Trung ương, Giáo hội Phật giáo Việt Nam. Giáo trình này nhấn mạnh đến việc giáo dục đạo đức "nhân bản", tương ứng với khái niệm "nhân thừa" trong Phật giáo, nhằm mở thêm các cánh cửa dẫn dắt giới trẻ đến với Phật giáo, thực tập Phật giáo để có tương lai tươi sáng và hạnh phúc. Bộ giáo trình này được biên soạn từ kinh nghiệm tôi tổ chức Câu lạc bộ hoằng pháp trẻ cho giới trẻ Phật giáo ở 33 tỉnh thành từ năm 2006 đến 2010, cũng như kinh nghiệm tổ chức các khóa tu cho mọi lứa tuổi tại chùa Giác Ngộ từ năm 2012 đến nay bao gồm: (i) Khóa tu búp sen từ bi cho lứa tuổi mầm non và thiếu nhi vào lúc 14:00 thứ bảy hằng tuần, (ii) Khóa tu tuổi trẻ hướng Phật vào lúc 13:30 chủ nhật hằng tuần, (iii) Khóa tu an lạc cho giới trung niên và lão niên vào lúc 07:00 sáng chủ nhật hằng tuần. Trong quá trình thu thập tài liệu và biên soạn bộ giáo trình này, Ban biên soạn đón nhận các góp

ý chân thành của một số vị tôn đức lãnh đạo GHPGVN, đặc biệt của TT. Thích Đức Thiện, Phó Chủ tịch - Tổng thư ký GHPGVN, nhờ đó, bộ giáo trình này mang tính hệ thống từ thấp đến cao, phù hợp với các lứa tuổi khác nhau. Bộ giáo trình này được Quỹ Đạo Phật Ngày Nay phát tâm ấn tống, phổ biến trên toàn quốc để làm giáo án giảng dạy đạo đức Phật giáo cho các thế hệ cháu mầm non, thiếu nhi, thanh thiếu niên bao gồm học sinh và sinh viên Phật tử tại hơn 18.500 ngôi Chùa và cơ sở Phật giáo thuộc 63 tỉnh thành Việt Nam.

II. VỀ ĐỐI TƯỢNG Đối tượng của bộ sách giáo khoa này là các học sinh thuộc 4 cấp học tương ứng với 5 nhóm lứa tuổi sau đây.

- Cấp mẫu giáo: Dành cho lứa tuổi mầm non, qua quyển truyện tranh “Em làm con ngoan, trò giỏi” do tôi sáng tác thơ. - Cấp 1: Từ lớp 1 tới 5, dành cho lứa tuổi nhi đồng (từ 6 tới 10 tuổi). - Cấp 2: Từ lớp 6 tới 9, dành cho tuổi thiếu nhi (từ 11 tới 15 tuổi). - Cấp 3: Từ lớp 10 tới 12, dành cho tuổi thanh thiếu niên (từ 16 tới 25 tuổi). - Tập 13: “Giáo lý hôn nhân Phật giáo và gia đình Phật tử” dành cho người trên 18 tuổi.

III. VỀ BỐ CỤC CỦA TỪNG BÀI HỌC Tất cả bài học trong bộ giáo trình, đặc biệt từ lớp 1 đến lớp 12, chia làm 6 phần sau đây: 1) Bài học đạo đức: Các chủ đề giảng dạy được biên soạn tương ứng với môn “Đạo đức và Giáo dục Công dân” theo chương trình giáo dục phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 2) Lời Phật dạy: Trích dẫn tương ứng với chủ đề của từng bài học đạo đức. Ban biên soạn đã lựa chọn nhiều trích dẫn ngắn gọn từ kinh điển Pali, Kinh A-hàm và quyển Kinh Phật cho người tại gia do tôi tuyển dịch và Quỹ Đạo Phật Ngày Nay ấn tống năm 2013, có ghi xuất xứ các bài kinh theo số trang, để người học có thể tra cứu, tham khảo. 3) Minh họa truyện tích: Trích dẫn từ các truyện cổ Phật giáo, kinh điển Pali, Kinh A-hàm, quyển “Đường xưa mây trắng” của Thiền sư Thích Nhất Hạnh, quyển “Chuyện đạo, chuyện đời” do Báo Giác Ngộ phát hành. 4) Pháp ngữ: Trích dẫn từ các tác phẩm của tôi được xuất bản trong 2 thập niên qua, có nội dung tương ứng với chủ đề bài học đạo đức. 5) Câu hỏi ôn tập: Giúp các học sinh ôn lại nội dung chính của từng bài học. 6) Bài hát sinh hoạt: Mỗi bài học đều có một bài hát Phật giáo minh họa phù hợp với từng nhóm lứa tuổi, giúp học sinh học giáo lý qua các ca khúc Phật giáo. Cùng với bộ sách này, Ban Biên soạn còn cung cấp và phổ biến trên trang web Đạo Phật Ngày Nay toàn bộ giáo trình điện tử (slide) của 13 tập Đạo đức Phật giáo. Quý tôn đức lãnh đạo Ban hướng dẫn Phật tử ở 63 tỉnh thành và Trụ trì của các chùa tổ chức tu học cho các cháu vui lòng liên lạc với Văn phòng Quỹ Đạo Phật Ngày Nay (ĐT: (028) 6680 9802; 096 789 3766, email: quydaophatngaynay@gmail.com), Chùa

Giác Ngộ để nhận bộ sách ấn tống cũng như hướng dẫn về cách sử dụng các bài giảng điện tử này. Vì đây là giáo án đầu tiên về “đạo đức Phật giáo” theo nhóm lứa tuổi nên dù đã cố gắng hết mình, Ban biên soạn đã gặp không ít khó khăn trong việc biên soạn, nhất là cách diễn đạt ngôn từ. Nhiều trích dẫn kinh điển trong bộ sách này vẫn còn

mang tính hàn lâm, chứa các khái niệm Phật học. Sách giáo khoa này chưa có phần dạy sinh hoạt ngoại khóa, hoạt động ngoài trời. Ban biên soạn chân thành đón nhận tất cả ý kiến đóng góp của quý tôn đức Tăng, Ni và quý độc giả. Xin vui lòng gửi góp ý xây dựng qua e-mail: chuagiacngovn@gmail.com. Các ý kiến đóng góp của quý vị sẽ góp phần giúp bộ giáo trình ngày càng hoàn thiện hơn.

Nhân ngày Quốc tế Thiếu nhi, 01-6-2020
TT. Thích Nhật Từ
- Ủy viên Hội đồng Trị sự GHPGVN
- Phó Ban giáo dục Phật giáo Trung ương
- Phó Viện trưởng thường trực Học viện Phật giáo Việt Nam tại TP.HCM
xvi

BÀI 1: CÔNG BẰNG, CHÍNH TRỰC 1

Công bằng, chính trực

2 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Công bằng, chính trực là phẩm chất đạo đức của con người, thể hiện ở sự chí công, vô tư, không thiên vị, giải quyết công việc theo lẽ phải, xuất phát từ lợi ích chung, và đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân. Công bằng - chính trực đem lại lợi ích cho tập thể và cộng đồng xã hội, góp phần cho đất nước thêm giàu mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Người có phẩm chất công bằng - chính trực sẽ được mọi người tin cậy và kính trọng. 1 Người Phật tử cần rèn luyện phẩm chất công bằng - chính trực, chí công-vô tư, đồng thời có thái độ ủng hộ quý trọng người công bằng - chính trực, đồng thời dám phê phán hành động vụ lợi cá nhân, thiếu công bằng trong giải quyết công việc.

Trích dẫn 1

Chẳng vì ngã hay người nào khác
Mà tạo điều độc ác, gian tham
Chẳng vì con cái, giàu sang…
Chẳng vì ngôi vị trên ngàn muôn dân…
Người có trí công bằng, ngay thật
Giới hạnh tròn, đạo đức thanh cao
Noi theo chánh pháp cao sâu
Phát huy tuệ giác, làm giàu lương tâm.2
1. Lưu Thu Thủy (chủ biên) và tgk., Giáo dục công dân 9. (NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2017). 2. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.102.

BÀI 1: CÔNG BẰNG, CHÍNH TRỰC 3

Trích dẫn 2

Bậc pháp trụ là người trí giác
Sống công bằng, dẫn dắt mọi người
Không còn chuyên chế, lộng quyền
Sống theo luật pháp cho đời thăng hoa.3
Trích dẫn 3

Trong một đất nước có tướng binh nhiều, không chịu tập trận, không lo phát triển, nước sẽ yếu dần. Làm vua một nước không trọng luật pháp, không theo đạo đức, không thờ thánh nhân, không dùng hiền tài thì hiện tại này không người giúp đỡ, trong tương lai tới, không thể hạnh phúc; bá tánh kêu ca, tai ương tới tấp, sống để tiếng dơ, chết tái sanh xấu. Trị nước theo luật và chánh pháp Phật thì được lòng người. Kính bậc đạo đức, hiếu thuận cha mẹ, thương yêu trẻ thơ, siêng làm việc lành, thì hiện tại này sống được bình an, kiếp sau hạnh phúc. Làm việc trung nghĩa như đi thẳng đường. Công bằng, chính trực ai nấy đều phục. Sống phải sáng suốt, tích lũy kiến thức từ các cổ thánh để làm kinh nghiệm sống của kiếp này, động tịnh biết thời, ân oán có nhân, ban tặng ân phước, giúp dân lập nghiệp, bố thí bình đẳng, tái thiết thái bình. Làm được như thế, đời này an lạc, đời sau phước quả. Quyết chí tu hành, chứng nên đạo giác.4

Trích dẫn 4

Làm quốc trưởng tốt cần có đầy đủ mười đức sau đây: Một là dùng trí soi sáng thế gian. Hai là dùng đức làm đẹp đất nước. Ba là giúp dân được an ổn lớn. Bốn là dẹp yên mọi chuyện loạn lạc. Năm là giúp dân lìa được tám nạn, không còn sợ hãi. Sáu là tuyển dụng các bậc hiền tài phát

3. Thích Nhật Từ (soạn dịch), 423 Lời vàng của Phật (Kinh Pháp Cú, Dhammapada). (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2018), tr.98. 4. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.431- 432.

triển đất nước. Bảy là biết lấy chính pháp làm gốc, giúp cho muôn dân an cư lạc nghiệp. Tám là giữ nước độc lập chủ quyền. Chín là đầu mối của mọi việc thiện. Mười là lãnh đạo tất cả thành phần chính trực, nghiêm minh.5

Trích dẫn 5

Cuộc đời Hiền Nhân thật là trong sạch, ít muốn, biết đủ, không màng danh lợi, không đắm nhiễm đời, chân thật, giản dị. Phép trị nước thì không làm phiền dân. Nhờ tầm nhìn xa, ngài biết tương lai, những việc tiềm ẩn, cứu người khỏi nạn, thương dân như con. Ngài lấy đạo đức dạy dân sống tốt. Ngài khuyên mọi người từ bỏ rượu, thịt, không nên săn bắn, bắt cá, giết chim; không nên sát sinh, trộm cắp, dâm ô, dối trá, văng tục, gièm siểm, đánh lộn, gian nịnh, ganh ghét, gây sự, giận dữ, yêu nghiệt, nghi ngờ. Nhờ có Hiền Nhân, nhân dân trong nước trở nên hiền lương, đất nước thanh bình, xã hội phát triển.6

Trích dẫn 6

Chuyển luân Thánh vương từ tốn trả lời: “Thưa các hiền vương, lòng tốt các vị là sự cúng dường dành cho ta rồi. Hãy dùng luật pháp quản trị giáo hóa, chớ có bất công, thiên vị, sai lệch; chớ để trong nước có sự hỗn loạn, vi phạm luật pháp. Hãy sống làm gương không nên giết hại, khuyên bảo người khác từ bỏ giết hại, trộm cướp, tà dâm, nói dối, hai lưỡi, ác khẩu, tán gẫu, tham lam, tật đố và các tà kiến. Điều này gọi là quản trị nhà nước của chính ta vậy”.7

5. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.285. 6. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.388. 7. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.353.

BÀI 1: CÔNG BẰNG, CHÍNH TRỰC 5

Trích dẫn 7

Ở đây, này các Tỳ-kheo, kẻ ăn trộm lớn dựa vào vua hay các vị đại thần của vua. Anh ta suy nghĩ như sau: “Nếu có ai nói điều gì về ta, các vị vua này hay các vị đại thần của vua sẽ nói những lời che chở cho ta”. Nếu có ai nói điều gì về người ấy, các vua và các vị đại thần ấy nói che chở cho người ấy. Như vậy, này các Tỳ-kheo, kẻ ăn trộm lớn dựa vào uy lực. Và này các Tỳ-kheo, thế nào là kẻ ăn trộm lớn dựa vào hối lộ tài sản? Ở đây, này các Tỳ-kheo, kẻ ăn trộm lớn giàu có, có tiền của nhiều, có tài sản lớn. Người ấy nghĩ như sau: “Nếu có ai nói gì đến ta, từ nay ta sẽ hối lộ người ấy với tài sản”. Nếu có người nói gì đến người ấy, người ấy liền hối lộ với tài sản. Như vậy, này các Tỳ-kheo, kẻ ăn trộm lớn hối lộ với tài sản.8

Trích dẫn 8

Thế nào là bốn pháp thú hướng ác thú? Lời nói thiên vị, lời nói thù hận, lời nói sợ hãi, lời nói ngu si. Thế nào là bốn pháp dẫn đến thiện thú? Lời nói không thiên vị, lời nói không thù hận, lời nói không sợ hãi, lời nói không ngu si.9

Trích dẫn 9

Này các Tỳ-kheo, trong bất cứ đời trước nào, hiện hữu nào, trú xứ nào, Như Lai đời trước làm người, quán sát và hiểu biết rõ ràng toàn thể đại chúng, biết mình, biết người, biết sự sai biệt giữa mọi người: “Người này xứng đáng như thế này, người kia xứng đáng như thế này”, và Ngài hành động tùy theo sự sai biệt giữa mọi người ấy.10

8. Kinh Tăng chi bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.721. 9. Kinh Trường A-hàm 1, Tuệ Sỹ dịch. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2012), tr.396. 10. Kinh Trường bộ, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.607.

6 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Trích dẫn 10

Hạng tham ô, thù nghịch,
Tìm cách để giết hại,

Luôn luôn hướng về ác,
Sau chết sanh tối tăm,
Chúng sanh ấy rơi vào
Địa ngục, đầu xuống trước,
Đây là ăn đồ thối.11
Trích dẫn 11

Ý thức giận hờn, nét mặt cau,
Quân vương đừng giáng trận đòn đau,
Những điều bất xứng ngôi Thiên tử
Sẽ tiếp theo sau cái gật đầu.
Ý thức tính tình bớt khắt khe,
Quân vương ban pháp lệnh ra uy,
Khi nào vụ án đà thông hiểu,
Hãy xác định các hình phạt thích nghi.
Không giận mình và chẳng giận ai,
Biết phân biệt rõ đúng và sai,
Dù vua ngự trị trên quần chúng,
Đức hạnh khiến vua vĩ đại hoài.
Vua chúa buông lung các việc công,
Thực hành roi trượng chẳng bao dung,
Ô danh dưới thế phần vua hưởng,
Địa ngục đợi chờ lúc mạng chung.
Người nào yêu đạo đức hiền nhân,
Trong sạch vẹn toàn khẩu, ý, thân,
Đầy đủ từ tâm, an tịnh quý,
Vượt qua hai thế giới phàm trần.
11. Kinh Tiểu bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.384-385.

BÀI 1: CÔNG BẰNG, CHÍNH TRỰC 7

Trẫm là vua chúa của thần dân,
Sân hận không ngăn cản ý tâm,
Khi trẫm cầm gương đi trị tội,
Từ tâm thúc đẩy phạt công bằng.12
Bụt sẽ trở về tu viện Trúc Lâm cho kịp mùa an cư, như người đã hứa với vua Bimbisara và với tăng đoàn ở đấy. Vua Suddhodana biết Bụt sắp ra đi nên đã thỉnh người vào cung để cúng dường và xin người thuyết pháp. Vua đã mời hoàng tộc và triều đình đến để nghe Bụt. Trong buổi thuyết pháp này, Bụt đã nói về đạo đức và chính trị. Người nói đạo đức có thể soi sáng cho chính trị và người làm chính trị có thể nương theo đạo đức để thực hiện công bằng và hạnh phúc trong xã hội. Người nói: - Nếu quý vị biết tu dưỡng bản thân, mở rộng tầm hiểu biết và lòng từ bi, thì quý vị sẽ tìm ra được một

đường lối giúp nước và trị dân có thể đem lại thái bình và hạnh phúc mà không cần đến những phương thức bạo động. Quý vị không cần chém giết, không cần đến những bản án tử hình, không cần đến những biện pháp tra tấn, tù đày và tịch biên gia sản. Điều này không phải là mộng tưởng mà là một điều có thể thực hiện được. Khi người làm chính trị có đủ hiểu biết và thương yêu thì họ có thể thấy được sự thật về những người dân đang sống trong nghèo khổ và áp bức. Thấy được như thế, nhà chính trị sẽ tìm cách cải thiện guồng máy cai trị, để làm giảm bớt sự chênh lệch giàu nghèo trong xã hội, và để loại trừ sự lạm dụng quyền thế và sự bóc lộ dân nghèo. Thưa quý vị, người làm chính trị phải sống đời gương mẫu. Đừng sống đời giàu sang thái quá, bởi vì sự giàu sang là bức tường ngăn cách mình với dân chúng. Nên sống thanh bạch, giản dị, và dùng thời giờ của mình vào việc ích nước lợi dân chứ đừng mãi mê trong việc hưởng thụ dục lạc. Có như thế, người làm chính trị mới có được niềm tin của dân chúng. Hễ mình thương dân, thì dân sẽ thương mình lại, do đó, mình có thể thực hiện được con đường chính trị nhân ái của mình. Con đường chính trị này có thể gọi là con đường đức trị, khác với con đường pháp

12. Kinh Tiểu bộ 4, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.693.

trị. Đức trị thì dùng đạo đức nhiều hơn sự trừng phạt. Pháp trị thì dùng sự trừng phạt nhiều hơn đạo đức. Theo đạo lý Tỉnh Thức, hạnh phúc chân thật có thể đạt được bằng con đường đức trị. Vua Suddhodana và quần thần lắng nghe Bụt với tất cả sự chú ý. Hoàng thúc Dronodanaja, chú của Bụt, và là thân sinh của Devadatta, nói: - Con đường đức trị mà Bụt nói thật là một con đường rất đẹp, nhưng có lẽ ở đây chỉ có một mình Bụt là có đủ tư cách và đức độ để thực hiện mà thôi. Tại sao Bụt không ở lại Kapilavatthu, tại sao Bụt không nắm lấy giềng mối chính trị ở vương quốc Sakya này để tạo an lạc và hạnh phúc cho muôn dân? Vua Suddhodana cũng nói: Tuổi trẫm đã cao rồi. Nếu Bụt chịu ở lại thì trẫm sẽ thoái vị để Bụt ngồi vào vương vị. Với đạo đức của Bụt, với uy tín và sự thông minh của người, trẫm tin chắc là quốc dân sẽ hoàn toàn đứng sau lưng Bụt, và vương quốc sẽ chẳng lao lâu sẽ trở nên giàu sang và lừng lẫy. Bụt mỉm cười, người lặng thinh cúi đầu. Cuối cùng nhìn vua, Bụt nói: - Phụ vương, con không còn là người của một gia đình, của một dòng họ hay của một vương quốc nữa. Bây giờ đây gia đình của con là nhân loại, nhà cửa của con là trời đất và địa vị của con là một ông thầy tu sống vào hạt cơm bố thí của mọi người. Con đường mà con đã chọn là con đường của người đạo sĩ chứ không phải là con đường của nhà chính trị. Con nghĩ là con sẽ phụng sự cho nhân loại được bền bỉ hơn với tư cách của một người tu. Hoàng hậu Gotami và Yasodhara không tiện phát biểu trong một cử tọa như cử tọa hôm nay, nhưng cả hai điều cảm động gần rơi lệ khi nghe Bụt nói. Hai người đều thấy Bụt nói đúng.

Bụt tiếp tục thuyết giảng cho vua và cho mọi người nghe về năm giới và cách tổ chức hành trì năm giới trong khung cảnh gia đình và trong xã hội. Người nói năm giới có thể

được xem như là những nguyên tắc sống có thể đem lại hạnh phúc trong gia đình và hòa bình trong xã hội. Người giảng cặn kẽ về từng giới một. Cuối cùng người nói: - Muốn có đoàn kết toàn dân, một niềm tin cần được tạo dựng. Những người làm chính trị nếu thực hành được năm giới thì sẽ tạo được niềm tin lớn trong quốc dân. Với niềm tin ấy không có công trình gì mà không xây dựng được. Niềm tin ấy có thể bảo đảm được hòa bình, hạnh phúc và công bằng xã hội trong vương quốc. Nếp sống tỉnh thức là nền đạo lý mà chúng ta đang cần đến như một đường lối và một niềm tin. Giáo lý truyền thống Bà-la-môn không chứa đựng được đức tự tin và không bảo đảm được quyền bình đẳng giữa mọi con người. Ta hãy dùng đạo lý Tỉnh Thức như một niềm tin mới.13

Trích dẫn 1 Người biết xa lìa nghiệp ác và lối sống tiêu cực thì cuộc sống luôn được an ổn. Trong mọi hoàn cảnh, hành vi của họ luôn trong sáng và hướng thượng.14 Trích dẫn 2 Vu oan cho một người nào đó có thể phát xuất từ ba tình huống. Thứ nhất là do hiểu không rõ ràng, hiểu lầm, hiểu sai, cho nên ta tưởng kẻ bị tình nghi là tác giả, do đó ta phê bình, chỉ trích và tấn công. Thứ hai, biết người đó bị oan, nhưng vì áp lực, vì sợ hãi mà ta vu oan giáng họa để mình được bình yên, đó là ích kỷ, xấu xa. Thứ ba, vì liên minh với những người cùng quan điểm, cho nên ta mất lương tri, ra sức vu cáo người khác. Đó là những điều trái với lương tâm và đạo đức, mà ta cần phải tránh.15

13. Thích Nhất Hạnh, Đường xưa mây trắng. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2015), tr.288 - 290. 14. Thích Nhật Từ, Nghệ thuật ứng xử - Ứng dụng Kinh Hiền Nhân trong giao tiếp và quản trị. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2017), tr.105. 15. Thích Nhật Từ, Nghệ thuật ứng xử - Ứng dụng Kinh Hiền Nhân trong giao tiếp và quản trị. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2017), tr.176.

10 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

1. Trong các hành vi dưới đây, hành vi nào thể hiện sự công bằng chính trực, hành vi nào không thể hiện sự công bằng chính trực? Vì sao? - Là lớp trưởng, Minh thường bỏ qua những lỗi sai và vi phạm của bạn thân của Minh trong lớp, - Trong đợt xét tuyên dương các em học sinh tham phụng sự khóa học Đạo đức Phật giáo, Ban tổ chức chỉ xét những cá nhân đạt được đủ tiêu chuẩn đã đề ra.

TA HÃY ĐI Nhạc: Võ Tá Hân. Thơ: Tuệ Kiên

Ta hãy đi, trao truyền giáo lý Phật Đà
Bằng thân giáo, giữ tâm chánh niệm luôn luôn
Bằng trái tim an lạc, bằng lời nói từ hòa
Bằng hạnh biết lắng nghe, và bằng lượng bao dung
Ta hãy đi, lên đường thắp sáng Đạo Vàng
Lòng trong sáng, chúng ta phát nguyện tu tâm
Bằng trái tim rộng mở. Bằng cánh tay sẵn sàng
Bằng tình thương muôn loài. Bằng sức sống can trường.

Giáo viên và quý học sinh tham khảo bài hát minh họa theo nguồn trích dẫn dưới đây: Tấn Đạt (2003). Ta hãy đi. Trong album: Bên ánh lửa hồng 2 online

BÀI 2: TỰ CHỦ 11

Tự chủ

12 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Tự chủ là làm chủ tâm ý và bản thân. Người biết tự chủ là người làm chủ được những suy nghĩ, tình cảm, và hành vi của mình trong mọi hoàn cảnh, tình huống, luôn có thái độ bình tĩnh, tự tin và biết tự điều chỉnh hành vi của mình. Tự chủ là một đức tính quý giá. Nhờ tính tự chủ mà con người biết sống đúng đắn và biết cư xử có đạo đức, có văn hóa. Tính tự chủ giúp ta đứng vững trước những tình huống khó khăn và thử thách, cám dỗ. Người Phật tử cần rèn luyện tính tự chủ bằng cách tập suy nghĩ kỹ trước khi hành động. Sau mỗi việc làm, cần xem lại thái độ, lời nói, hành động của mình là đúng hay sai, và kịp thời rút kinh nghiệm, sửa chữa.1 “Người Phật tử nên làm chủ nhận thức và làm chủ cuộc sống. Sống theo, sống đúng và sống phù hợp với chánh pháp và đạo đức được đức Phật giảng dạy.”2

Em chú tâm hiện tại
Học giỏi và chăm ngoan
Tương lai sẽ gặt hái
Cuộc sống đầy hân hoan

1. Lưu Thu Thủy (chủ biên) và tgk., Giáo dục công dân 9. (NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2017). 2. Thích Nhật Từ, Thanh quy dành cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2019), tr.30.

BÀI 2: TỰ CHỦ 13

Trích dẫn 1

Người tu học tự mình dò xét
Đánh giá mình nhân cách đục trong
Giữ gìn chánh niệm, tự phòng
Trụ an lạc, để tâm không muộn phiền.
Người tu Phật tự mình nương tựa
Tìm được nguồn ẩn trú bản thân
Tự mình điều phục nguồn tâm
Như người buôn có ngựa thuần đường xa.3
Trích dẫn 2

Tâm dao động, sầu lo, sợ hãi
Khó giữ gìn, vùng vẫy theo duyên.
Trí nhân làm thẳng tâm này
Như người thợ khéo uốn tên thẳng hàng.

Như tôm cá vất ngoài thủy giới
Luôn vẫy vùng hướng tới nước nguồn
Tâm tu vẫy mạnh thoát trần
Quyết lòng dẹp sạch ma quân não phiền.
Tâm phàm tục chuyền cành như khỉ
Theo thú vui thành thị, xóm làng.
Lành thay, làm chủ được tâm
Giữ tâm định tĩnh, bình an lâu dài.
3. Thích Nhật Từ (soạn dịch), 423 Lời vàng của Phật (Kinh Pháp Cú, Dhammapada). (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2018), tr.142-143.

14 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Tâm vi tế, khó nhìn, khó thấy
Theo dục tham, thoải mái quay cuồng
Trí nhân làm chủ được tâm
Niềm vui nội tại phủ trùm khắp nơi.4
Trích dẫn 3

Chín điều suy nghĩ dẫn đến xung đột, tạo ra khổ đau, khó mà kết thúc, bao gồm như sau: Nó đã hại tôi, nó đang hại tôi, nó đã hành động hại người tôi thương, nó đang hành động hại người tôi thương, nó sẽ hành động hại người tôi thương, nó đã làm lợi cho người tôi ghét, nó đang làm lợi cho người tôi ghét, nó sẽ làm lợi cho người tôi ghét. Để chấm dứt sạch các điều xung đột, ta nên nghĩ rằng “có lợi ích gì nếu tôi nghĩ thế, ứng xử như thế; tốt nhất là nên làm chủ tâm ý, không gây thương tổn, vượt qua khổ đau”.5

Trích dẫn 4

Này các đệ tử, phần lớn người đời bị sáu giác quan lừa gạt, gây nhiều tổn hại: Mắt bị hình thù, màu sắc lừa gạt, tai bị các loại âm thanh lừa gạt, mũi bị các mùi thơm tho lừa gạt, lưỡi bị các vị ngon ngọt lừa gạt, da bị các vật xúc chạm lừa gạt, ý bị tư tưởng tà vạy lừa gạt. Do bị đắm nhiễm, chạy theo giác quan, con người bị lừa, chìm trong đau khổ, khó mong giải thoát, chết lại tái sinh, rơi vào cõi ác. Những người có trí làm chủ giác quan, làm chủ tâm ý, làm chủ hành vi nên không bị hại.6

4. Thích Nhật Từ (soạn dịch), 423 Lời vàng của Phật (Kinh Pháp Cú, Dhammapada). (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2018), tr.21-22. 5. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.599- 600. 6. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.187- 188.

BÀI 2: TỰ CHỦ 15

Trích dẫn 5

THẾ NÀO GỌI LÀ BIẾT RÕ CHÍNH MÌNH? Này các đệ tử, làm đệ tử Phật biết rõ chính mình qua sáu điều sau: Niềm tin vững chắc, sống hợp giới đức, đa văn học rộng, biết tu buông xả, trau dồi trí tuệ, huấn luyện biện tài.7

Trích dẫn 6

Có hai sức mạnh, này các Tỳ-kheo. Thế nào là hai? Sức mạnh tư sát và sức mạnh tu tập. Và này các Tỳ-kheo, thế nào là sức mạnh tư sát? Ở đây, này các Tỳ-kheo, có người tư sát như sau: "Với thân làm ác, quả dị thục là ác, ngay hiện tại và trong đời sau. Với miệng nói ác, quả dị thục là ác, ngay trong hiện tại và trong đời sau. Với ý nghĩ ác, quả dị thục là ác, ngay trong hiện tại và trong đời sau". Vị ấy, tư sát như vậy, từ bỏ thân làm ác, tu tập thân làm thiện, từ bỏ miệng nói ác, tu tập miệng nói thiện, từ bỏ ý nghĩ ác, tu tập ý nghĩ thiện, tự xử sự thật thanh tịnh. Này các Tỳ-kheo, đây gọi là sức mạnh tư sát. Và này các Tỳ-kheo, thế nào là sức mạnh tu tập? Ở đây, này các Tỳ-kheo, sức mạnh tu tập tức là sức mạnh của người hữu học. Do sức mạnh tu tập, vị ấy từ bỏ tham, từ bỏ sân, từ bỏ si. Sau khi từ bỏ tham, từ bỏ sân, từ bỏ si, vị ấy không làm các điều bất thiện, không phục vụ các điều ác. Này các Tỳ-kheo, đây gọi là sức mạnh tu tập. Các pháp này, này các Tỳ-kheo, là hai sức mạnh.8

7. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.545. 8. Kinh Tăng chi bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.90.

16 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Trích dẫn 1 NẮM QUYỀN TỰ CHỦ Xin các bạn hãy đọc lại kỹ những lời tôi đang nói đây để thường ngày cùng nhau nhắc nhở. Phải nắm lấy quyền tự chủ, ta đừng nên để cho tập khí kéo lôi. Đừng đợi đến lúc nghiệp lực đến lôi kéo ta đi, vì lúc ấy ta sẽ không thể trốn tránh và chống cự lại nó. Âm mà hòa thì thanh sẽ thuận, hình mà thẳng thì bóng sẽ ngay; nhân quả rõ ràng, ta không thể không lo xa. Kinh dạy: nghiệp đã tạo ra thì sẽ còn đó, dù trăm ngàn kiếp vẫn còn. Nếu ta không biết chuyển hóa thì đến khi nó đã chín muồi ta phải nhận lãnh quả báo. Nên nhớ rằng khổ đau trong ba cõi là những hình phạt có công dụng ràng buộc và sát hại ta, vì vậy ta phải tu tập cho siêng năng, nhất định đừng để tháng ngày trôi qua oan uổng.9

Trích dẫn 2 Theo đức Phật, nghệ thuật sống là kỹ năng làm chủ lối sống. Lối sống được thể hiện qua các hành vi và văn hóa ứng xử, vốn là kết quả của các thói quen hay do ảnh hưởng của giáo dục hoặc kinh nghiệm bản thân. Bàn về nghệ thuật sống là nhằm phân tích về kỹ năng làm chủ lối sống của bản thân. Khi ta làm chủ được lối sống của mình, thì lời nói, ý nghĩ, việc làm của ta, nếu không trực tiếp mang lại niềm vui cho tha nhân, cũng không bao giờ gây phương hại cho ai, ở bất kỳ nơi nào, dầu ở mức độ đơn giản hay là phức tạp.10 Trích dẫn 3 Buông lung tức là không biết giữ mình, không tìm lại chính mình, không lắng nghe chính mình, sống buông thả, thiếu kiểm soát nên không đủ khả năng làm chủ các giác quan. Nói cách khác, sống buông lung là sống thiếu chánh niệm tỉnh giác. Vì thiếu chánh niệm tỉnh giác, kẻ

9. Thích Nhất Hạnh, Nhật tụng thiền môn. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2017), tr.350-351. 10. Thích Nhật Từ, Nghệ thuật sống. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2017), tr.141.

BÀI 2: TỰ CHỦ 17

buông lung bị trôi lăn, chìm đắm trong đời sống khổ đau.11 Trích dẫn 4 Nuối tiếc những hiện thực bất như ý, nỗi đau càng thống thiết, khổ não hơn nhiều. Vì vậy trong những tai biến của vô thường, người Phật tử phải bình tĩnh và thấy rõ tất cả đều có nguyên do, không phải là sự áp đặt của Thượng đế. Chẳng cần than trời trách đất, trách mình hay người mà cần chung một tấm lòng tìm kiếm những giải pháp.12 Trích dẫn 5 Khuynh hướng tâm lý thông thường của con người là tìm cái gì đó để bám víu. Không biết cách, con người bám tâm vào dòng cảm xúc buồn sẽ bị khổ đau, tuổi già xuất hiện, giá trị của đời sống mất hết ý nghĩa của nó. Hãy thay thế nó bằng cách thức đơn giản và nhẹ nhàng. Khi tâm đang buồn, đừng nên nằm một chỗ, nghe những bản nhạc ảo não mà hãy dấn thân vào công việc để tâm không còn cơ hội nhớ đến nỗi buồn. Phương pháp thay thế này rất đơn giản.13 Trích dẫn 6 Trong bộn bề cuộc sống, đôi lúc chúng ta rất cần được nghỉ ngơi, thư giãn. Một ngày dạo chơi trên biển sẽ xua tan những mệt mỏi, nhọc nhằn của đời thường. Nhưng đức Phật dạy, những dịp như thế, chúng ta nên quan sát hình ảnh biển khơi và các hòn đảo. Giữa biển khơi, khi sóng yên gió lặng, lúc bão táp phong ba, ấy thế mà đảo vẫn sừng sững thách thức mọi nghiệt ngã của thời tiết. Cũng vậy, đức Phật nói, nếu giữ tâm vững như hòn đảo trước phong ba bão táp của cuộc đời, thì chúng ta sẽ có được chất liệu an vui, an vui về thái độ, tinh thần, cách sống và những điều kiện xung quanh mà ta đang có. Điều này đòi hỏi quá trình rèn luyện lâu dài.14

11. Thích Nhật Từ, Nghệ thuật ứng xử - Ứng dụng Kinh Hiền Nhân trong giao tiếp và quản trị. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2017), tr.155. 12. Thích Nhật Từ, Con đường an vui. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2010), tr.48. 13. Thích Nhật Từ, Hạnh phúc tuổi già. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2010), tr.8. 14. Thích Nhật Từ, Con đường an vui. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2010), tr.3.

18 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

1. Các em học sinh có đồng tình với những ý kiến dưới đây không? Vì sao? - Người tự chủ biết tự kiềm chế những ham muốn của bản thân. - Người tự chủ là người luôn tự quyết định những hành động của mình. - Cần biết tự điều chỉnh hành vi, thái độ của mình trong những hoàn cảnh, tình huống khác nhau. - Cần giữ thái độ ôn hòa, từ tốn trong giao tiếp. - Không nên nóng nảy, vội vàng trong hành động.15

QUAY VỀ NƯƠNG TỰA Nhạc: Nghiêm Phú Phát

Quay về nương tựa
Hải đảo tự thân
Chánh niệm là Bụt
Soi sáng xa gần
Hơi thở là Pháp
Bảo hộ thân tâm
Năm uẩn là Tăng
Phối hợp tinh cần.
ĐK: Thở vào, thở ra

Là hoa tươi mát
Là núi vững vàng
Nước tĩnh lặng chiếu
Không gian thênh thang.
15. Lưu Thu Thủy (chủ biên) và tgk., Giáo dục công dân 9. (NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2017).

BÀI 2: TỰ CHỦ 19

Giáo viên và quý học sinh tham khảo bài hát minh họa theo nguồn trích dẫn dưới đây: Nhóm Hoa Giấy và Đức Thiện (2018). Quay về nương tựa. online 7/10/2019

20 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Dân chủ và kỷ luật, hòa hợp

BÀI 3: DÂN CHỦ VÀ KỶ LUẬT, HÒA HỢP 21

Dân chủ là mọi người được làm chủ công việc của tập thể và xã hội, mọi người phải được biết, được cùng tham gia bàn bạc, góp phần thực hiện, giám sát những công việc chung của tập thể và xã hội có liên quan tới mọi người, đến cộng đồng và đất nước. Kỷ luật là những quy định chung của một cộng đồng hoặc của tổ chức xã hội, cơ sở tôn giáo, tự viện, chùa … yêu cầu mọi người phải tuân theo nhằm tạo ra sự thống nhất hành động để đạt chất lượng, hiệu quả trong công việc và sinh hoạt chung.1 Người Phật tử cần tự giác chấp hành kỷ luật, thực hiện tốt dân chủ, nhằm tạo ra sự thống nhất về nhận thức, ý chí và hành động của mọi người, tạo cơ hội cho mọi người phát triển, xây dựng được quan hệ xã hội tốt đẹp và nâng cao hiệu quả, chất lượng lao động, tổ chức tốt các hoạt động xã hội và sinh hoạt cộng đồng.

Trích dẫn 1

Lúc bấy giờ, Thế Tôn đang ngồi và nói với những Bà-la- môn trưởng thượng những lời thân hữu về vấn đề này, vấn đề khác. Khi ấy có thanh niên Bà-la-môn tên Kāpaṭhika trẻ tuổi, đầu cạo trọc, mới có mười sáu tuổi, từ khi sanh thông hiểu ba tập Veda với danh nghĩa, lễ nghi, ngữ nguyên, chú giải và lịch sử truyền thống là thứ năm, thông hiểu ngữ pháp và văn phạm, biệt tài về Thuận thế luận và Đại nhân tướng, thanh niên này đang ngồi giữa hội chúng ấy. Thanh niên này thỉnh thoảng cắt đứt cuộc đàm luận giữa Thế Tôn và các vị Bà-la-môn trưởng thượng. Rồi Thế Tôn khiển trách thanh niên Bà-la-môn Kāpaṭhika: Hiền giả Bhāradvāja, chớ có cắt ngang cuộc đàm luận của các Bà-la-môn trưởng thượng. Hiền giả Bhāradvāja hãy chờ cho đến khi câu chuyện chấm dứt.2

1. Lưu Thu Thủy (chủ biên) và tgk., Giáo dục công dân 9. (NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2017). 2. Kinh Trung bộ 2, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.207.

22 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Trích dẫn 2

Có năm nguy hại này cho người nói nhiều. Thế nào là năm? Nói láo; nói lời hai lưỡi; nói lời độc ác; nói lời phù phiếm; sau khi thân hoại hạng chung, sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục. Này các Tỳ-kheo, có năm nguy hại này cho kẻ nói nhiều. Này các Tỳ-kheo, có năm lợi ích này cho người nói vừa phải. Thế nào là năm? Không nói láo; không nói hai lưỡi; không nói lời độc ác; không nói lời phù phiếm; sau khi thân hoại mạng chung, sanh vào thiện thú, thiên giới, cõi đời này. Này các Tỳ-kheo, có năm lợi ích này cho kẻ nói vừa phải.3

Trích dẫn 3

Thành tựu năm chi phần, này các Tỳ-kheo, các lời là thiện thuyết, không phải ác thuyết, không có phạm tội và không bị những người có trí chỉ trích. Thế nào là năm? Nói đúng thời, nói đúng sự thật, nói lời nhu hòa, nói lời liên hệ đến lợi ích, nói lời với từ tâm. Thành tựu năm chi phần này, này các Tỳ-kheo, các lời nói là thiện thuyết, không phải là ác thuyết, không có phạm tội và không bị những người có trí chỉ trích.4

3. Kinh Tăng chi bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.830. 4. Kinh Tăng chi bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.820.

BÀI 3: DÂN CHỦ VÀ KỶ LUẬT, HÒA HỢP 23

Trích dẫn 4

SÁU ĐIỀU HÒA HỢP Này thầy A-nan! Có sáu phương pháp dẫn đến thống nhất, hòa hợp, hòa giải, đoàn kết, tương kính, cần phải tâm niệm và khéo ứng xử với người đồng tu hoặc là đồng nghiệp, ở chỗ đông người hay chỗ vắng người, bao gồm như sau: Phương pháp thứ nhất, thân hòa cùng ở trong một trú xứ; phương pháp thứ hai, miệng hòa không tranh về chuyện hơn thua; phương pháp thứ ba, ý hòa cùng vui với sự hiểu biết; phương pháp thứ tư, lợi hòa cùng chia pháp và tặng phẩm; phương pháp thứ năm, giới hòa cùng tu thanh tịnh, giải thoát; phương pháp thứ sáu, chánh kiến thánh thiện, chấm dứt khổ đau. Này thầy A-nan và các đệ tử! Hãy nên thực hành sáu pháp hòa kính như những tâm niệm, vốn có khả năng mang lại an lạc, hạnh phúc lâu dài, cho mình và người, nay và mai sau.5

Trích dẫn 5

Này các hiền giả, ai hỏi một người khác câu hỏi gì, tất cả đều nằm trong năm trường hợp này, hay một trong năm trường hợp này. Thế nào là năm? Do đần độn ngu si, hỏi người khác câu hỏi; do ác dục, tham dục, hỏi người khác câu hỏi; do khinh thường, hỏi người khác câu hỏi; với tâm muốn hiểu biết, hỏi người khác câu hỏi; với tâm phân vân, hỏi người khác câu hỏi, nghĩ rằng nếu do ta hỏi, vị ấy trả lời đúng đắn, thời như vậy tốt đẹp, nhưng nếu do ta hỏi, vị ấy trả lời không chân chánh, thời ta sẽ trả lời chân chánh cho vị ấy. Này các hiền giả, ai hỏi một người khác câu hỏi gì đều nằm trong năm trường hợp này, hay một trong năm trường hợp này. Này các hiền giả, ta với tâm như vậy hỏi người khác câu hỏi; nếu do ta hỏi, người ấy trả lời một cách chân chánh, thời như vậy thật tốt đẹp; nếu ta hỏi, người ấy trả lời không chân chánh, thời ta sẽ trả lời chân chánh.6

5. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.348- 349. 6. Kinh Tăng chi bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.777.

Trích dẫn 6

Này các Licchavī, khi nào dân Vajjī thường hay tụ họp, và tụ họp đông đảo với nhau, thời này các Licchavì, dân Vajjī sẽ được lớn mạnh, không bị suy giảm. Này các Licchavī, khi nào dân Vajjī tụ họp trong niệm đoàn kết, giải tán trong niệm đoàn kết, và làm việc trong niệm đoàn kết, này các Licchavī, dân Vajjī được lớn mạnh, không bị suy giảm. Này các Licchavī, khi nào dân chúng Vajjī không ban hành những luật lệ không được ban hành, không hủy bỏ những luật lệ đã được ban hành, sống đúng với truyền thống của dân Vajjī như đã ban hành thuở xưa, thời này các Licchavī, dân Vajjī sẽ được lớn mạnh, không bị suy giảm.7

Trích dẫn 7

Thành tựu năm pháp này, này các Tỳ-kheo, một Tỳ-kheo- ni như vậy tương xứng bị rơi vào địa ngục. Thế nào là năm? Không suy xét, không thẩm sát, tán thán người không đáng được tán thán; không suy xét, không thẩm sát, không tán thán người đáng được tán thán; có tà kiến; có tà tư duy; bác bỏ các vật tín thí. Thành tựu năm pháp này, này các Tỳ-kheo, một Tỳ-kheo- ni như vậy tương xứng bị rơi vào địa ngục. Thành tựu năm pháp này, này các Tỳ-kheo, một Tỳ-kheo-ni như vậy tương xứng được sanh lên cõi trời. Thế nào là năm? Có suy xét, có thẩm sát, không tán thán người không đáng được tán thán; có suy xét, có thẩm sát, tán thán người đáng được tán thán; có chánh tri kiến; có chánh tư duy; không bác bỏ các vật tín thí. Thành tựu năm pháp này, này các Tỳ-kheo, một Tỳ-kheo- ni như vậy tương xứng được sanh lên cõi trời.8

7. Kinh Tăng chi bộ 2, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.186-18. 8. Kinh Tăng chi bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.733.

Này các Tỳ-kheo, có ba vấn đề này được nói đến. Thế nào là ba? Có thể nói về quá khứ, này các Tỳ-kheo, nói rằng: “Như vậy đã xảy ra trong thời quá khứ.” Có thể nói về tương lai, này các Tỳ-kheo, nói rằng: “Như vậy sẽ xảy ra trong thời tương lai”. Có thể nói về hiện tại, này các Tỳ-kheo, nói rằng: “Như vậy đang xảy ra trong thời hiện tại.” Qua sự nói chuyện này các Tỳ-kheo, có thể biết được một người là có khả năng thảo luận hay không có khả năng thảo luận? Nếu người nào, này các Tỳ-kheo, khi được hỏi một câu, không trả lời một cách dứt khoát một câu hỏi cần phải trả lời một cách dứt khoát, không trả lời một cách phân tích cho một câu hỏi cần phải trả lời một cách phân tích, không trả lời với một câu hỏi ngược lại cho một câu hỏi cần phải trả lời với một câu hỏi ngược lại, không gạt qua một bên một câu hỏi cần phải gạt qua một bên, như vậy, này các Tỳ-kheo, một người như vậy không có khả năng để thảo luận. Nếu người nào, này các Tỳ-kheo, khi được hỏi một câu, trả lời một cách dứt khoát cho một câu hỏi cần phải

trả lời dứt khoát, trả lời một cách phân tích cho một câu hỏi cần trả lời một cách phân tích, trả lời với một câu hỏi ngược lại một câu hỏi cần phải trả lời với một câu hỏi ngược lại, gạt qua một bên một câu hỏi cần phải gạt qua một bên, như vậy, này các Tỳkheo, một người như vậy có khả năng để thảo luận. Qua sự nói chuyện, này các Tỳ-kheo, có thể biết được một người là có khả năng thảo luận hay không có khả năng thảo luận?

Nếu một người, này các Tỳ-kheo, khi được hỏi một câu, không xác nhận là đúng hay không đúng, không xác nhận là một giả thuyết, không xác nhận là quan điểm của bậc trí, không xác nhận là sở hành thường làm, nếu là như vậy, này các Tỳ-kheo, người ấy không có khả năng thảo luận. Nếu một người, này các Tỳ-kheo, khi được hỏi một câu, xác nhận là đúng hay không đúng, xác nhận là một giả thuyết, xác nhận là một quan điểm của bậc trí, xác nhận là sở hành thường làm, nếu là như vậy, này các Tỳ-kheo, người ấy có khả năng thảo luận. Qua sự nói chuyện, này các Tỳ-kheo, có thể biết được một người là có khả năng thảo luận hay không có khả năng thảo luận. Nếu một người này, này các Tỳ-kheo, khi được hỏi một câu, tránh câu hỏi ấy với một câu hỏi khác, hướng câu chuyện ra ngoài vấn đề, bày tỏ sự phẫn nộ, sân hận, bất mãn, nếu là như vậy, này các Tỳ-kheo, người này không có khả năng thảo luận. Nếu một người này, này các Tỳ-kheo, khi được hỏi một câu, không tránh câu hỏi ấy với một câu hỏi khác, không hướng câu chuyện ra ngoài vấn đề, không bày tỏ sự phẫn nộ, sân, hận, bất mãn, nếu là như vậy, này các Tỳ-kheo, người này có khả năng thảo luận. Qua sự nói chuyện, này các Tỳ-kheo, có thể biết được một người là có khả năng thảo luận hay không có khả năng thảo luận. Nếu người này, này các Tỳ-kheo, khi được hỏi một câu, lại mắng chửi, đánh đập, nhạo báng, chụp lấy chỗ sơ hở, nếu là như vậy, này các Tỳ-kheo, người này không có khả năng thảo luận. Nếu người này, này các Tỳ-kheo, khi được hỏi một câu, không mắng chửi, không đánh đập, không nhạo báng, không chụp lấy chỗ sơ hở, nếu là như vậy, này các Tỳ-kheo, người này có khả năng thảo luận. Qua sự nói chuyện, này các Tỳ-kheo, có thể biết được một người có duyên hay không có duyên. Không có lóng tai, này các Tỳ-kheo, là không có duyên. Có lóng tai là có duyên. Người có duyên thắng tri một pháp, biến tri một pháp, từ bỏ một pháp, chứng đắc một pháp; do thắng tri một pháp, biến tri một pháp, từ bỏ một pháp, chứng đắc một pháp, vị ấy cảm thấy chánh giải thoát. Như vậy, này các Tỳ-kheo, là lợi ích của thảo luận, như vậy là lợi ích của đàm luận, như vậy là lợi ích có duyên, như vậy là lợi ích nghe lời khuyên, tức là tâm giải thoát không có chấp thủ. Nói chuyện với hiềm thù, Thiên chấp và kiêu mạn,

Nghịch lại đức bậc Thánh,
Bới móc lỗi lầm nhau;
Thích nghe nói xấu người,
Người lầm, người bối rối,
Người bị thua, bị hại.

Bậc Thánh không làm vậy.
Nếu muốn cùng đàm luận,
Bậc hiền biết thời gian,
Câu chuyện của bậc Thánh,
Liên hệ pháp, pháp nghĩa,
Người có trí nói chuyện,
Không hiềm thù kiêu mạn,
Với tâm không chấp trước,
Không hiềm hận, độc đoán,
Không để tâm lơ đãng,
Nói lên với chánh trí.
Hoan hỷ lời khéo nói,
Không vui lời vụng về,
Không học cách chỉ trích,
Không chụp sơ hở người,
Không nhiếc mắng, đánh đập,
Không nói lời vu vơ,
Lời nói của bậc Thánh,
Vừa dạy, vừa hoan hỷ,
Như vậy bậc Thánh nói,
Như vậy Thánh luận đàm,
Bậc trí biết rõ vậy,
Nói lời thật khiêm tốn.9

9. Kinh Tăng chi bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.228-231.

28 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Trích dẫn 1 Trong gia đình, trong đoàn thể, ý thức hòa hợp rất quan trọng, nhưng muốn hòa hợp, mọi người phải tôn trọng những nguyên tắc kỷ cương có lợi ích chung. Đối với những nguyên tắc cần tuân thủ, chúng ta gọi là giới hòa đồng tu, nghĩa là lấy giới luật làm thước đo, nếu vi phạm, sẽ bị loại ra khỏi tổ chức.10 Trích dẫn 2 Theo tinh thần đạo Phật, không được muốn ai cũng phải thuận theo ý mình. Tất cả mọi người đều có quyền tự do chọn lựa, quyết đoán về khuynh hướng, lý tưởng, con đường; họ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và nhân quả. Người có khuynh hướng muốn người ta nói thuận theo mình là người có cái tôi rất lớn.11 Trích dẫn 3 Lấy sự hòa thuận làm quý. Tức là “dĩ hòa vi quý”. Không chỉ Nho giáo mới có quan điểm này mà đạo Phật cũng có chủ trương tương tự. Có những bất đồng nếu không đáng thì không nhất thiết phải phân tích nên hay không nên. Vì lợi ích chung, ta có thể bỏ qua những điểm bất hòa, không đào sâu vào tử số riêng, mà tập trung vào mẫu số chung, để giúp cho tập thể được tốt. Khi có hiểu lầm nảy sinh, cũng nên tìm cách tháo mở, không tự ái, không mặc cảm, vì như thế rất dễ có những ý nghĩ, hành động ảnh hưởng đến quyền lợi chung, hạnh phúc chung của nhóm, tập thể.12

10. Thích Trí Quảng, Khai thị - Khóa tu một ngày an lạc 2008. (NXB Tổng Hợp, TP.HCM, 2011), tr.123. 11. Thích Nhật Từ, Mười điều tâm niệm. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2012), tr.81. 12. Thích Nhật Từ, Nghệ thuật ứng xử - Ứng dụng Kinh Hiền Nhân trong giao tiếp và quản trị. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2017), tr.177.

BÀI 3: DÂN CHỦ VÀ KỶ LUẬT, HÒA HỢP 29

1. Việc làm nào dưới đây thể hiện tính dân chủ, kỷ luật? Vì sao? - Khách tham quan tới chùa, ăn mặc hở hang, tự tiện ăn uống rồi vứt rác trong khuôn viên chùa. - Chùa tổ chức cho học sinh học tập nội quy của lớp Giáo dục đạo đức Phật giáo, học sinh được thảo luận và thống nhất thực hiện nội quy.

VUI THAY PHẬT RA ĐỜI Nhạc: Tâm Đức. Lời: Kinh Pháp Cú

Hạnh phúc thay Đức Phật giáng sinh
Hạnh phúc thay Giáo Pháp cao minh
Hạnh phúc thay Tăng Già hòa hợp
Hạnh phúc thay Tứ Chúng đồng tu.
Vui thay, chúng ta sống
Không hận giữa hận thù
Giữa những người thù hận
Ta sống không hận thù.
Vui thay, chúng ta sống
Không bệnh giữa ốm đau
Giữa những người bệnh hoạn
Ta sống, không ốm đau.
Vui thay, chúng ta sống
Không rộn giữa rộn ràng
Giữa những người rộn ràng
Ta sống, không rộn ràng.
Vui thay chúng ta sống

30 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Không gì, gọi của ta Ta sẽ hưởng hỷ lạc Như chư thiên Quang Âm.

Ai dùng các hạnh lành
Làm xóa mờ nghiệp ác
Chói sáng rực đời này
Như trăng thoát mây che.
Vui thay, Phật ra đời,
Vui thay, Pháp được giảng,
Vui thay, Tăng hòa hợp,
Hòa hợp tu vui thay.

Giáo viên và quý học sinh tham khảo bài hát minh họa theo nguồn trích dẫn dưới đây: Chơn Hiền Tịnh, Diệu Trí, Chơn Huệ An, Minh Tâm & Tâm Đức (2016). be/0thRTVmsc_E Truy cập ngày 30/3/2020

BÀI 4: BẢO VỆ HÒA BÌNH 31

Bảo vệ hòa bình

32 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Bảo vệ hòa bình Hòa bình là tình trạng không có chiến tranh hay xung đột vũ trang, là mối quan hệ hiểu biết, tôn trọng, bình đẳng và hợp tác giữa các quốc gia dân tộc, giữa con người với con người, là khát vọng của nhân loại. Bảo vệ hòa bình là giữ gìn cuộc sống xã hội bình yên; sử dụng các phương thức thương lượng, đàm phán để giải quyết mâu thuẫn, xung đột giữa các dân tộc, tôn giáo và quốc gia.1 Đạo Phật là đạo của hòa bình, chủ trương không bạo động, không gây chiến tranh tôn giáo. Để bảo vệ hòa bình, người Phật tử cần phải xây dựng mối quan hệ tôn trọng, bình đẳng, thân thiện giữa mọi người; thiết lập quan hệ hiểu biết, hữu nghị, hợp tác giữa các dân tộc, tôn giáo và quốc gia trên thế giới. Xây dựng thế giới hòa bình Xây dựng hòa bình trên hành tinh này là lý tưởng cao quý, không dễ thực hiện được trong một kiếp người. Có những lý tưởng, bạn có thể hoàn thành trong vài năm, vài chục năm. Có những lý tưởng vĩ đại, bạn phải làm từ kiếp này sang kiếp khác. Điều quan trọng là bạn cần phấn đấu đạt được mục tiêu nằm trong khả năng mà bạn hoàn thành được. Muốn thế giới được hòa bình thì mỗi chúng ta phải nỗ lực tu tập, xóa bỏ tâm tham lam, tâm giận dữ và tâm si mê; cùng nhau thiết lập hòa bình trong tâm mỗi người. Kế đến, mỗi người phải cùng nhau xây dựng lối sống hòa bình với những người thân, làng xóm, bạn bè và những ai chúng ta có dịp làm việc chung, sống chung. Mỗi người là công dân toàn cầu. Khi con người sống với tâm và hành vi sân hận thì thế giới sẽ có chiến tranh, khủng bố, bạo lực, tàn phá, chết chóc, hận thù, căm phẫn, sợ hãi, bất an. Khi con người sống với nhau bằng tâm tham lam, ích kỷ,

1. Lưu Thu Thủy (chủ biên) và tgk., Giáo dục công dân 9. (NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2017).

BÀI 4: BẢO VỆ HÒA BÌNH 33

lợi ích nhóm thì thế giới trở thành nơi tranh giành, cướp bóc, bất hòa, chiến tranh. Thế giới này chỉ có thể được hòa bình khi mọi công dân toàn cầu có tâm hòa bình, tư duy hòa bình, thái độ hòa bình, hành động hòa bình và hành xử hòa bình. Khi tâm bình thì thế giới mới bình. Khi tâm an thì thế giới mới an. Một trong các yếu tố góp phần xây dựng hòa bình là nỗ lực xóa bỏ hận thù, chấp nhận hòa giải, hành xử cao thượng, quảng đại, bao dung, tha thứ, vô ngã và vị tha. Cần làm quen với lối ứng xử và giải quyết vấn đề bằng tinh thần tương thân và các bên cùng có lợi ích. Không cường điệu hóa khổ đau trong quá khứ. Phải quyết tâm khép lại quá khứ đau thương. Phải mạnh dạn vượt qua các dị biệt, phát triển những điểm chung, cùng nhìn về hướng tương lai tích cực. Hãy nỗ lực làm tất cả những điều tích cực và cao quý, bây giờ và tại đây. Bằng cách này, chúng ta cùng góp phần xây dựng một thế giới thái bình, thịnh vượng và

phát triển bền vững.2

Trích dẫn 1

Này các đệ tử, đang khi tu đạo, nếu có người nào xa lìa nghiệp sát, thường hành từ bi, thương loài hữu tình, thích ban mạng sống, xây dựng hòa bình, bảo vệ thiên nhiên, thì kẻ oán thù không thể hại được, hết nghiệp chết yểu, sống thọ, khỏe mạnh, sáng suốt, an vui.3

2. Thích Nhật Từ, Cẩm nang tu học Đạo Phật Ngày Nay. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2018), tr.62-64. 3. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.56.

34 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Trích dẫn 2

Nếu có người nào từ bỏ sân hận, không còn bực tức, hiềm khích, bất mãn; không thương tổn ai, không xúc phạm ai, từ bỏ bạo lực và các khủng bố... thì được phước báu tâm trí vô ngại, không có kẻ thù, các căn trang nghiêm, người thấy đều thích.4

Trích dẫn 3

Này các đệ tử, có mười điều thiện, tạo ra nhân quả báo ứng hạnh phúc. Có ba nghiệp thiện do thân tạo tác. Một là bất sát, từ bỏ giết chóc, từ bỏ vũ khí, thương xót chúng sinh, không dùng vũ lực, thương tổn, hãm hại; bảo hộ sự sống, yêu chuộng hòa bình, bảo vệ môi trường. Hai là không trộm, từ bỏ cướp giật, vật gì không cho thì không được lấy, tôn trọng sở hữu, tâm sạch không tham; khi có điều kiện, ưa thích bố thí, cứu ngặt, cứu nghèo, vượt qua khổ đau. Ba là chung thủy, từ bỏ tà dâm, bảo hộ hôn nhân, bảo hộ hạnh phúc.5

Trích dẫn 4

Cư sĩ Thiện Sinh cung kính bạch Phật: “Bạch đức Thế Tôn, những điều ngài dạy vượt quá mong ước của con bấy nay. Giáo pháp của Ngài như lật ngửa lên những gì bị úp; như mở toang ra những gì đóng kín; như trong đêm tối gặp được ánh sáng. Bằng nhiều phương tiện, Thế Tôn khai sáng cho chúng con ngộ, thoát khỏi u mê, sống trong hạnh phúc. Cúi xin Thế Tôn từ bi lân mẫn, tiếp nhận con đây được làm đệ tử, trọn đời quy ngưỡng ba ngôi tâm linh Phật, Pháp, Tăng; giữ năm điều đạo đức: không được giết hại, tôn trọng hòa bình; không được trộm cắp, chia sẻ giúp người; không sống ngoại tình, chung thủy đơn hôn; không lời dối trá, tôn trọng

4. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.58-59. 5. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.80-81.

BÀI 4: BẢO VỆ HÒA BÌNH 35

sự thật; không rượu, độc tố; bảo vệ sức khỏe”. Được Phật tiếp nhận, cư sĩ Thiện Sinh vô cùng hoan hỷ vâng lời Phật dạy.6

Trích dẫn 5

Mười nghiệp đạo đức xây dựng hạnh phúc bao gồm như sau: Từ bỏ giết người, bảo vệ hòa bình; từ bỏ trộm cắp, chia sẻ sở hữu; từ bỏ ngoại tình, chung thủy vợ chồng; từ bỏ lừa dối, nói đúng sự thật; bỏ lời chia rẽ, nói lời hòa hợp; bỏ lời ác độc, nói lời lịch sự; bỏ lời tán dóc, nói lời lợi ích; từ bỏ tham lam để tâm vị tha; từ bỏ giận dữ để tâm từ bi; từ bỏ tà kiến để có trí tuệ.7

Trích dẫn 6

Thắng trận sanh thù oán,
Bại trận nếm khổ đau,
Ai bỏ thắng, bỏ bại,
Tịch tịnh, hưởng an lạc.8
Trích dẫn 7

Người chiến thắng thường gây thù oán
Kẻ bại thua uất hận khổ đau.
Vui thay, hòa hợp trước sau,
Bỏ qua thắng bại, dâng trào niềm vui.9
6. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.257- 258. 7. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.601- 602. 8. Kinh Tương ưng bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.152. 9. Thích Nhật Từ (soạn dịch), 423 Lời vàng của Phật (Kinh Pháp Cú, Dhammapada). (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2018), tr.80.

Trích dẫn 8

QUẢ BÁO CỦA VIỆC GÂY TẠO CHIẾN TRANH Chúng sanh này, vào thời quá khứ, ở tại thành Vương-xá này, ưa thích chiến tranh, dùng đao kiếm chém giết người. Vì tội này nên đọa vào địa ngục trải qua trăm ngàn năm, chịu vô lượng khổ. Nay vì dư báo địa ngục này nên người ấy phải chịu cái thân như vậy, và phải tiếp tục chịu đau khổ.10

Trích dẫn 9

Ai ở đây hại vật,
Một sanh, hoặc hai sanh,
Không thương xót hữu tình,
Được biết là bần tiện.
Ai làm hại, vây hãm
Các làng, các thị trấn,
Kẻ cướp đoạt có tiếng,
Được biết là kẻ bần tiện.11
Trích dẫn 10

Người ngu làm điều ác,
Không ý thức việc làm,
Do tự nghiệp, người ngu
Bị nung nấu, như lửa.
Dùng trượng phạt không trượng,
Làm ác người không ác,
Trong mười loại khổ đau,
Chịu gấp một loại khổ.
10. Kinh Tạp A-hàm 2, Thích Đức Thắng dịch. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2015), tr.956-957. 11. Kinh Tiểu bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.354.

BÀI 4: BẢO VỆ HÒA BÌNH 37

Hoặc khổ thọ khốc liệt,
Thân thể bị thương vong,
Hoặc thọ bệnh kịch liệt,
Hay loạn ý tán tâm.
Hoặc tai họa từ vua,
Hay bị vu trọng tội,
Bà con phải ly tán,
Tài sản bị nát tan.
Hoặc phòng ốc nhà cửa,
Bị hỏa tai thiêu đốt,
Khi thân hoại mạng chung,
Ác tuệ sanh địa ngục.12
Vua Pasenadi cúi đầu suy nghĩ một lúc. Sau đó vua ngửng lên hỏi Bụt: - Trẫm có một gia đình để coi sóc, có một vương quốc phải chăm lo. Nếu trẫm không thương yêu gia đình của trẫm và dân chúng trong vương quốc của trẫm thì làm sao trẫm có thể coi sóc và chăm lo cho họ được? Xin Bụt soi sáng điểm này cho trẫm. - Cố nhiên là đại vương phải thương yêu gia đình hoàng gia và phải thương yêu dân chúng của vương quốc. Nhưng tình thương yêu của đại vương có thể vượt khỏi phạm vi gia đình và vương quốc. Đại vương thương yêu và chăm sóc cho các hoàng tử và công chúa. Điều đó không ngăn cản việc đại vương có thể thương yêu và chăm sóc cho tất cả những người trẻ khác trong vương quốc như là thương yêu và chăm sóc chính con trai và con gái của đại vương. Nếu đại vương làm được như vậy thì tình thương hạn hẹp trở thành tình thương rộng lớn, và đột nhiên tất cả những người trẻ tuổi trong vương quốc đều trở nên con trai và con gái của đại vương. Đó đích thực là tâm từ bi. Đây không phải là một điều quá lý tưởng. Đây là một điều con người có thể thực hiện

12. Kinh Tiểu bộ 1 (Kinh Pháp cú), Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.61.

được nhất là khi con người ấy có trong tay những phương tiện như đại vương. Nếu đại vương phát được nguyện lớn thì đại vương chắc chắn có thể làm được điều này. - Nhưng còn những người trẻ tuổi trong các vương quốc khác? - Không có gì ngăn cản đại vương thương yêu những người trẻ tuổi trong các vương quốc khác như con trai và con gái của ngài, dù những người này không nằm trong vùng cai trị của đại vương. Không phải vì thương yêu dân chúng của quốc gia mình mà mình không thể thương yêu dân chúng của các quốc gia khác. - Thương yêu như thế nào? Họ có nằm dưới quyền cai trị của mình đâu? Bụt nhìn vua: - Sự giàu mạnh và an ổn của một quốc gia không phải được tạo nên bởi sự nghèo hèn và loạn lạc của những quốc gia khác. Đại vương, nền hòa bình và thịnh vượng lâu dài của một quốc gia chỉ có thể được xây dựng trên sự hòa hiếu giữa các quốc gia và ý hướng về một nền thịnh vượng chung. Nếu đại vương thực sự muốn cho vương quốc Kosala có hòa bình và những người trai trẻ trong vương quốc không phải xông pha nơi lửa đạn thì đại vương cũng phải giữ gìn làm sao cho các vương quốc kế cận cũng có hòa bình và để những trai trẻ các xứ đó cũng khỏi phải xông pha trong vòng lửa đạn. Chính sách ngoại giao và kinh tế của đại vương phải thực sự đi theo con đường của tâm từ bi thì đại vương mới có thể làm được chuyện này. Như vậy trong khi đại vương thương yêu và chăm sóc cho quốc gia Kosala, đại vương cũng chăm sóc cho các vương quốc khác như Magadha, Sasi, Videha, Sakya và Koliya.

BÀI 4: BẢO VỆ HÒA BÌNH 39

Đại vương, mới năm ngoái đây, sau khi về thăm gia đình và vương quốc Sakya, tôi và nhiều vị khất sĩ có tới du hóa ở Arannakutila, thuộc lãnh thổ của quý quốc, sát chân núi Hy Mã Lạp Sơn. Ở đó tôi đã suy nghiệm về một chính sách trị nước căn cứ trên nguyên tắc bất bạo động. Tôi thấy các vị quốc vương rất có thể cai trị nghiêm minh, đem lại an hòa và hạnh phúc của muôn dân mà không cần sử dụng đến những biện pháp bạo động như chinh phạt, xử tử, giam hãm, tù đày v.v... Tôi đã nói những điều này với phụ vương tôi, vua Suddhodana. Nhân tiện đây tôi cũng muốn xác định điều đó với đại vương. Làm nhà chính trị giỏi, đại vương có thể trị nước mà không cần đến những phương thức bạo động, nếu ngài biết vun đúc và nuôi dưỡng Từ Bi.13

Trích dẫn 1 Là Phật tử thì chúng ta phải tuyên dương lời Phật dạy là: Giải phóng hận thù, thiết lập hòa bình, xây dựng tình thương, hiểu, cảm thông, tha thứ, rộng lượng. Còn nếu ta làm không được thì cũng nên đủ bản lĩnh thừa nhận rằng mình không làm được. Đó là ta có lương thiện tri thức và có lương tâm. Còn ta hận thù, ta buộc người khác cũng phải hận thù thì ta đang gieo một cộng nghiệp rất nguy hại mà không ai lường trước được hậu quả.14 Trích dẫn 2 Trong giới không sát sinh, bao gồm trước hết bảo vệ hòa bình và tôn trọng sự sống của con người, đó là hành động chân chính. Mở rộng hơn, ta thương yêu các loài động vật.15

13. Thích Nhất Hạnh, Đường xưa mây trắng. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2015), tr.322-323. 14. Thích Nhật Từ, Nghệ thuật sống. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2017),

tr.73. 15. Thích Nhật Từ, Con đường chuyển hóa - Ứng dụng Bát Chánh Đạo trong đời sống. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2012), tr.83.

40 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

1. Các em học sinh hãy cho biết hành vi nào dưới đây thể hiện lòng yêu hòa bình trong cuộc sống hằng ngày? - Biết kiên nhẫn lắng nghe người khác nói, - Biết thừa nhận những điểm mạnh của người khác, - Dùng vũ lực để giải quyết những mâu thuẫn cá nhân, - Khi có mâu thuẫn với bạn cùng chơi, em đánh nhau với bạn đó, - Khi cảm thấy ghét bạn nào đó trong cùng lớp, em đi tìm lỗi của bạn đó, rồi đi kể với người khác.

ĐỨC PHẬT CỨU NHÂN LOẠI Sáng tác: Thích Nhật Từ. Nhạc: Tấn Huyến

Phật là bậc tối cao, giúp nhân loại an vui. Chân lý Phật nhiệm mầu, xóa niềm đau, thống khổ. Chân lý Phật tuyệt vời, thần dược cứu nhân sinh.

Đức Phật dạy từ bi, xây hòa bình thế giới,
Khuyên người bỏ sân si, xóa hận thù, chiến tranh.
Đức Phật dạy bao dung, thứ tha và độ lượng,
Cùng mồi đèn trí tuệ, soi sáng dứt lầm than.
Vì thương nhân loài, đức Phật đã dấn thân.
Vì cứu con người, đức Phật chuyển Pháp luân.
Tâm Phật bao la, không phân biệt thánh phàm.
Đức Phật thiêng liêng, cứu đời thoát trầm luân.
Con xin quy ngưỡng Phật. Con xin quy ngưỡng Pháp. Con xin quy ngưỡng Tăng. Theo Phật cứu sinh linh.

BÀI 4: BẢO VỆ HÒA BÌNH 41

Giáo viên và quý học sinh tham khảo bài hát minh họa theo nguồn trích dẫn dưới đây: Ban đạo ca chùa Giác Ngộ (2021). Đức Phật cứu nhân loại. Youtube Truy cập ngày 28/1/2021

42 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Hợp tác cùng phát triển

BÀI 5: HỢP TÁC CÙNG PHÁT TRIỂN 43

Hợp tác là cùng chung sức làm việc, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc, lĩnh vực nào đó vì mục đích chung. Hợp tác phải dựa trên cơ sở bình đẳng, hai bên cùng có lợi và không làm phương hại đến lợi ích của những người khác. Người Phật tử chúng ta cần phải rèn luyện tinh thần hợp tác với bạn bè, mọi người xung quanh trong học tập, lao động và hoằng pháp, giới thiệu đạo Phật.1

Trích dẫn 1

Khi đã xuất gia như vậy, tôi thành tựu học giới và nếp sống các vị Tỳ-kheo, tôi từ bỏ sát sanh, tránh xa sát sanh, bỏ trượng bỏ kiếm, biết tàm quý, có lòng từ, sống thương xót

tất cả chúng sanh và các loại hữu tình. Tôi từ bỏ lấy của không cho, tránh xa lấy của không cho, chỉ lấy những vật đã cho, chỉ mong những vật đã cho, tự sống thanh tịnh không có trộm cướp. Tôi từ bỏ phi phạm hạnh, sống theo phạm hạnh, sống tránh xa (phi phạm hạnh), từ bỏ dâm dục tục pháp. Tôi từ bỏ nói láo, tránh xa nói láo, nói những lời chân thật, y chỉ trên sự thật, chắc chắn, đáng tin cậy, không phản lại đời. Tôi từ bỏ nói hai lưỡi, tránh xa nói hai lưỡi; nghe điều gì ở chỗ này, không đến nói chỗ kia để sinh chia rẽ ở những người này; nghe điều này ở chỗ kia, không đi nói với những người này, để sinh chia rẽ ở những người kia. Tôi sống hòa hợp những kẻ ly gián, khuyến khích những kẻ hòa hợp, hoan hỷ trong hòa hợp, thoải mái trong hòa hợp, hân hoan trong hòa hợp, nói những lời đưa đến hòa hợp. Tôi từ bỏ nói lời độc ác, tránh xa nói lời độc ác, tôi nói những lời nhẹ nhàng, thuận tai, dễ thương, thông cảm đến tâm, tao nhã, đẹp lòng

1. Lưu Thu Thủy (chủ biên) và tgk., Giáo dục công dân 9. (NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2017).

nhiều người, tôi nói những lời nói như vậy. Tôi từ bỏ nói lời phù phiếm, tránh xa nói phù phiếm, nói đúng thời, nói những lời chân thật, nói những lời có ý nghĩa, nói những lời về chánh pháp, nói những lời về luật, nói những lời đáng được gìn giữ, những lời hợp thời thuận lý, có mạch lạc hệ thống, có ích lợi.2

Trích dẫn 2

ĐỪNG TRỞ THÀNH NGƯỜI KHÓ GÓP Ý Thưa các hiền giả, bất kỳ người nào bị sự chi phối của các tính cách ác dục, phẫn nộ, khen mình chê người, sẽ trở thành người rất là khó nói. Khi bị tâm lý phẫn nộ chi phối, các tính cách sau lần lượt xuất hiện: - Hiềm hận, cố chấp, thốt lời dễ ghét, chống đối, chỉ trích, chất vấn lại người đã góp ý mình; - Có tâm lẩn tránh, trả lời ngoài lề, để lộ phẫn nộ, sân hận, bất mãn; - Không chịu giải trình hành động của mình cho người hiểu rõ; - Hư ngụy, não hại; - Tật đố, xan tham; dối gian, lường gạt; - Ngoan mê, quá mạn; - Dính mắc thế tục, cố chấp tư kiến, không chịu buông xả. Các tâm lý trên chính là tính cách làm cho một người trở nên khó nói. Nếu ai diệt trừ các tính cách ấy sẽ trở thành người có thể góp ý.3

2. Kinh Trung bộ 2, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.361. 3. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.182.

Trích dẫn 3

Này các Tỳ-kheo ... Như Lai đời trước làm người, từ bỏ nói hai lưỡi, tránh xa nói hai lưỡi, nghe điều gì chỗ này không đi nói chỗ kia để sinh chia rẽ ở những người này, nghe điều gì ở chỗ kia không đi nói với những người này để sanh chia rẽ ở những người kia. Ngài sống hòa hợp những kẻ ly gián, tăng trưởng những kẻ đã hòa hợp, hoan hỷ trong hòa hợp, nói lời đưa đến hòa hợp.4

Trích dẫn 4

Tỳ-kheo nào, này các Tỳ-kheo, là người gây ra cãi cọ, là người gây ra tranh luận, là người gây ra đấu tranh, là người gây ra các cuộc đấu khẩu, là người gây ra kiện tụng trong Tăng chúng. Vị ấy được chờ đợi năm sự nguy hại. Thế nào là năm? Không chứng điều chưa chứng được; thối thất điều đã chứng được; tiếng ác đồn khắp; khi mạng chung, tâm bị mê loạn; sau khi thân hoại mạng chung, sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục. Tỳ-kheo nào, này các Tỳ-kheo, gây ra cãi cọ, gây ra tranh luận, gây ra đấu tranh, gây ra các cuộc đấu khẩu, gây ra kiện tụng trong Tăng chúng, vị ấy được chờ đợi năm sự nguy hại này.5

Trích dẫn 5

Người phẫn nộ, hiềm hận,
Ác nhân, gièm pha người,
Ác tà kiến, man trá,
Được biết là bần tiện.6

4. Kinh Trường bộ, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.614. 5. Kinh Tăng chi bộ 2, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.828. 6. Kinh Tiểu bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.354.

Trích dẫn 6

Ai thô bạo, dã man,
Sau lưng nói gièm pha,
Phản bạn, không từ bi,
Lại cống cao ngạo mạn,
Tánh không có bố thí,
Không cho ai vật gì,
Đây là ăn đồ thối.7

Đức Phật nói: “Này Ma-nạp, do nhân gì, duyên gì mà kẻ nam hay người nữ không có oai đức? Nếu có kẻ nam hay người nữ nào bên trong ôm lòng tật đố; người ấy thấy kẻ khác được cung kính, cúng dường liền sanh lòng tật đố; nếu thấy kẻ khác có của thì muốn làm sao của ấy được về mình. Người ấy tạo nghiệp này, tác thành đầy đủ rồi, đến khi thân hoại mạng chung chắc chắn đưa đến chỗ ác, sanh vào trong địa ngục. Mãn kiếp địa ngục rồi, lại sanh vào nhân gian, không có oai đức. Vì sao vậy? Vì con đường này đưa đến thọ báo không có oai đức, nghĩa là kẻ nam hay người nữ nào bên trong ôm lòng tật đố. Ma-nạp nên biết, nghiệp này có quả báo như vậy. “Này Ma-nạp, do nhân gì, duyên gì mà kẻ nam hay người nữ có oai đức lớn? Nếu có kẻ nam hay người nữ không ôm lòng tật đố; người ấy thấy kẻ khác được cung kính, cúng dường không sanh lòng tật đố. Nếu thấy kẻ khác có của, không có lòng ham muốn của ấy được về ta. Người ấy tạo nghiệp này, tác thành đầy đủ rồi, đến khi thân hoại mạng chung chắc chắn tiến lên chỗ lành, sanh vào trong cõi trời. Mãn kiếp ở cõi trời rồi, lại sanh vào nhân gian, có oai đức

lớn. Vì sao vậy? Vì con đường này đưa đến thọ báo có oai đức, nghĩa là kẻ nam hay người nữ nào không ôm lòng tật đố. Ma-nạp nên biết, nghiệp này có quả báo như vậy.8

7. Kinh Tiểu bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.384. 8. Kinh Trung A-hàm 3, Tuệ Sỹ dịch. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2013), tr.1796-1797.

Trích dẫn 1 Đạo Phật không khích lệ các hình thức tự cô lập hoặc tách rời bản thân ra khỏi tương quan xã hội. Vì như thế, ta đánh mất cơ hội tiếp nhận những điều hay mà cuộc đời và những người thân thương có thể trao tặng cho ta, đồng thời, trong một số tình huống, sự ảnh hưởng tích cực của ta đối với tha nhân sẽ không thiết lập được.9 Trích dẫn 2 Sống với người tính toán hơn thua, cố chấp, làm tâm chúng ta mỏi mệt. Không có năng lực hóa giải bằng tùy thuận chúng sinh, thì hằng ngày hằng giờ, mỗi lời nói, cử chỉ cũng dẫn đến những phản ứng đối đầu. Căng thẳng này làm tiền đề cho căng thẳng khác, khổ đau này đưa đường đến bế tắc khác. Cuối cùng, mất lối thoát. Cho nên, tùy thuận theo cái đúng, nhưng hóa giải những tình huống sai, đó được gọi là "tùy thuận chúng sinh vô quái ngại". Đây chính là sự thực tập rất quan trọng của người Phật tử.10 Trích dẫn 3 Sống với người biết tùy hỷ, dễ dàng cảm thông, chia sẻ, rộng lượng, tha thứ thì tâm chúng ta hoan hỷ, hạnh phúc đã đành, nhưng sống với người cau có, khó chịu, bắt bẻ, hơn thua từng câu, từng chữ, không chịu thương lượng, lúc nào cũng háo thắng, chúng ta có hạnh "chúng sinh vô quái ngại" vẫn có thể giúp họ tháo gỡ phần cá tính tiêu cực ấy mà bản thân không bị phiền não ở những tình huống chướng tai gai mắt. Như vậy, nghệ thuật tùy thuận chúng sinh là bài thực tập buộc hành giả phải làm. Ở công sở, ở nhà, với những người thân, người thương, quan hệ huyết thống, đôi khi chúng ta vẫn phải

9. Thích Nhật Từ, Gia đình, xã hội và tâm linh. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2013), tr.ix. 10. Thích Nhật Từ, Con đường an vui. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2010), tr.57-58.

đối diện với những điều không như ý hằng ngày, hằng giờ. Nếu không có năng lực tùy thuận để hóa giải thì những ức chế tâm lý đó biến mình trở thành nạn nhân. Dù nhà cao cửa rộng, phương tiện, vật chất đủ đầy, nhưng thái độ tâm lý không hân hoan, không hạnh phúc do nghịch cảnh của người thân gây ra cũng khiến chúng ta mất đi ý nghĩa của cuộc sống. Cho nên, phải thực tập hạnh tùy thuận chúng sinh bằng cách buông xả những việc không đáng để tâm và chỉ giữ lại trong lòng những điều tích cực, những giá trị giúp tâm luôn hướng đến điều thiện.11 Trích dẫn 4 Trong tương quan xã hội, người trí nổi trội hơn những người bình thường, nhưng họ vẫn thể hiện được sự nhu hòa, tức là hòa đồng với mọi người. Nhờ thái độ sống hài hòa, người trí có cơ hội hiểu được các nguyên nhân, nỗi khổ, niềm đau của những người bất hạnh, nhờ đó đưa ra các giải pháp giúp họ vượt qua một cách dễ dàng. Ở đây, lối ứng xử của người trí là hài hòa, chứ không phải hòa tan. Sống hài hòa với cuộc sống của mọi người, nhưng người trí không bị chi phối bởi các khuynh hướng xấu tốt của cuộc đời. Người trí dù sống trong bất kỳ hoàn cảnh nào luôn giữ được bản chất cao quý của mình … Bậc trí

cũng như thế, hài hòa nhưng không đánh mất các đặc tính vốn có bên trong. Nhìn bên ngoài có vẻ như mềm mỏng, nhưng thật ra rất bản lĩnh, rất cứng rắn. Đó là nghệ thuật ứng xử của bậc trí nhân mà chúng ta cần phải học.12 Trích dẫn 5 Tâm nhỏ nhoi bao gồm tâm ích kỷ, tâm hẹp hòi, tâm giấu giếm, tâm bủn xỉn, tâm lợi ích nhóm, tâm hiểm hóc, tâm gây khó dễ, tâm kiếm chuyện, tâm gây phiền hà... cho người khác. Người có tâm địa nhỏ nhoi thường tính toán hơn thua, tính cái gì cũng phải có lợi cho bản thân, không lợi ích nhiều cho bản thân thì không tham gia, dù là việc nhân nghĩa, việc thiện. Để có tâm quảng đại, bạn không nên lo lắng và không nên vướng vào lợi ích nhóm. Các bạn cần mở tâm từ bi đối với chúng sinh. Các bạn nên thay đổi thói quen cầu nguyện thành phát nguyện. Cầu nguyện có đối tượng quan tâm là bạn, gia đình bạn, người thân bạn, tức vướng vào lợi ích nhóm huyết thống và nhóm người thân.13

11. Thích Nhật Từ, Con đường an vui. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2010), tr.57. 12. Thích Nhật Từ, Nghệ thuật ứng xử - Ứng dụng Kinh Hiền Nhân trong giao tiếp và quản trị. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2017), tr.204. 13. Thích Nhật Từ, Thiền Vipassana: Bốn nền tảng chánh niệm - Phân tích kinh Tứ niệm xứ. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2018), tr.86.

Trích dẫn 6 Ganh ghét và nguyền rủa. Ganh ghét trước hết là thái độ ghen tị về những thành quả và thành công của người khác, mà bản thân người đó không đạt được. Người có tâm ganh ghét là người đang tự phá vỡ hạnh phúc bản thân. Bởi vì, nếu sống với thái độ ganh ghét thì không thể trải nghiệm được niềm vui. Lúc nào người đó cũng gây khó chịu cho những người xung quanh. Còn trù ếm và nguyền rủa là sử dụng các phương pháp tà vạy, mê tín nhằm hãm hại người mà họ không ưa. Mặc dù, trên thực tế, tác hại của phương pháp này không rõ ràng, thậm chí không có, nhưng hậu quả do tâm ác nguyền rủa, cay độc lại có thật, khiến cho bản thân họ khổ đau và bất hạnh. 14 Trích dẫn 7 PHÁ BỎ KIẾN CHẤP Ý thức được những khổ đau do kiến chấp và vọng tưởng gây ra, con xin nguyện thực tập để phá bỏ thái độ hẹp hòi và cố chấp, để có thể mở lòng ra mà đón nhận kinh nghiệm và tuệ giác của kẻ khác, nhờ đó thừa hưởng được nhiều lợi lạc từ trí tuệ tập thể. Con biết rằng những kiến thức hiện giờ con đang có không phải là những chân lý bất di bất dịch. Tuệ giác chân thực chỉ có thể đạt được do sự thực tập quán chiếu và lắng nghe, bằng sự buông bỏ tất cả mọi ý niệm mà không phải bằng sự chứa chấp kiến thức khái niệm. Con nguyện suốt đời là một người đi tìm học và thường trực sử dụng chánh niệm để quán chiếu sự sống trong con và xung quanh con trong từng giây phút.15

14. Thích Nhật Từ, Nghệ thuật ứng xử - Ứng dụng Kinh Hiền Nhân trong giao tiếp và quản trị. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2017), tr.128. 15. Thích Nhất Hạnh, Nhật tụng thiền môn. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2017), tr.305.

1. Các em học sinh đã hợp tác với các bạn cùng lớp, trong việc phụng sự nhân sinh, truyền bá đạo Phật như thế nào?

HÀNH TRÌNH CHUNG MỘT TẤM LÒNG Nhạc: Vũ Ngọc Toản

Thật vui thay chúng ta chung một tấm lòng
Càng hăng say nắm tay trên vạn nẻo đường
Đường chông chênh bước chân
Đường mưa tuôn nước dâng
Ta qua ngàn gian nan, tâm ta càng hân hoan.
Mang yêu thương vị tha, mang quà về tới nơi xa
Thêm câu kinh lời ca giúp người vượt thoát mê tà
Tâm ta như là hoa cho người phiền não bay xa
Cho em thơ nhiều hơn, bút mực tập sách đến trường.
Đời thăng hoa bởi ta chung một tấm lòng
Thầy trò ta thiết tha tâm hợp ý đồng
ĐK: Đồng chung tay sát vai, đồng đạo tâm chẳng phai
Ta lên đường hôm nay, gieo nhân lành vui thay.
Giáo viên và quý học sinh tham khảo bài hát minh họa theo nguồn trích dẫn dưới đây: Kim Linh (2017). Hành trình chung một tấm lòng online Zing MP3. Long-Kim-Linh/ZW78EWBO.html Truy cập ngày 19/2/2020

BÀI 6: KẾ THỪA VÀ PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP 51

Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp

52 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là những giá trị tinh thần (những tư tưởng, đức tính, lối sống, cách ứng xử tốt đẹp …) hình thành trong quá trình lịch sử lâu dài của dân tộc, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Dân tộc Việt Nam có những truyền thống tốt đẹp đáng tự hào như: yêu nước, bất khuất chống giặc ngoại xâm.1 Thanh thiếu niên Phật tử luôn suy nghĩ và hành động theo lời Phật dạy, vì sự tiến bộ của bản thân và cộng đồng, đồng thời truyền bá chân lý Phật giáo qua các thế hệ tiếp theo.

Em ăn mặc giản đơn
Không trái ngược văn hóa
Thuần phong, mỹ tục hơn
Để xa lìa hiểm họa
1. Lưu Thu Thủy (chủ biên) và tgk., Giáo dục công dân 9. (NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2017).

BÀI 6: KẾ THỪA VÀ PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP 53

Trích dẫn 1

Này các Licchavī, khi nào dân chúng Vajjī không ban hành những luật lệ không được ban hành, không hủy bỏ những luật lệ đã được ban hành, sống đúng với truyền thống của dân Vajjī như đã ban hành thuở xưa, thời này các Licchavī, dân Vajjī sẽ được lớn mạnh, không bị suy giảm.2

Trích dẫn 2

Này các đệ tử, truyền thống tâm linh, do Ta thiết lập, vô cùng tốt đẹp, có giá trị lớn, các đệ tử hãy tiếp tục duy trì.3

Trích dẫn 3

MƯỜI NỀN TẢNG ĐỨC TIN LÝ TRÍ Này các thiện tín, người Ka-la-ma, nhân đây Như Lai sẽ giảng giải về mười nền tảng của đức tin lý trí. Một là, chớ vội tin một điều gì, chỉ vì điều đó là do truyền thuyết. Hai là, chớ vội tin một điều gì, chỉ vì điều đó thuộc về truyền thống. Ba là, chớ vội tin một điều gì, chỉ vì điều đó được nhiều người nhắc, hay tuyên truyền nhiều. Bốn là, chớ vội tin một điều gì, chỉ vì điều đó được ghi lại trong kinh điển, sách vở. Năm là, chớ vội tin một điều gì, chỉ vì điều đó là các lý luận siêu hình hấp dẫn. Sáu là, chớ vội tin một điều gì, chỉ vì điều đó hợp với lập trường do mình chủ trương.

2. Kinh Tăng chi bộ 2, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.186. 3. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.29.

Bảy là, chớ vội tin một điều gì, chỉ vì điều đó được căn cứ trên dữ liệu đơn thuần. Tám là, chớ vội tin một điều gì, chỉ vì điều ấy rất phù hợp với định kiến của mình. Chín là, chớ vội tin một điều gì, chỉ vì điều ấy được nhiều sức mạnh quyền uy ủng hộ. Mười là, chớ vội tin một điều gì, chỉ vì điều ấy được nhà truyền giáo, đạo sư tuyên bố.4

Trích dẫn 4

ĐỀN ĐÁP ÂN SÂU Chỉ có đạo đức tồn tại lâu dài. Trong đời quá khứ, ta đã từng làm cha mẹ, con cái, công nhân, tôi tớ. Tất cả điều trên đều do nhân duyên, phải chịu một thời, không sao trốn được. Cha mẹ của ta ở đời kiếp này là do nhân duyên đạo đức nhiều đời, chứ không phải do nhân duyên nghiệp báo. Trải qua nhiều đời, cha mẹ của ta cho ta cái quyền tự do học đạo. Nhờ công ân này, ta đã tinh tấn tu hành nhiều kiếp nên mới thành Phật ngay trong kiếp này. Ai muốn theo ta, học đạo của ta phải thật siêng năng, lo tròn chữ hiếu. Chớ có buông lung, khi mất thân người, muôn kiếp khó được. Trong thời mạt pháp, mọi người gắng tu hiếu thuận, hòa kính. Khi gặp chánh pháp, tinh tấn tu tập. Gặp Phật ra đời, hết lòng quy kính. Gặp bậc minh sư, hết lòng phụng thờ, chuyên cần học hỏi, thực tập, làm theo những lời giáo

4. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.514- 516.

huấn. Làm được thân người là việc khó lớn. Thân thể lành lặn, đủ sáu giác quan là một điều phước. Thông minh, sáng suốt làm bậc tài khí của một quốc gia lại phước hơn nữa. Dù không gặp Phật, được nghe chánh pháp, gắng công thực tập lại quý hơn nữa. Nên khi còn khỏe, mọi người hãy nên hết lòng thực tập, đừng để thời gian luống trôi vô

ích.5

Trích dẫn 5

Một thời Thế Tôn trú ở Kimbilā, tại rừng trúc. Rồi Tôn giả Kimbila đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Tôn, rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, Tôn giả Kimbila bạch Thế Tôn: - Bạch Thế Tôn, do nhân gì, do duyên gì, khi Như Lai nhập diệt, diệu pháp không được tồn tại lâu dài? - Ở đây, này Kimbila, khi Như Lai nhập diệt, các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, nam cư sĩ, nữ cư sĩ sống không cung kính, không tùy thuận bậc đạo sư; sống không cung kính, không tùy thuận Pháp; sống không cung kính, không tùy thuận chúng Tăng; sống không cung kính, không tùy thuận học pháp, sống không cung kính, không tùy thuận thiền định; sống không cung kính, không tùy thuận không phóng dật; sống không cung kính, không tùy thuận nghênh đón. Này Kimbila, đây là nhân, đây là duyên, khi Như Lai nhập diệt, diệu pháp không được tồn tại lâu dài. Bạch Thế Tôn, do nhân gì, do duyên gì, khi Như Lai nhập diệt, diệu pháp được tồn tại lâu dài? - Ở đây, này Kimbila, khi Như Lai nhập diệt, các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, nam cư sĩ, nữ cư sĩ sống cung kính, tùy thuận bậc đạo sư, sống cung kính tùy thuận Pháp; sống cung kính tùy thuận Tăng; sống cung kính tùy thuận học pháp; sống cung kính tùy thuận thiền định; sống cung kính tùy thuận không

5. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.200- 201.

phóng dật; sống cung kính tùy thuận nghênh đón. Này Kimbila, đây là nhân, đây là duyên, khi Như Lai nhập diệt, diệu pháp được tồn tại lâu dài.6

Tôi nghe như vầy. Có một hôm nọ, đức Phật lưu trú trên núi Linh Thứu, vua A-xà-thế muốn đi chinh phạt tiểu bang Va-chi, ông sai đại thần Vat-sa-ka-ra đến hỏi đức Phật. Đại thần đảnh lễ, bạch đức Phật rằng: - Bạch đức Thế Tôn, vua A-xà-thế nhờ con chuyển lời vấn an, đảnh lễ. Kính xin Thế Tôn cho lời khuyên bảo về việc vua con chuẩn bị cất quân bình định Va-chi, vì mới đây thôi, dân chúng Va-chi cướp hương liệu quý của nước chúng con. Để chuyển lời khuyên đến A-xà-thế, đức Phật hướng sang tôn giả A-nan rồi chậm rãi hỏi: - Này thầy A-nan, thầy có nghe biết dân chúng Va-chi tụ họp đông đảo? Tôn giả A-nan cung kính bạch Phật: - Bạch đức Thế Tôn, thường tụ họp đông là một truyền thống của dân Va-chi. Đức Phật liền bảo: Này thầy A-nan, đó là sức mạnh của dân Va-chi. Thầy có nghe biết dân chúng Va-chi tụ họp, làm việc, giải tán trong tinh thần đoàn kết? Tôn giả A-nan: Bạch đức Thế Tôn, đó là truyền thống lâu đời của họ. - Này thầy A-nan, thầy có nghe biết dân chúng Va-chi không có ban hành luật lệ không hợp, không đáng ban hành, cũng như không bỏ tất cả luật lệ, truyền thống tốt đẹp? - Bạch đức Thế Tôn, đó là truyền thống lâu đời của họ. - Này thầy A-nan, thầy có nghe biết dân chúng Va-chi tôn trọng, cung kính, lắng nghe, học hỏi những bậc trưởng lão trí tuệ, đạo đức? - Bạch đức Thế Tôn, đó là truyền thống lâu đời của họ. - Này thầy A-nan, thầy có nghe biết dân chúng Va-chi luôn được

6. Kinh Tăng chi bộ 2, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.239.

quốc vương đầu tư dân trí, không có sự việc bất công, cưỡng bức, chà đạp phụ nữ? - Bạch đức Thế Tôn, đó là truyền thống lâu đời của họ. - Này thầy A-nan, thầy có nghe biết dân chúng Va-chi thường hay ủng hộ cơ sở tôn giáo trong và ngoài nước, đồng thời phát huy truyền thống tốt này? - Bạch đức Thế Tôn, đó là truyền thống lâu đời của họ. - Này thầy A-nan, thầy có nghe biết dân chúng Va-chi tôn trọng đạo đức, ủng hộ thánh nhân, chiêu đãi hiền trí, giúp họ hoạt động và phát triển không? - Bạch đức Thế Tôn, đó là truyền thống lâu đời của họ. Bảy lần vấn đáp, đức Phật lần lượt hỏi các câu hỏi, tôn giả A-nan tuần tự trả lời. Phật hướng nhìn sang vị quan đại thần của A-xà-thế rồi dạy như sau: - Vat-sa-ka-ra, như ông đã thấy, dân chúng Va-chi và đất nước họ được xây dựng trên bảy loại sức mạnh bất khả chiến bại. Ông hãy về tâu vua A-xà-thế, rằng lời ta khuyên không gì khác hơn là cuộc đối thoại từ nãy đến giờ. Nghe đức Phật dạy, vị quan đại thần cung kính thưa rằng: - Bạch đức Thế Tôn, con thiết tưởng rằng chỉ một yếu tố trong bảy yếu tố, đất nước Va-chi bất khả chiến bại, nói chi là họ có đủ bảy điều. Bạch đức Thế Tôn, vua A-xà-thế sẽ không thể nào đánh bại được họ ở trên chiến trường, ngoại trừ dùng kế ly gián nội bộ, nhưng đó không phải là kế thượng sách. Tỏ lòng biết ơn, vị quan đại thần đảnh lễ đức Phật, từ tạ ra về, trình tấu đức Vua những lời Phật dạy. Từ đó về sau, vua A-xà-thế từ bỏ ý định chinh phạt Vachi, trả thù nước bạn. Đồng

thời, ông cho thiết lập mạng lưới chính trị, quân sự giống như Va-chi vô cùng cường thịnh.7

Trích dẫn 1 Nhận diện tác hại của mê tín. Việt Nam hiện nay có khoảng 8.000 lễ hội lớn nhỏ. Lễ thường gắn với niềm tin và tín ngưỡng. Có nhiều lễ hội mang tính văn hóa và giá trị đẹp, cần được duy trì và phát huy. Nhưng, có một số “lễ hội” chỉ là những hủ tục, mê tín dị đoan với nhiều tác hại. Các lễ hội văn hóa tích cực có khả năng chuyển tải sự thiêng liêng, đạo đức và hiền thiện. Mê tín núp bóng lễ hội văn hóa thường mang lại nhiều tổn thất và bất an cho người tin nó một cách mù quáng. Mê tín có từ ngàn xưa, từ lúc con người cảm thấy bất lực trước sức tàn phá của thiên tai, mà không sao giải thích được. Văn hóa Phật giáo không có chỗ cho những hành vi mê tín, dị đoan và hiện tượng trục lợi “buôn thần bán thánh” để lừa bịp những người nhẹ dạ, cả tin. Tín ngưỡng thiếu lý trí sẽ nhuốm màu thần bí và trở thành mê tín. Tác hại của mê tín không chỉ ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý và thái độ ứng xử, mà còn phương hại cho lối sống và kinh tế gia đình.8 Trích dẫn 2 Cuối năm Âm lịch cho đến rằm tháng Giêng, những người mê tín thường rủ nhau đến các nơi mê tín để dâng sao (nếu năm đó gặp sao tốt) và giải hạn (nếu năm đó gặp hạn xấu). Vì là một hoạt động mê tín, tác dụng giải tỏa tâm lý sợ hãi của dâng sao không đáng kể. Ngược lại, “sợ” cho vận mệnh của mình xui đã trở thành vi-rút ám ảnh cả một năm

7. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.373- 377. 8. Thích Nhật Từ, Chìa khóa hạnh phúc gia đình. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2015), tr.180.

sau đó. Dâng sao giải hạn chỉ tiền mất tật mang. “Tiền mất” là vì nhiều nơi cúng vẽ vời với chi phí cắt cổ vài triệu đến vài trăm triệu. “Tật mang” là vì sống với mê tín và nỗi sợ hãi thì không thể có hạnh phúc được; sầu bi, ưu não đeo bám ta.9 Trích dẫn 3 Yếu tố giữ đạo được hiểu là trung thành với Phật pháp, bảo vệ Phật pháp, phát triển Phật pháp. Muốn như thế thì phải hiểu rõ năm đặc điểm của Phật pháp: Thiết thực hiện tại, siêu việt thời gian, đến để mà thấy, được người trí tán thán, giải phóng khổ đau và đưa đến sự giải thoát. Các tôn giáo thông qua kinh thánh của họ không thể có đủ năm đặc tính vừa nêu. Có một thì mất bốn, có hai thì mất ba, đôi lúc không được đặc điểm nào. Hiểu giá trị Phật pháp như thế thì ta không thể bỏ đạo, phản đạo hay đi ngược lại với lý tưởng của Phật Pháp dưới nhiều hình thức khác nhau.10

1. Các em học sinh hiểu thế nào ý nghĩa của trích dẫn mục 2.2. “Này các đệ tử, truyền thống tâm linh, do Ta thiết lập, vô cùng tốt đẹp, có giá trị lớn, các đệ tử hãy tiếp tục duy trì.”

VUI TRONG ÁNH ĐẠO Sáng tác: Hà Mai Tân

Vui trong ánh đạo, con quỳ chấp tay dâng hương
Ánh mắt từ bi, Phật ban bình an cho nhân thế,
Vui trong ánh đạo, đến chùa con thật bình an
Ấm áp chuông chùa, con thầm niệm Phật Nam mô.
Con thành tâm dâng bài ca lên Phật Đức đại từ xoa dịu nỗi khổ đau

9. Thích Nhật Từ, Chìa khóa hạnh phúc gia đình. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2015), tr.193-194. 10. Thích Nhật Từ, Tám điều giác ngộ - Ứng dụng Kinh Bát Đại Nhân Giác trong cuộc sống. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2012), tr.155.

Trước đài sen, con tri ân Ngài đã Ban cho đời lòng đại từ, đại bi.

Vui trong ánh đạo, con thành kính dâng hương hoa
Ánh sáng từ bi, Phật ban bình an cho nhân thế,
ĐK: Vui trong ánh đạo, bao người không còn khổ đau
Kính dâng lên Ngài, tâm hồn thành kính của con.
Giáo viên và quý học sinh tham khảo bài hát minh họa theo nguồn trích dẫn dưới đây: Võ Hạ Trâm, Quách Tuấn Du, Bằng Cường & Thu Trang (2015). Vui trong ánh đạo. Trong DVD: Diệu Âm Hoằng Pháp 4 online . Truy xuất từ:

Năng động, sáng tạo

Năng động là tích cực, chủ động, dám nghĩ, dám làm. Sáng tạo là tập trung nghiên cứu, tìm tòi để tạo ra những giá trị mới về vật chất, tinh thần, hoặc tìm ra cái mới, cách giải

quyết mới mà không bị phụ thuộc vào những cái đã có. Người năng động, sáng tạo là người luôn tập trung, tìm tòi, phát hiện và linh hoạt xử lý các tình huống trong học tập, lao động, công tác … nhằm đạt kết quả cao.1 Năng động, sáng tạo là phẩm chất cần thiết của người Phật tử trong xã hội hiện đại. Nó giúp cho người Phật tử có thể vượt qua những ràng buộc của hoàn cảnh, rút ngắn thời gian để đạt được mục đích đã đề ra một cách nhanh chóng và tốt đẹp. Năng động, sáng tạo là kết quả của quá trình rèn luyện siêng năng, tích cực của mỗi người trong học tập, lao động và cuộc sống. Để trở thành người năng động, sáng tạo, mỗi người Phật tử cần siêng năng rèn luyện, và tích cực vận dụng những điều Phật dạy vào cuộc sống.

Hãy chọn đọc sách hay
Nhiều thông tin, khích lệ
Ghi chú nội dung hay
Ôn lại sẽ nhớ dai.
1. Lưu Thu Thủy (chủ biên) và tgk., Giáo dục công dân 9. (NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2017).

BÀI 7: NĂNG ĐỘNG, SÁNG TẠO 63

Trích dẫn 1

Không bỏ người thân cũ;
Chỉ dạy việc lợi lạc
Sống kính trên nhường dưới
Danh dự ngày càng tăng.
Học tập nghề đúng mức
Lợi lạc theo tài năng
Giữ gìn của đã tạo
Không xa xỉ, hoang tàn.2
Trích dẫn 2

MƯỜI TRƯỜNG HỢP KHÓ KHUYÊN Kính thưa Đại vương, có mười trường hợp khó thể khuyên can: Một là tham lam che mất lương tâm. Hai là tham đắm sắc đẹp, ngoại hình. Ba là tham danh, chạy theo địa vị. Bốn là ngang tàng, ứng xử bạo ngược. Năm là nhút nhát, không dám cả quyết. Sáu là khờ khạo, lừ đừ, chậm chạp. Bảy là kiêu ngạo, buông lung vô độ. Tám là đấu tranh, không tương nhượng ai. Chín là chấp chặt tập tục mê tín. Mười là tiểu nhân, hãm hại người tốt. Nên kinh dạy rằng: “Trình bày chánh pháp cho người ngu nghe như nói kẻ điếc. Người không lắng nghe thì khó khuyên can”.3

2. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.256. 3. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.399.

64 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Trích dẫn 3

Có người trẻ chẳng rèn đức hạnh
Không luyện nghề, không lãnh tiền lương
Khi già, buồn tủi, sầu vương
Nhớ về dĩ vãng, thở than vắn dài.4
Trích dẫn 4

Người tánh ưa thích ngủ,
Thích hội chúng, thụ động,
Biếng nhác, thường phẫn nộ,
Chính cửa vào bại vong.5
Trích dẫn 5

Thưa Đại vương, Đại vương nghĩ thế nào, ở đây, Đại vương đang lâm chiến, và cuộc giao tranh đang tiếp diễn dữ dội. Rồi một thanh niên Sát-đế-lỵ đến, không có học tập, không có huấn luyện, không có thực tập, không có phục vụ, rụt rè, sợ hãi, run sợ. Đại vương có chấp nhận người ấy không? Đại vương có ủng hộ người ấy không, và một người như vậy có lợi ích gì cho Đại vương không? Bạch Thế Tôn, con không ủng hộ người ấy và một người như vậy không có lợi ích gì cho con cả.6

4. Thích Nhật Từ (soạn dịch), 423 Lời vàng của Phật (Kinh Pháp Cú, Dhammapada). (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2018), tr.64. 5. Kinh Tiểu bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.350. 6. Kinh Tương ưng bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.169.

BÀI 7: NĂNG ĐỘNG, SÁNG TẠO 65

Trích dẫn 6

Phải siêng năng cố gắng,
Tại bất cứ chỗ nào;
Chớ trở thành là người
Thuộc vào con người khác;
Chớ có sống ỷ lại,
Nương tựa vào người khác.7
Trích dẫn 7

Học nhiều, nghề nghiệp giỏi,
Khéo huấn luyện, học tập,
Nói những lời khéo nói,
Là điềm lành tối thượng.8
Một thời, Thế Tôn trú ở giữa dân chúng Koliya, tại một thị trấn của dân chúng Koliya tên là Kakkarapatta. Rồi Koliya tử Dīghajāṇu (đầu gối dài) đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, Koliya tử Dīghajāṇu bạch Thế Tôn: - Bạch Thế Tôn, chúng con là những người gia chủ hưởng thọ những dục vọng, sống hệ phược với vợ con, dùng các hương chiên-đàn ở Kàsi đeo, và dùng các

vòng hoa, hương liệu, phấn sáp, thọ lãnh vàng và bạc; bạch Thế Tôn, Thế Tôn hãy thuyết pháp cho những người như chúng con, thuyết như thế nào để những pháp ấy đem đến cho chúng con hạnh phúc an lạc ngay trong hiện tại, và hạnh phúc an lạc trong tương lai. Này Byagghapajja (chân cọp), có bốn pháp này đưa đến hạnh phúc hiện tại, an lạc hiện tại cho thiện nam tử. Thế nào là bốn? Đầy đủ sự tháo vát, đầy đủ phòng hộ, làm bạn với thiện, sống thăng bằng điều hòa.

7. Kinh Tiểu bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.179. 8. Kinh Tiểu bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.388.

66 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Này Byagghapajja, thế nào là đầy đủ sự tháo vát? Ở đây, này Byagghapajja, thiện nam tử phàm làm nghề gì để sống, hoặc nghề nông, hoặc đi buôn, hoặc nuôi bò, hoặc làm người bắn cung, hoặc làm việc cho vua, hoặc bất cứ nghề gì, trong các nghề ấy, người ấy thiện xảo, không biết mệt, biết suy tư hiểu phương tiện vừa đủ để tự làm và điều khiển người khác làm. Này Byagghapajja, đây gọi là đầy đủ sự tháo vát. Và này Byagghapajja, thế nào là đầy đủ phòng hộ? Ở đây, này Byagghapajja, những tài sản của thiện nam tử do tháo vát, tinh tấn thâu hoạch được, do sức mạnh bàn tay cất chứa được, do mồ hôi đổ ra đúng pháp, thâu hoạch được đúng pháp vị ấy giữ gìn chúng, phòng hộ và bảo vệ: “Làm thế nào các tài sản này của ta không bị vua mang đi, không bị trộm cướp mang đi, không bị lửa đốt, không bị nước cuốn trôi, không bị các người con thừa tự không khả ái cướp đoạt”. Này Byagghapajja, đây gọi là đầy đủ sự phòng hộ. Và này Byagghapajja, thế nào là làm bạn với thiện? Ở đây, này Byagghapajja, thiện nam tử sống tại làng hay tại thị trấn. Tại đấy có những gia chủ hay con người gia chủ, những trẻ được nuôi lớn trong giới đức, hay những người lớn tuổi được lớn lên trong giới đức, đầy đủ lòng tin, đầy đủ giới đức, đầy đủ bố thí, đầy đủ trí tuệ vị ấy làm quen, nói chuyện, thảo luận. Với những người đầy đủ lòng tin, vị ấy học tập với đầy đủ lòng tin. Với những người đầy đủ giới đức, vị ấy học tập với đầy đủ giới đức. Với những người đầy đủ bố thí, vị ấy học tập với đầy đủ bố thí. Với những người đầy đủ trí tuệ, vị ấy học tập với đầy đủ trí tuệ. Này Byagghapajja, đây gọi là làm bạn với thiện. Và này Byagghapajja, thế nào là sống thăng bằng, điều hòa?

BÀI 7: NĂNG ĐỘNG, SÁNG TẠO 67

Ở đây, này Byagghapajja, thiện nam tử sau khi biết tài sản nhập, và sau khi biết tài sản xuất, sinh sống một cách điều hòa, không quá phung phí, không quá bỏn xẻn. Vị ấy suy nghĩ: “Đây là tiền nhập của ta, sau khi trừ đi tiền xuất, còn lại như vậy; không phải đây là tiền xuất của ta, sau khi trừ đi tiền nhập, còn lại như vậy”. Ví như, này Byagghapajja, người cầm cân hay đệ tử người cầm cân, sau khi cầm cân biết rằng: “Với chừng ấy, cân nặng xuống, hay với chừng ấy, cân bổng lên”. Cũng vậy, này Byagghapajja, thiện nam tử sau khi biết tài sản nhập, và sau khi biết tài sản xuất, sinh sống một cách điều hòa, không quá phung phí, không quá bỏn xẻn, nghĩ rằng: “Đây là tiền nhập của ta, sau khi trừ đi tiền xuất, còn lại như vậy; không phải đây là tiền xuất của ta, sau khi trừ đi tiền nhập, còn lại như vậy”. Này Byagghapajja, nếu thiện nam tử này tiền nhập vào ít,

nhưng sống nếp sống rộng rãi, hoang phí, thời người ta nói về người ấy như sau: "Người thiện nam tử này ăn tài sản của vị ấy như ăn trái cây sung". Này Byagghapajja, nếu người thiện nam tử này có tiền nhập lớn, nhưng sống nếp sống cơ cực, thời người ta sẽ nói về vị ấy như sau: "Người thiện nam tử này sẽ chết như người chết đói". Khi nào, này Byagghapajja, thiện nam tử này, sau khi biết tài sản nhập, và sau khi biết tài sản xuất, sinh sống một cách điều hòa, không quá phung phí, không quá bỏn xẻn, nghĩ rằng: "Đây là tiền nhập của ta, sau khi trừ đi tiền xuất, còn lại như vậy; không phải đây là tiền xuất của ta, sau khi trừ đi tiền nhập, còn lại như vậy". Này Byagghapajja, đây gọi là nếp sống thăng bằng điều hòa. Như vậy, này Byagghapajja, có bốn cửa xuất để tiêu phí tài sản thâu nhập: "Đam mê đàn bà; đam mê rượu chè; đam mê cờ bạc; bạn bè kẻ ác, thân hữu kẻ ác, giao du kẻ ác". Ví như, này Byagghapajja, một hồ nước lớn, có bốn cửa nước chảy vào, có bốn cửa nước chảy ra, có người đóng lại các cửa nước chảy vào, mở ra các cửa nước chảy ra, trời lại không mưa đúng lúc; như vậy, này Byagghapajja, chờ đợi là hồ nước ấy bị giảm thiểu, không có tăng trưởng. Cũng vậy, này Byagghapajja, như vậy có bốn cửa xuất để tiêu phí tài sản được thâu nhập: "Đam mê đàn bà; đam mê rượu chè; đam mê cờ bạc; bạn bè kẻ ác, thân hữu kẻ ác, giao du kẻ ác". Như vậy, này Byagghapajja, có bốn cửa vào để tài sản được hưng khởi: "Không say đắm đàn bà; không say đắm rượu; không say đắm cờ bạc; bạn bè với thiện, thân hữu với thiện, giao du với thiện". Ví như, này Byagghapajja, một hồ nước lớn, có bốn cửa nước chảy vào, có bốn cửa nước chảy ra, có người mở ra các cửa nước chảy vào, đóng lại các cửa nước chảy ra, và trời lại mưa đúng lúc; như vậy, này Byagghapajja, chờ đợi là hồ nước ấy tăng trưởng, không có

giảm thiểu. Cũng vậy, này Byagghapajja, có bốn cửa vào để tài sản được hưng khởi: "Không đắm say đàn bà; không đắm say rượu chè; không đắm say cờ bạc; bạn bè với thiện, thân hữu với thiện, giao du với thiện". Bốn pháp này, này Byagghapajja, đưa đến hạnh phúc hiện tại, an lạc hiện tại cho thiện nam tử.9

Trích dẫn 1 Nếu kiến thức chân chính là chìa khóa mở cửa cơ hội thành công, thì chánh tư duy là tư duy có phương pháp, suy nghĩ tích cực, phù hợp với quy luật cuộc sống, sẽ là nền tảng đưa đến thành công. Cũng giống như bao nhiêu lĩnh vực khác, thành công trong thi cử phải là kết quả của quá trình nỗ lực có phương pháp, một cách không gián đoạn. Đức Phật gọi đó là "tinh tấn" tức sự phấn đấu có hệ thống, kiên trì, hướng đến mục đích và thành tựu. Kiên nhẫn trước nghịch cảnh và thử thách là thái độ hình thành nên bản lĩnh thành công. Trí tuệ, đỉnh cao của tri thức là chìa khóa quan trọng nhất của mọi nỗ lực và thành công.10

Trích dẫn 2 Các bạn hãy tập thói quen nỗ lực, nỗ lực rồi lại nỗ lực; vượt qua, vượt qua rồi lại tiếp tục vượt qua thử thách. Sau khi nỗ lực giải quyết các vấn nạn đang gặp phải với tâm thế thoải mái, đúng với luật nhân quả, đồng thời cũng đã sử dụng các hỗ trợ tốt nhất để kết thúc nó, thì bạn nên chấp nhận kết quả với tâm thản nhiên. Hãy nỗ lực làm tất cả những gì có thể, kết quả như thế nào thì các bạn cứ hoan hỷ chấp nhận như thế đó. Khi quả đã trổ, bạn có muốn khác hơn cũng không được. Đây là sự chấp nhận tích

cực khi hiểu rõ

9. Kinh Tăng chi bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.382-384. 10. Thích Nhật Từ, Chìa khóa hạnh phúc gia đình. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2015), tr.32.

BÀI 7: NĂNG ĐỘNG, SÁNG TẠO 69

mọi thứ gồm nhân, duyên và quả của vấn đề.11 Trích dẫn 3 Tin tưởng vào việc phục hồi cơ nghiệp. Nghĩa là không bỏ cuộc, không chán nản đầu hàng số phận. Cuộc sống có lúc này lúc khác. Ta đã từng giàu, từng thành công, từng ở đỉnh cao của vinh quang, nay sa cơ thất thế ta lâm vào tình cảnh khốn khó, thất bại, đó là chuyện bình thường. Khốn khó, thất bại nhưng ta không đầu hàng, không nản chí, phải biết nuôi chí nguyện gầy dựng lại sự nghiệp, nhờ đó ta có thể tránh được tình trạng trầm cảm, tuyệt vọng và tự tử.12 Trích dẫn 4 Khó khăn, trở ngại, thách đố, bất hạnh, nỗi khổ, niềm đau, chướng duyên, nghịch cảnh cũng vậy, chỉ là những chấm li ti trên hành trình dài vô tận của một kiếp người. Thay vì mặc cảm, tự ti, sầu bi, phiền não, bậc trí lấy đó làm mục tiêu, động lực phấn đấu để vượt qua, thậm chí dám thất bại để được hạnh phúc hơn. Bởi vì, chỉ có chấp nhận khó khăn, trở ngại, thách đố, nỗi khổ, niềm đau, chướng duyên, nghịch cảnh như những bước ngoặt trong cuộc đời, không than vãn, trách móc, đổ thừa, chúng ta mới có thể tìm ra các giải pháp đúng đắn giải quyết vấn đề và cam kết không tiếp tục mắc sai lầm trong tương lai.13

1. Trong những hành vi dưới đây, hành vi nào thể hiện tính năng động sáng tạo? - Dám làm những việc khó khăn mà người khác né tránh, - Biết suy nghĩ để tìm ra những giải pháp khác cải thiện chất lượng công việc, - Chỉ làm theo những việc được yêu cầu, chỉ dẫn, - Khi có ý kiến riêng, lựa thời điểm thích hợp và nói chuyện nhẹ nhàng để bày tỏ quan điểm của mình.

11. Thích Nhật Từ, Cẩm nang tu học Đạo Phật Ngày Nay. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2018), tr.53-54. 12. Thích Nhật Từ, Nghệ thuật ứng xử - Ứng dụng Kinh Hiền Nhân trong giao tiếp và quản trị. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2017), tr.171. 13. Thích Nhật Từ, Nghệ thuật ứng xử - Ứng dụng Kinh Hiền Nhân trong giao tiếp và quản trị. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2017), tr.199.

70 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

ĐỪNG CHẦN CHỜ Nhạc: Võ Tá Hân. Thơ: Tuệ Kiên

Đừng chần chờ, anh em ơi
Đừng ngại ngùng, anh em ơi
Thời gian đi, có bao giờ trở lại
Đừng buồn vì thời gian qua mau
Đừng buồn vì tóc đã bạc màu
Sao anh còn chưa nhúc nhích
Ích mình, lợi người tu mau.
Giáo viên và quý học sinh tham khảo bài hát minh họa theo nguồn trích dẫn dưới đây: Tuấn Huy (2003). Đừng chần chờ. Trong album: Bên ánh lửa hồng dung-chan-cho Truy

cập ngày 21/9/2019

BÀI 8: LÀM VIỆC CÓ NĂNG SUẤT, CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ 71

Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả

72 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả là tạo ra được nhiều sản phẩm có giá trị cao về nội dung và hình thức trong một thời gian nhất định. Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả là yêu cầu đối với người lao động, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của cá nhân, gia đình và xã hội.1 Để làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, người Phật tử cần phải tích cực nâng cao tay nghề, rèn luyện sức khỏe, lao động tự giác, có kỷ luật và luôn năng động, sáng tạo.

Trích dẫn 1

Siêng học, tay nghề hay,
Có lương tâm, đạo đức,
Luôn nói lời chân thực
Từ ái với tha nhân.2
Trích dẫn 2

Chính do các hành động,
Mà các nghề có mặt,
Danh xưng từ đó có,
Như mặc định xã hội.
Tất cả do hành động
Có người làm nông phu,
Công nhân hoặc thương gia,
Nô bộc hay ăn trộm,
1. Lưu Thu Thủy (chủ biên) và tgk., Giáo dục công dân 9. (NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2017). 2. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.260.

BÀI 8: LÀM VIỆC CÓ NĂNG SUẤT, CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ 73

Binh sĩ hay tế quan
Vua chúa hay tướng lĩnh,
Hành động tạo nghề nghiệp,
Hạnh phúc hoặc khổ đau.3
Trích dẫn 3

Này các Tỳ-kheo, trong bất cứ đời trước nào, hiện hữu nào, trú xứ nào, Như Lai trước làm người, ngài siêng năng học hỏi, nghề nghiệp, mọi kỹ thuật, học thuật, oai nghi hay hành động: “Làm thế nào để tôi mau học hay hành động: “Làm thế nào để tôi mau học được, làm thế nào để tôi mau biết, làm thế nào để tôi mau thâu hoạch được, khỏi phải

mệt nhọc lâu ngày?”.4

Trích dẫn 4

Bảy năng lực lớn bao gồm như sau: Năng lực chánh tín, năng lực tinh tấn, năng lực tâm ý, năng lực lương tâm, năng lực chánh niệm, năng lực thiền định, năng lực trí tuệ.5

Này các Tỳ-kheo, có tám đầy đủ này. Thế nào là tám? Đầy đủ tháo vát, đầy đủ phòng hộ, làm bạn với thiện, sống thăng bằng điều hòa, đầy đủ lòng tin, đầy đủ giới, đầy đủ bố thí, đầy đủ trí tuệ. Này các Tỳ-kheo, có tám đầy đủ này. Và này các Tỳ-kheo, thế nào là đầy đủ về tháo vát? Ở đây, này các Tỳ-kheo, thiện nam tử, phàm làm nghề gì để sinh sống, hoặc nghề nông, hoặc đi buôn, hoặc nuôi bò, hoặc làm người bắn cung, hoặc làm việc cho vua, hoặc bất cứ nghề gì, trong nghề ấy, người ấy thiện xảo, không biết mệt, biết suy tư phương tiện vừa đủ để

3. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.224. 4. Kinh Trường bộ, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.602. 5. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.597.

tự làm và điều khiển người khác làm. Này các Tỳ-kheo, đây gọi là đầy đủ tháo vát. Và này các Tỳ-kheo, thế nào là đầy đủ phòng hộ? Ở đây, này các Tỳ-kheo, những tài sản của thiện nam tử, do tháo vát, tinh tấn thâu hoạch được, do sức mạnh cánh tay chất chứa được, do mồ hôi đổ ra đúng pháp, thâu hoạch được đúng pháp, vị ấy gìn giữ chúng, phòng hộ và bảo vệ. Làm thế nào các tài sản này của ta không bị vua mang đi, không bị trộm cướp mang đi, không bị lửa đốt, không bị nước cuốn trôi, không bị các người con thừa tự không khả ái cướp đoạt. Này các Tỳ-kheo, đây gọi là đầy đủ phòng hộ. Và này các Tỳ-kheo, thế nào là làm bạn với thiện? Ở đây, này các Tỳ-kheo, thiện nam tử sống tại làng hay tại thị trấn. Tại đấy có những gia chủ, hay con người gia chủ, những người trẻ được nuôi lớn trong giới đức, hay những người lớn tuổi được lớn lên trong giới đức, đầy đủ lòng tin, đầy đủ giới đức, đầy đủ bố thí, đầy đủ trí tuệ, vị ấy giao thiệp, nói chuyện, thảo luận với những người ấy. Với những người đầy đủ lòng tin, vị ấy theo học đầy đủ lòng tin; với những người đầy đủ giới đức, vị ấy theo học đầy đủ giới đức; với những người đầy đủ bố thí, vị ấy theo học đầy đủ bố thí; với những người đầy đủ trí tuệ, vị ấy theo học đầy đủ trí tuệ. Này các Tỳ-kheo, đây gọi là làm bạn với thiện. Và này các Tỳ-kheo, thế nào là sống thăng bằng điều hòa? Ở đây, này các Tỳ-kheo, thiện nam tử sau khi biết tài sản nhập, sau khi biết tài sản xuất, sinh sống một cách thăng bằng điều hòa, không quá phung phí, không quá bỏn xẻn. Người ấy suy nghĩ: “Đây là tiền nhập của ta, sau khi trừ đi tiền xuất, còn lại như sau; không phải là tiền xuất của ta, sau khi trừ tiền nhập, còn lại như vậy”. Ví như, này các Tỳ-kheo, người cầm cân hay đệ tử người cầm

cân, sau khi cầm cân, biết rằng: "Với chừng ấy, cân nặng xuống; hay với chừng ấy, cân bổng lên". Cũng vậy, này các Tỳ-kheo, thiện nam tử sau khi biết tài sản nhập, sau khi biết tài sản xuất, sinh sống một cách điều hòa, không quá phung phí, không quá bỏn xẻn, người ấy nghĩ rằng: "Đây là tiền nhập của ta, sau khi trừ đi tiền xuất còn lại như vậy; không phải là tiền xuất của ta, sau khi trừ đi tiền nhập, còn lại như vậy. Này các Tỳ-kheo, nếu thiện nam tử này, tiền nhập vào ít, nhưng sống nếp sống rộng rãi (hoang phí), thời người ta nói về người ấy như sau: "Người thiện nam tử này ăn tài sản của người ấy như người ăn trái cây sung". Này các Tỳ-kheo, nếu người thiện nam tử này có tiền nhập lớn, nhưng sống nếp sống cơ cực, thời người ta sẽ nói về người ấy như sau: "Người thiện nam tử này sẽ chết như người chết đói". Khi nào, này các Tỳ-kheo, thiện nam tử này sau khi biết tài sản nhập, sau khi biết tài sản xuất, sống nếp sống thăng bằng điều hòa, không quá phung phí, không quá bỏn xẻn, nghĩ rằng: "Như vậy, tiền nhập của ta, sau khi trừ đi tiền xuất, còn lại như vậy; không phải là tiền xuất, sau khi trừ tiền nhập, còn lại như vậy". Này các Tỳ-kheo, đây gọi là nếp sống thăng bằng, điều hòa. Và này các Tỳ-kheo, thế nào là đầy đủ lòng tin? Ở đây, này các Tỳ-kheo, thiện nam tử có lòng tin, tin tưởng ở sự giác ngộ của Như Lai: "Đây là Thế Tôn... bậc đạo sư của chư thiên và loài người, Phật, Thế Tôn". Này các Tỳ-kheo, đây gọi là đầy đủ lòng tin. Và này các Tỳ-kheo, thế nào là đầy đủ giới? Ở đây, này các Tỳ-kheo, thiện nam tử từ bỏ sát sanh... từ bỏ không đắm say rượu men, rượu nấu. Này các Tỳ-kheo, đây gọi là đầy đủ giới. Và này các Tỳ-kheo, thế nào là đầy đủ bố thí? Ở đây, này các Tỳ-kheo, thiện nam tử sống ở gia đình, với tâm không bị cấu uế xan tham chi phối, bố thí rộng rãi, với bàn tay rộng mở, vui thích từ bỏ, sẵn sàng để được yêu cầu, vui thích chia sẻ vật bố thí. Này các Tỳ-kheo, đây gọi là đầy đủ bố thí. Và này các Tỳ-kheo, thế nào là đầy đủ, trí tuệ? Ở đây, này các Tỳ-kheo, thiện nam tử có trí tuệ, thành tựu trí tuệ về sanh diệt, với Thánh thể nhập (quyết trạch), chơn chánh, chấm dứt khổ đau. Này các Tỳ-kheo, đây gọi là đầy đủ trí tuệ. Tháo vát trong công việc, Không phóng dật, nhanh nhẹn, Sống đời sống thăng bằng, Giữ tài sản thâu được,

Có tín, đầy đủ giới,
Bố thí không xan tham,
Rửa sạch đường thượng đạo,
An toàn trong tương lai,
Đây chính là tám pháp,
Bậc tín chủ tầm cầu,
Bậc chân thật tuyên bố,
Đưa đến lạc hai đời,
Hạnh phúc cho hiện tại,
Và an lạc tương lai,
Đây trú xứ gia chủ,
Bố thí tăng công đức.6

Trích dẫn 1 “Giải pháp dứt điểm” có nghĩa là không làm nửa chừng, không làm qua loa, không giải quyết vấn đề nửa vời. Đã làm cái gì thì làm đến nơi, đến chốn, dù gặp nhiều khó khăn. Đã giải quyết cái gì thì giải quyết dứt điểm, cũng như nhổ cỏ phải nhổ tận gốc, hoặc bắt rắn phải nắm cái đầu. Để giải quyết dứt điểm một vấn nạn nào đó, bạn phải điểm mặt được đâu là nguyên nhân chính, đâu là mấu chốt vấn đề, sau đó, áp dụng giải pháp thích hợp mới mong kết thúc được vấn nạn và mang lại kết quả như ý.7 Trích dẫn 2 Không ít người nghĩ “tùy duyên” nghĩa là sống theo kiểu trôi theo dòng nước, cuốn theo chiều gió, nắng bề nào che bề đó. Sự thật thì đó là người thiếu lập trường, thiếu quan điểm, thiếu dứt khoát. Nhà Phật gọi đó là tâm do dự, hoài nghi. Muốn có quả, ta phải chủ động gieo nhân. Muốn được một, phải làm hai, ba, mới có kết quả. Phật giáo Đại thừa với biểu tượng đức Phật thiên thủ thiên nhãn là một triết lý rất sâu sắc về chủ nghĩa tùy duyên bằng hành động. Một ngàn bàn tay tượng trưng cho sự hợp tác tập thể, trí tuệ tập thể, hành động cụ thể. Biểu tượng này không phải là sự

6. Kinh Tăng chi bộ 2, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.414-4166. 7. Thích Nhật Từ, Cẩm nang tu học Đạo Phật Ngày Nay. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2018), tr.55.

ước muốn đơn thuần, mà là hành động cụ thể dựa trên trí tuệ. Tùy duyên nghĩa là dù duyên đang thuận hay đang nghịch, ta vẫn không ngừng tu tập, làm phúc, tu đức. Người nào cứ đợi đủ thuận duyên mới bắt tay vào việc, thì sẽ không bao giờ làm được gì cả. Cho rằng kiến thức của mình, văn bằng của mình, vai trò của mình cao mà việc giao cho mình quá nhỏ, không xứng với tầm mình, không thèm làm thì sẽ không bao giờ có cơ hội để làm.8 Trích dẫn 3 Biết việc nào đáng bỏ, việc nào nên làm. Một khi biết rõ tính chất công việc, ta biết việc nào cần nên bỏ, việc nào cần phải thực hiện. Việc cần bỏ thì bỏ, không tiếc nuối, dù đã đầu tư nhiều công sức và thời gian; việc nào cần phải thực hiện thì nỗ lực thực hiện hết mình. Người lãnh đạo giỏi là người thuần thục trong nghệ thuật buông và nắm công việc. Họ biết sàng lọc, rũ bỏ các yếu tố tiêu cực, bất lợi, giữ lại các yếu tố tích cực, có lợi cho sự phát triển của tổ chức.9 Trích dẫn 4 Nếu nghèo khổ đừng có tham vọng to tát. Trèo cao thì té đau, đó là một hệ quả tất yếu. Mình không có điều kiện mà ước muốn cao xa, huyền ảo, phi hiện thực thì chỉ rơi vào tình trạng tuyệt vọng thêm mà thôi. Khát vọng, ước muốn là yếu tố cần thiết tạo động lực cho ta phấn đấu. Tuy nhiên, khát vọng, ước muốn đó phải căn cứ vào hiện thực. Nếu không, khát vọng, ước muốn đó cũng chỉ dừng lại ở ước mơ đơn thuần mà thôi. Cho nên, phải biết nhận định, đánh giá đúng các điều kiện mình đang có, từ đó đầu tư, nỗ lực thực hiện đúng với các điều kiện đó thì chắc chắn gặt hái được thành công.10

1. Các em học sinh hãy đọc lại lời Phật dạy về chăm chỉ lao động, làm việc có năng suất, hiệu quả.

8. Thích Nhật Từ, Nghệ thuật sống. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2017), tr.162-163. 9. Thích Nhật Từ, Nghệ thuật ứng xử - Ứng dụng Kinh Hiền Nhân trong giao tiếp và quản trị. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2017), tr.99. 10. Thích Nhật Từ, Nghệ thuật ứng xử -

Ứng dụng Kinh Hiền Nhân trong giao tiếp và quản trị. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2017), tr.171.

78 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

BƯỚC XÂY ĐỜI Nhạc: Võ Tá Hân. Thơ: Tuệ Kiên

Ta bước đi, mặc lá thu rơi
Ta bước đi, những bước tuyệt vời
Ta bước đi, không phút nghỉ ngơi
Ta bước đi, yêu nước đời đời.
Đừng chùn bước, anh em ơi
Đừng sờn lòng, gió ngàn khơi
Ta bước đi những bước tuyệt vời
Ta bước đi những bước xây đời.
Tay nắm tay, vượt hết gian nan
Tay nắm tay, ta quyết chung lòng
Vai sánh vai, đem hết khả năng
Xin đến đây, tha thiết vì người.
Đừng chùn bước anh em ơi
Đừng sờn lòng, gió ngàn khơi
Ta bước đi những bước tuyệt vời
Ta bước đi những bước xây đời.
Giáo viên và quý học sinh tham khảo bài hát minh họa theo nguồn trích dẫn dưới đây: Tuấn Huy (2003). Bước xây đời. Trong album: Bên ánh lửa hồng 1 buoc-xay-doi Truy cập ngày 21/9/2019

BÀI 9: LÝ TƯỞNG SỐNG CỦA THANH NIÊN PHẬT TỬ 79

Lý tưởng sống của thanh niên Phật tử

80 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Lý tưởng sống (lẽ sống) là mục tiêu của cuộc sống mà mỗi người khát khao muốn đạt được. Người Phật tử có lý tưởng sống cao đẹp là người luôn suy nghĩ và hành động theo lời Phật dạy, vì sự tiến bộ của bản thân, cộng đồng và xã hội, đồng thời truyền bá chân lý Phật pháp, luôn vươn tới hoàn thiện bản thân về mọi mặt, mong cống hiến trí tuệ và sức lực cho sự nghiệp chung.

Trích dẫn 1

Bỏ dữ làm lành, tu tập chánh pháp, đem lời trung chánh dạy dỗ lẫn nhau, lối sống nghĩa hiệp, trọng đạo, mến đức.1

Trích dẫn 2

Lúc còn trẻ chẳng màng đạo đức

Không học nghề, tự lập lo thân
Đến già gặp phải khó khăn
Như cò ủ rũ, không còn cá tôm.
Có người trẻ chẳng rèn đức hạnh
Không luyện nghề, không lãnh tiền lương
Khi già, buồn tủi, sầu vương
Nhớ về dĩ vãng, thở than vắn dài.2
1. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.396. 2. Thích Nhật Từ (soạn dịch), 423 Lời vàng của Phật (Kinh Pháp Cú, Dhammapada). (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2018), tr.63-64.

BÀI 9: LÝ TƯỞNG SỐNG CỦA THANH NIÊN PHẬT TỬ 81

Trích dẫn 3

Ở đây, này các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo còn trẻ, niên thiếu, còn thanh niên, tóc đen nhánh, trong tuổi thanh xuân, trong sơ kỳ tuổi đời. Này các Tỳ-kheo, đây là đúng thời thứ nhất để tinh cần.3

Trích dẫn 4

Này các Tỳ-kheo, trong bất kỳ đời trước nào, hiện hữu nào, trú xứ nào, Như Lai đời trước làm người, sống vì hạnh phúc cho chúng sanh, trừ diệt mọi sợ hãi kinh hoàng, sắp đặt sự che chở, hộ trì, bảo vệ đúng pháp, bố thí cho các người tùy tùng.4

Trích dẫn 5

Dù phụng sự vị tha, thiết thực
Xin chớ quên thực tập lợi mình
Chuyên tâm học pháp cao minh
Hướng về giải thoát, đạt thành mới thôi.5
Một thời, Thế Tôn trú ở giữa dân chúng Koliya, tại một thị trấn của dân chúng Koliya tên là Kakkarapatta. Rồi Koliya tử Dīghajāṇu (đầu gối dài) đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Thế Tôn nói: Có bốn pháp này, này Byagghapajja, đưa đến hạnh phúc tương lai, an lạc tương lai cho thiện nam tử. Thế nào là bốn?

3. Kinh Tăng chi bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.667. 4. Kinh Trường bộ, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.595. 5. Thích Nhật Từ (soạn dịch), 423 Lời vàng của Phật (Kinh Pháp Cú, Dhammapada). (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2018), tr.68.

82 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Đầy đủ lòng tin, đầy đủ giới đức, đầy đủ bố thí, đầy đủ trí tuệ. Và này Byagghapajja, thế nào là đầy đủ lòng tin? Ở đây, này Byagghapajja, thiện nam tử có lòng tin, tin tưởng ở sự giác ngộ của Như Lai: “Đây là Thế Tôn … Thiên Nhân sư, Phật, Thế Tôn”. Này

Byagghapajja, đây gọi là đầy đủ lòng tin. Và này Byagghapajja, thế nào là đầy đủ giới đức? Ở đây, này Byagghapajja, thiện nam tử từ bỏ sát sanh … từ bỏ đắm say rượu men, rượu nấu. Này Byagghapajja, đây gọi là đầy đủ giới đức. Và này Byagghapajja, thế nào là đầy đủ bố thí? Ở đây, này Byagghapajja, thiện nam tử sống ở gia đình, với tâm không bị cấu uế, xan tham chi phối, bố thí rộng rãi, với bàn tay mở rộng, vui thích từ bỏ, sẵn sàng để được yêu cầu, vui thích chia sẻ vật bố thí. Này Byagghapajja, đây gọi là đầy đủ bố thí. Và này Byagghapajja, thế nào là đầy đủ trí tuệ? Ở đây, này Byagghapajja, thiện nam tử có trí tuệ, thành tựu trí tuệ về sanh diệt, với thánh thể nhập (quyết trạch), chơn chánh chấm dứt khổ đau. Này Byagghapajja, đây gọi là đầy đủ trí tuệ. Tháo vát trong công việc Không phóng dật, nhanh nhẹn Sống đời sống thăng bằng Giữ tài sản thâu được Có tin, đầy đủ giới Bố thí không xan tham Rửa sạch đường thượng đạo An toàn trong tương lai Đây chính là tám pháp Bậc tín chủ tìm cầu Bậc chân thật tuyên bố Đưa đến lạc hai đời Hạnh phúc cho hiện tại Và an lạc tương lai Đây trú xứ gia chủ Bố thí tăng công đức.6

6. Kinh Tăng chi bộ 2, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.384-385.

BÀI 9: LÝ TƯỞNG SỐNG CỦA THANH NIÊN PHẬT TỬ 83

Trích dẫn 1 Việc tinh tấn được đức Phật giảng dạy là phải bắt đầu từ tuổi trẻ. “Lúc trẻ trung biếng nhác buông lung” thì khi lớn lên ta không thể có được thành tựu gì. Tuổi trẻ cần phải giữ sức khỏe, bỏ các độc tố, mới đủ sức để siêng năng nỗ lực lập nghiệp. Tuổi trẻ mà không lập nghiệp thì đừng có hy vọng ở tuổi già được hạnh phúc. Vì tuổi trẻ có sức lực, có ý chí, có lý tưởng, có thể làm được nhiều việc, lý tưởng nhất của tuổi trẻ là từ 25 đến 40 tuổi. Qua lứa tuổi đó, các phát minh, sáng kiến sẽ chậm lại. Đỉnh cao nhất của tuổi trẻ cần phải được phát huy, còn ai có thái độ cầu an, nhu nhược, thủ thường, an phận chờ sung rụng thì những người như thế không thể thành công. Thậm chí hậu quả có thể là trầm cảm, có nghĩa là không thích làm việc gì, đánh mất tự tin, mặc cảm tự ti, chấp nhận sự thất bại.7 Trích dẫn 2 Cuộc đời vận hành có mối liên hệ với tinh tấn không ngừng. Đây chính là một trong những điều Đức Phật khuyên tất cả chúng ta cùng làm: tập bỏ qua những thói quen suy nghĩ nhỏ nhặt, hẹp hòi ích kỷ, để tâm ta trở nên cao thượng.8 Trích dẫn 3 Người Phật tử là người sống phù hợp và trung thành với lý tưởng chánh pháp, thể hiện đạo đức, văn hóa, trí tuệ, hạnh phúc, an lạc và giải thoát của bản thân, gia đình và xã hội ngay hiện tại và về sau.9 Trích dẫn 4 Ta phải thấy rõ sự sai biệt trong cuộc đời: giàu nghèo, người mạnh kẻ ốm yếu, người sống thọ, kẻ chết yểu,… không phải tự nhiên mà có, mà đều do hành động, lời nói việc làm, tư duy của chúng ta hiện đời và nhiều đời trước. Tin sâu nhân quả để sống có trách nhiệm với bản thân.

7. Thích Nhật Từ, Đạo Phật pháp môn và đạo Phật nguyên chất. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2017), tr.102-103. 8. Thích Nhật Từ, Tiền & tình đời - Nghệ thuật buông bỏ. (NXB Văn hóa - Văn nghệ, TP.HCM, 2018), tr.119-120. 9. Thích Nhật Từ, 100 điều đạo đức tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2015), tr.5.

84 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Nếu đời này chúng ta không đi đến hạnh phúc, không làm lại cuộc đời thì đời sau sinh ra cũng tiếp tục như thế. Bởi vì hiện tại là nhân cho kết quả ở tương lai. Xây dựng đời này hạnh phúc, thì tương lai ta mới có hạnh phúc. Chán nản bỏ cuộc giữa chừng thì tương lai sẽ chẳng là gì. Cho nên, đừng bao giờ cho phép bản thân mình chán nản, thất vọng hay có ý niệm tự tử. Vì không ai giống ai, nên không cần phải ghen tỵ, so bì mà hãy làm tất cả có thể để xây dựng hạnh phúc cho chính bản thân.10 Trích dẫn 5 Sở thích là nguồn động lực hướng chúng ta tới các việc làm cụ thể, định hướng nghề nghiệp, phong cách sống ở hiện tại và tương lai. Việc làm chủ sở thích sẽ giúp cho chúng ta xác định được đâu là điều nên theo đuổi, và đâu là những đam mê nhất thời. Đam mê nhất thời không có giá trị lâu dài, còn những sở thích đúng và có định hướng thường mang lại kết quả tốt bền vững.11

1. Các em học sinh hãy cho biết việc làm nào dưới đây thể hiện lý tưởng sống cao đẹp của người thanh niên Phật tử? - Luôn tuân thủ 5 điều đạo đức dành cho người Phật tử tại gia và áp dụng lời Phật dạy vào cuộc sống, - Vượt khó trong học tập để tiến bộ không ngừng,

10. Thích Nhật Từ, Hạnh phúc trong tầm tay. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2016), tr.83-84. 11. Thích Nhật Từ, Nghệ thuật sống. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2017), tr.1.

BÀI 9: LÝ TƯỞNG SỐNG CỦA THANH NIÊN PHẬT TỬ 85

- Thường xuyên tham gia các hoạt động thiện nguyện vì lợi ích cộng đồng, - Không có kế hoạch phấn đấu, rèn luyện bản thân, làm việc theo cảm tính, - Bị cám dỗ bởi những nhu cầu như chơi game, hút thuốc, hâm mộ thần tượng mù quáng.

THANH NIÊN PHẬT TỬ VIỆT NAM Sáng tác & trình bày: Lâm Ánh Ngọc

Bước trên đường rộn rã câu ca
Thanh niên ta nắm tay cùng mang sức sống
Đến cho đời bằng những yêu thương
Trong bao la từ bi nơi Ánh Đạo Vàng
ĐK: Phật đã thắp ánh sáng trong trái tim non của ta
Vượt qua bao phong ba xin vững tin cùng đi tới
Ngày mới sẽ ấm áp khi trái tim ta từ bi
Vì tương lai trong tay thanh niên Phật tử Việt Nam.
Giáo viên và quý học sinh tham khảo bài hát minh họa theo nguồn trích dẫn dưới đây: Lâm Ánh Ngọc (2018). Thanh niên Phật tử Việt Nam online Youtube.

86 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Trách nhiệm của thanh thiếu niên Phật tử trong việc truyền bá Phật pháp

BÀI 10: TRÁCH NHIỆM CỦA THANH THIẾU NIÊN PHẬT TỬ TRONG VIỆC TRUYỀN BÁ PHẬT PHÁP 87

Truyền bá Phật Pháp là trách nhiệm vẻ vang của thế hệ thanh thiếu niên Phật tử ngày nay. Ý nghĩa cuộc sống của mỗi người không chỉ bó hẹp trong đời sống riêng tư, mà

phải vươn lên, gắn mình với xã hội, cộng đồng, quan tâm mọi người, tới Tổ quốc và Đạo pháp. “Chia sẻ chân lý Phật - Hãy làm con chim đầu đàn” Các Phật tử nên phát nguyện trở thành con chim đầu đàn về tu học Phật và chia sẻ chân lý Phật cho các thành viên trong gia đình bạn, nhóm, phòng, công ty, tập đoàn mà bạn tham gia. Khi bạn có vai trò trong một tập thể hay tổ chức, việc bạn tình nguyện làm con chim đầu đàn sẽ giúp bạn năng động và hiệu quả hơn trong sự nghiệp dấn thân phụng sự nhân sinh. Bằng sự mời gọi nhiệt tình và hướng dẫn tận tâm, bạn sẽ giúp được nhiều người đến với Phật pháp, trở thành Phật tử, giải quyết được nhiều vấn nạn trong cuộc sống. Làm người tốt đơn thuần vẫn chưa đủ; phải làm người tốt có giá trị. Lý tưởng chia sẻ Phật pháp, phụng sự nhân sinh giúp bạn trở nên hữu ích và giá trị hơn. Phật giáo có học thuyết độ sinh, hạnh nguyện Bồ-tát, có tâm từ bi và trí tuệ lớn… nhưng sự dấn thân, chia sẻ Phật pháp của Tăng, Ni chưa năng động và kém hiệu quả. Các Phật tử tại gia còn quá thờ ơ với sứ mệnh giới thiệu chân lý Phật cho người thân, làng xóm và bạn bè . Làm Phật tử, các bạn hãy năng động hơn trong sứ mệnh chia sẻ và truyền bá chân lý Phật cho những người có duyên. Vào những ngày cuối tuần, ngày lễ, thậm chí vào các ngày thường, các Phật tử hãy thu xếp thời gian, tình nguyện làm người giới thiệu chân lý Phật tại những nơi công cộng như chùa, các cơ sở Phật giáo, công viên, khu gần trường học, khu chợ… Các bạn có thể chọn những quyển sách Phật ứng dụng dưới dạng cẩm nang, sổ tay, ngắn gọn, dễ hiểu… các DVD, video clip và máy nghe Phật pháp để trao tặng cho lữ khách và người qua đường hữu duyên.

88 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Cứ lấy tỉ lệ 5% nhận kinh sách thì cứ 100 người mà các bạn gặp và tặng kinh sách, có trung bình 5 người tiếp nhận, đọc, nghe hiểu Phật pháp nhờ những lời dạy minh triết sâu sắc của đức Phật. Trong số đó sẽ có những người giác ngộ chân lý Phật, trở thành Phật tử, sống hạnh phúc và có giá trị trong đời. Sự bắt gặp chân lý Phật đối với nhiều người là một phép mầu của chuyển hóa, thay đổi cuộc đời họ và gia đình họ một cách tích cực. Đó là bước ngoặt lớn trong đời họ, đón nhận chân lý, thực tập chân lý, giác ngộ và an lạc bởi chân lý Phật. Kính mong các Phật tử cố gắng phát nguyện độ sinh bằng cách chia sẻ chân lý Phật. Lời phát nguyện càng thiết thực, thì khả năng trở thành hiện thực mới cao. Phát nguyện xong, các bạn phải nỗ lực với ý thức chia sẻ chân lý Phật cho mọi người. Thông qua sự tương tác xã hội, tiếp xúc mọi người ở nơi làm việc, nơi sinh hoạt tập thể… các bạn nên tận dụng cơ hội đó giới thiệu Phật pháp ứng dụng cho người có duyên. Bạn học được cái gì hay từ Phật pháp, hãy chia sẻ điều mầu nhiệm đó cho người thân và bạn bè mình. Khi chia sẻ chân lý Phật, nhớ đừng quá trịnh trọng như kiểu thuyết giáo, không tranh luận hơn thua về tôn giáo và chính trị. Công việc của bạn là giúp người khác hiểu Phật pháp, thực tập Phật pháp. Chia sẻ Phật pháp một cách đơn giản, đi vào lòng người, giúp mọi người hiểu Phật, học Phật, tu Phật và được an vui, hạnh phúc. Với vai trò làm cha mẹ trong gia đình, nên tận tâm giúp con em trở thành Phật tử, nhất là trở thành Phật tử từ tuổi lên 3. Các bạn nên cam kết chia sẻ chân lý Phật có khả năng giải quyết và kết thúc khổ đau với bạn bè, đồng nghiệp, cộng sự, nhất là những người làm việc dưới sự hướng dẫn, nâng đỡ của bạn. Trong mỗi gia đình, cha mẹ nên dẫn dắt con em làm Phật tử từ nhỏ. Độ người thân từ nhỏ là hiệu quả

nhất, ít tốn công sức nhất. Chờ con cháu đến lúc trưởng thành mới hướng dẫn Phật pháp thì khả năng trở thành Phật tử không cao. Từ thuở lên ba, song song với chương trình mẫu giáo, mỗi tuần ít nhất một lần, cha mẹ nên dẫn con em đến chùa sinh hoạt tu học tham gia lớp giáo dục đạo đức Phật giáo, rèn luyện nhân cách, trau đồi đạo đức, tăng cường trí tuệ, có năng lực tự lập từ nhỏ, chẳng những không dựa dẫm vào cha mẹ mà còn có tinh thần hiếu thảo cao. Trong tôn giáo nói chung, Phật giáo nói riêng, công thức "mưa dầm thấm lâu" là rất cần thiết đối với mọi người, như chúng ta cần không khí để thở, thực phẩm để ăn, nước để uống, áo quần để mặc, trang sức

phẩm để làm đẹp. Bỏ đói đời sống tâm linh sẽ làm con người nghèo nàn về tinh thần, đánh mất lý tưởng trong cuộc sống, trở nên thực dụng và thiển cận. Đừng để con cháu và người thân bị bỏ đói tinh thần và tâm linh từ nhỏ. Hãy cung cấp dưỡng chất tâm linh cho họ, giúp họ được hạnh phúc. Khi người thân được hạnh phúc thì bạn mới thực sự hạnh phúc. Khi người thân bị khổ đau thì bạn không thể an tâm trải nghiệm hạnh phúc cho riêng mình. Làm đệ tử Phật, thực tập chân lý Phật là cách tốt nhất để trải nghiệm hạnh phúc dài lâu. Do đó, giúp người thân hạnh phúc không gì cao quý bằng giúp họ trở thành Phật tử có thực tập chuyển hóa. Đạo Phật rộng mở, không phân biệt đối xử thành phần nào. Con đường giác ngộ và hạnh phúc của đạo Phật là dành cho tất cả mọi người, bất luận giàu nghèo, sang hèn, cao thấp, nam nữ, lớn nhỏ. Đạo Phật là đạo của mọi người, chứ không phải là đạo cho riêng ai. Do đó, các bạn hãy mạnh dạn, tình nguyện trở thành con chim đầu đàn, định hướng và dẫn dắt đàn chim cùng bay về phương trời cao rộng mà bạn muốn hướng đến. Bằng uy tín và nhân cách của bản thân, bạn có thể giúp người thân, bạn bè, cộng sự, đối tác … có thiện cảm với đạo Phật và trở thành Phật tử, để họ được sống an vui, hạnh phúc và có giá trị hơn trong đời.1

Trích dẫn 1

Dẫu có nói ngàn lời vô ích
Chẳng dính gì hạnh phúc cho đời
Chi bằng chỉ thốt ít lời
Thấm nhuần đạo lý, giúp người bình an.2
1. Thích Nhật Từ, Cẩm nang tu học Đạo Phật Ngày Nay. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2018), tr.77-81. 2. Thích Nhật Từ (soạn dịch), 423 Lời vàng của Phật (Kinh Pháp Cú, Dhammapada). (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2018), tr.46.

Trích dẫn 2

Này các Tỳ-kheo, trong bất kỳ đời trước nào, hiện hữu nào, trú xứ nào, Như Lai đời trước làm người, sống vì hạnh phúc cho chúng sanh, trừ diệt mọi sợ hãi kinh hoàng, sắp đặt sự che chở, hộ trì, bảo vệ đúng pháp, bố thí cho các người tùy tùng.3

Trích dẫn 3

Người trí tuệ bản thân vững chãi
Tự chủ mình, hoàn thiện, chánh chân
Xong rồi, giáo hóa tha nhân
Sống trong gương mẫu, thế gian nể vì.
Người gương mẫu thực hành hoàn tất
Mới đem ra giáo dục thế nhân
Tự mình làm chủ thân tâm
Soi gương nhân cách, hạnh lành truyền trao.4
Trích dẫn 4

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: Có hai thí này. Những gì là hai? Pháp thí, tài thí. Trên hết trong bố thí, không gì hơn pháp thí. Cho nên, này các Tỳ-kheo, thường nên học pháp thí. Như vậy, này các Tỳ-kheo, hãy học điều này.5

3. Kinh Trường bộ, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.595. 4. Thích Nhật Từ (soạn dịch), 423 Lời vàng của Phật (Kinh Pháp Cú, Dhammapada). (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2018), tr.65-66. 5. Kinh Tăng nhất A-hàm 1, Thích Đức Thắng dịch. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2017), tr.207.

BÀI 10: TRÁCH NHIỆM CỦA THANH THIẾU NIÊN PHẬT TỬ TRONG VIỆC TRUYỀN BÁ PHẬT PHÁP 91

Trích dẫn 5

Thật dễ hiểu thành công,
Thật dễ hiểu bại vong,
Ưa mến pháp, thành công,
Thù ghét pháp, bại vong.6
Trích dẫn 6

Truyền bá Phật pháp là sứ mệnh quan trọng đối với sự tồn vong của đạo Phật. Sứ mệnh ấy không chỉ dành cho giới tu sĩ xuất gia, mà cho tất cả người Phật tử tại gia, và những người yêu mến đạo Phật. Do vậy, này Cunda, những pháp do Ta tự chứng tri và tuyên bố cho các ngươi, tất cả các ngươi hãy hội họp lại và tụng đọc lại, chớ có cãi nhau, nhưng hãy so sánh các nghĩa với nhau, các câu với nhau để cho phạm hạnh này được tồn tại lâu dài, được an trú lâu dài, vì hạnh phúc cho muôn loài, vì an lạc cho muôn loài, vì lòng thương tưởng cho đời, vì lợi ích, vì an lạc cho chư thiên và cho loài người. Này Cunda, thế nào là những pháp do Ta tự chứng tri và tuyên bố cho các ngươi, tất cả các ngươi hãy hội họp lại và tụng đọc lại, chớ có cãi nhau, nhưng hãy so sánh các nghĩa với nhau, các câu với nhau, để cho phạm hạnh này được tồn tại lâu dài, được an trú lâu dài, vì hạnh phúc cho muôn loài, vì an lạc cho muôn loài, vì lòng thương tưởng cho đời, vì lợi ích, vì an lạc cho chư thiên và cho loài người? Những pháp ấy là bốn niệm xứ, bốn chánh cần, bốn như ý túc, năm căn, năm lực, bảy giác chi, tám thánh đạo.7

6. Kinh Tiểu bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.350. 7. Kinh Trường bộ, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.578.

Trích dẫn 7

Khi người Phật tử dấn thân trên con đường phụng sự nhân sinh, truyền bá Phật pháp, nếu gặp phải điều không như ý, hãy luôn giữ "niệm và tâm an tịnh"
Người mạnh hộ trì pháp,
Không nói lời phản ứng.
Bị mắng, nhiếc mắng lại,
Ác hại nặng nề hơn.
Bị mắng, không mắng lại,
Được chiến thắng hai lần.
Sống lợi ích cả hai,
Lợi mình và lợi người,
Biết kẻ khác tức giận,
Giữ niệm, tâm an tịnh.8
Trích dẫn 8

Bố thí tối thắng, đó là pháp thí. Ái ngữ tối thắng, là khiến thiện nam tử thích nghe, nói pháp đúng lúc. Hành lợi tối thắng là đối với người không có tín khiến có tín, xác lập trên tín; đối với người học giới thì xác lập bằng tịnh giới; đối với người bỏn xẻn thì bằng bố thí; đối với người ác trí tuệ thì bằng chánh trí mà xác lập.9

Trích dẫn 9

Nếu ai khéo nói pháp,
Với mình không khổ não,
Cũng không khủng bố người,
Đó gọi là khéo nói.
8. Kinh Tương ưng bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.341. 9. Kinh Tạp A-hàm 2, Thích Đức Thắng dịch. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2015), tr.1127.

BÀI 10: TRÁCH NHIỆM CỦA THANH THIẾU NIÊN PHẬT TỬ TRONG VIỆC TRUYỀN BÁ PHẬT PHÁP 93

Ai nói lời ái ngữ,
Nói làm người hoan hỷ;
Người không cho là dữ,
Thì đó là ái thuyết.
Nói thật, biết cam lồ,
Nói thật, biết vô thượng.
Nói pháp, nói nghĩa thật,
Chỗ chánh sĩ kiến lập.
Như pháp Phật đã nói,
Đạo niết-bàn an ổn;

Diệt trừ tất cả khổ,
Đó gọi khéo nói pháp.10
Trích dẫn 10

Thế Tôn nói như sau: - Này các Tỳ-kheo, Ta đã được giải thoát khỏi tất cả bẫy sập ở thiên giới và thân giới. Này các Tỳ-kheo, các ông cũng được giải thoát khỏi tất cả bẫy sập ở thiên giới và nhân giới. Này các Tỳ-kheo, hãy du hành vì hạnh phúc cho quần chúng, vì an lạc cho quần chúng, vì lòng thương tưởng cho đời, vì lợi ích, vì hạnh phúc, vì an lạc cho chư thiên và loài người. Chớ có đi hai người một chỗ. Này các Tỳ-kheo, hãy thuyết pháp sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, có nghĩa, có văn. Hãy tuyên thuyết phạm hạnh hoàn toàn viên mãn thanh tịnh. Có các chúng sanh sanh ra ít nhiễm bụi đời, nếu không được nghe pháp sẽ đi đến hoại diệt. Họ sẽ trở thành những vị thâm hiểu chánh pháp. Này các Tỳ-kheo, Ta sẽ đi đến Uruvelā, thị trấn Senānigama để thuyết pháp.11

10. Kinh Tạp A-hàm 3, Thích Đức Thắng dịch. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2015), tr.1907- 1908. 11. Kinh Tương ưng bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.178.

Trích dẫn 11

Và này các Tỳ-kheo, thế nào là Tỳ-kheo xây dựng được cơ bản? Ở đây, này các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo đối với các Tỳ- kheo nghe nhiều, thông hiểu các tập Āgama (A-hàm), bậc trì Pháp, trì Luật, trì toát yếu, thường đến yết kiến, phỏng vấn, đặt các câu hỏi: “Thưa tôn giả, cái này là thế nào? Pháp này ý nghĩa gì?” Các tôn giả ấy mở rộng những gì chưa được mở rộng, phơi bày những gì chưa được phơi bày, và đối với những đoạn sai khác còn có những chỗ nghi ngờ, các vị ấy giải thích các sự nghi ngờ. Như vậy, này các Tỳ-kheo, là Tỳ-kheo xây dựng được cơ bản.12

Trích dẫn 12

Này Ānanda, thật không dễ gì để thuyết pháp cho các người khác. Để thuyết pháp cho các người khác, này Ānanda, sau khi nội tâm an trú được năm pháp, mới nên thuyết pháp cho các người khác. Thế nào là năm? “Ta sẽ thuyết pháp tuần tự,” thuyết pháp cho người khác cần phải suy nghĩ như vậy. “Ta sẽ thuyết với mắt nhìn vào pháp môn,” thuyết pháp cho người khác cần phải suy nghĩ như vậy. “Ta sẽ thuyết vì lòng từ mẫn,” thuyết pháp cho người khác cần phải suy nghĩ như vậy. “Ta sẽ thuyết pháp, không phải vì tài vật,” thuyết pháp cho người khác cần phải suy nghĩ như vậy. “Ta sẽ thuyết pháp, không làm thương tổn cho mình và cho người,” thuyết pháp cho người khác cần phải suy nghĩ như vậy. Này Ānanda, thật không dễ gì để thuyết pháp cho các người khác. Để thuyết pháp cho các người khác, này Ānanda, sau khi nội tâm an trú năm pháp, mới nên thuyết pháp cho các người khác.13

12. Kinh Tăng chi bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.148. 13. Kinh Tăng chi bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.771.

BÀI 10: TRÁCH NHIỆM CỦA THANH THIẾU NIÊN PHẬT TỬ TRONG VIỆC TRUYỀN BÁ PHẬT PHÁP 95

Trích dẫn 13

Đức Phật khuyến cáo các đệ tử hãy bình tĩnh khi đánh giá về bất kỳ lời chỉ trích hay lời khen ngợi nào đối với Phật, Pháp, Tăng Này các Tỳ-kheo, nếu có người hủy báng Ta, hủy báng Pháp hay hủy báng Tăng, các ngươi chớ có vì vậy sanh lòng công phẫn, tức tối, tâm sanh phiền muộn. Này các Tỳ-kheo, nếu có người hủy báng Ta, hủy báng Pháp hay hủy báng Tăng, và nếu các ngươi sanh lòng công phẫn, tức tối, tâm sanh phiền muộn, thời như vậy sẽ có hại cho các ngươi. Nếu có người hủy báng Ta, hủy báng Pháp hay hủy báng Tăng, và nếu các ngươi công phẫn và phiền muộn, thời các ngươi có thể biết được lời nói của những kẻ ấy là đúng hay sai lạc chăng? Bạch Thế Tôn, không thể được. Này các Tỳ-kheo, khi có người hủy báng Ta, hủy báng Pháp hay hủy báng Tăng, các ngươi phải nói rõ những điểm không đúng sự thật là không đúng sự thật: "Như thế này, điểm này không đúng sự thật; như thế này, điểm này không chính xác; việc này không có giữa chúng tôi; việc này không xảy ra giữa chúng tôi." Này các Tỳ-kheo, nếu có người tán thán Ta, tán thán Pháp hay tán thán Tăng, thời các ngươi không nên hoan hỷ, vui mừng, tâm không nên thích thú. Này các Tỳ-kheo, nếu có người tán thán Ta, tán thán Pháp hay tán thán Tăng, mà nếu các ngươi hoan hỷ, vui mừng và thích thú thời sẽ có hại cho các ngươi. Này các Tỳ-kheo, nếu có người tán thán Ta, tán thán Pháp hay tán thán Tăng, thời các ngươi hãy công nhận những gì đúng sự thật là đúng sự thật: "Như thế này, điểm này đúng sự thật; như thế này, điểm này chính xác; việc này có giữa chúng tôi; việc này đã xảy ra giữa chúng tôi."14

14. Kinh Trường bộ, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.16-17.

96 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Một thời Đức Phật ở trong vườn Ni-câu-luật, tại nước Ca-tỳ-la-vệ. Bấy giờ, có người họ Thích, là Ma-ha-nam đến chỗ Phật, đảnh lễ dưới chân Phật, rồi ngồi lui qua một bên, bạch Phật: "Bạch Thế Tôn, sao gọi là Ưu-bà-tắc?" Phật nói Ma-ha-nam: "Ưu-bà-tắc là người sống tại gia trong sạch, ... cho đến suốt đời quy y Tam bảo, làm Ưu-bà-tắc. Xin chứng tri cho con." ..... Phật nói Ma-ha-nam: "Nếu Ưu-bà-tắc nào thành tựu mười sáu pháp, gọi là Ưu-bà-tắc tự an úy và giúp người được an úy." Những gì là mười sáu pháp? Này Ma-ha-nam, Ưu-bà-tắc có đủ chánh tín, và cũng xác lập chánh tín cho người khác; tự mình giữ tịnh giới, cũng xác lập tịnh giới cho người khác; tự mình hành bố thí và khuyên bảo người hành bố thí; tự mình đến chùa tháp gặp các Sa-môn, cũng khuyên bảo người khác đến gặp các Sa-môn; tự mình chuyên cần nghe pháp, cũng khuyên bảo người nghe; tự mình thọ trì pháp và dạy người khác thọ trì; tự mình quán sát nghĩa khuyên bảo người quán sát; tự mình biết nghĩa lý sâu xa tùy thuận tu hành pháp tùy pháp, cũng lại khuyên bảo người hiểu rõ nghĩa lý sâu xa, tùy thuận tu hành pháp tùy pháp. Này Ma-ha-nam, người nào thành tựu mười sáu pháp như vậy, gọi là Ưu-bà-tắc có thể tự an úy và làm người khác được an úy. Này Ma-ha-nam, Ưu-bà-tắc thành tựu mười sáu pháp như vậy, tất cả mọi người trong các chúng Bà-la-môn, chúng Sát-lị,

chúng Trưởng giả, chúng Sa-môn đều đến chỗ họ. Ở trong các chúng này, oai đức của họ sáng chói. Giống như mặt trời, ánh sáng chiếu soi cả sáng, trưa, chiều. Cũng vậy, Ưu-bà-tắc nào thành tựu mười sáu pháp, oai đức họ cũng tỏ rạng cả đầu, giữa và cuối. Như vậy, này Ma-ha-nam, Ưu-bà- tắc nào thành tựu mười sáu pháp, đó là một điều mà thế gian khó thành tựu được.15

15. Kinh Tạp A-hàm 3, Thích Đức Thắng dịch. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2015), tr.2263-2266.

BÀI 10: TRÁCH NHIỆM CỦA THANH THIẾU NIÊN PHẬT TỬ TRONG VIỆC TRUYỀN BÁ PHẬT PHÁP 97

Trích dẫn 1 Sinh hoạt gia đình Phật tử, hướng đạo Phật tử, nỗ lực mang lại sức sống mới cho thanh thiếu niên. Nên phát huy các hoạt động phù hợp với giới trẻ như đưa ca nhạc vào nghi thức tụng niệm, phụng vụ nghi lễ; sáng tác bài hát đạo ca thay vì tình ca; ca khúc có nội dung giáo lý Phật pháp, thiền ca. Người đến với đạo Phật không còn cảm giác đạo Phật chỉ là tôn giáo dành cho người già, hoặc là tôn giáo bi quan, yếm thế. Mặc dù, bản chất đạo Phật là tuệ giác có bi, trí, dũng, nhưng trên thực tế, người ta đánh giá đạo Phật ngược lại với tinh thần đạo Phật đã có. Vì vậy, cần phải mạnh dạn đưa ca nhạc vào trong các sinh hoạt Phật giáo.16 Trích dẫn 2 Chúng ta nên dựa vào lời dạy của đức Phật: Lấy dữ liệu văn hóa gốc và ngôn ngữ bản địa làm cơ sở để truyền bá Phật giáo cho người bản địa. Theo tinh thần này, ta cần mạnh dạn "Việt Nam hóa đạo Phật". Cho đến thời điểm hiện nay, các nước có phong cách tiếp biến văn hóa tốt gồm có Trung Quốc, Tây Tạng và các nước Phật giáo Nam tông. Trung Quốc đã Trung Quốc hóa đạo Phật. Tây Tạng đã Tây Tạng hóa đạo Phật. Các nước Phật giáo Nam tông đã Nam tông hóa đạo Phật. Đó là những mô hình điển mẫu về tiếp biến văn hóa trong việc truyền bá Phật giáo. Chúng ta cũng cần Việt Nam hóa đạo Phật, theo cách riêng của người Việt Nam.17 Trích dẫn 3 Bố thí các chi phần cơ thể, hiến xác cho khoa học, bố thí tài vật, bố thí niềm vui không sợ hãi, thì bố thí niềm vui không sợ hãi là điều cần thiết cho đời sống sức khỏe tinh thần. Không có người phát tâm bố thí nội tài thì yếu tố nhân đạo không được nhân rộng, tình người có thể

16. Thích Nhật Từ, Phật giáo và thời đại. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2010), tr.40. 17. Thích Nhật Từ, Đạo Phật pháp môn và đạo Phật nguyên chất. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2017), tr.142.

mất. Không có bố thí tài vật thì cái nghèo vẫn mãi là cái nghèo, cái ngặt vẫn mãi là cái ngặt. Nhưng còn bố thí niềm vui không sợ hãi bao gồm hiến tặng lời hay ý đẹp, chân lý Phật dạy, chánh pháp, những lời khuyên chân thành, khích lệ, hướng dẫn giúp trấn an bình tĩnh, rũ bỏ lo âu, khắc phục nỗi hồi hộp, sợ hãi để có được sự điềm tĩnh, rồi trên cơ sở đó tìm ra giải pháp, như thế mới có ý nghĩa cao thượng trong cuộc đời.18 Trích dẫn 4 Bồ-tát Hiền Nhân dạy, sự nghiệp truyền bá trong quần chúng hãy lấy nhân đạo và lấy nhân bản làm chính, đừng truyền bá cái quá cao siêu. Quá cao siêu đôi lúc không thiết thực với xã hội, với người phàm và kẻ tục. Dạy về đạo hiếu, đạo hòa, đạo

hợp tác, sự liêm chính là đủ giúp gia đình, xã hội bình an. Còn đưa ra các phương pháp tâm linh quá cao vốn chỉ thích hợp cho người tu, trong khi người tại gia nghe có thể cảm thấy quý trọng, phục nhưng không thực hiện được là không nên.19 Trích dẫn 5 Đọc tụng kinh điển, thông suốt bát chánh đạo, thực tập sáu ba-la- mật, hiểu rõ về nhân quả, và ứng dụng bốn nhiếp pháp trong cuộc sống... có khả năng giúp ta kết thúc mê tín, nhờ đó, sống tốt hơn và có giá trị hơn. Để giúp người khác thoát khỏi si mê, ngoài việc hướng dẫn phát triển văn huệ, tư huệ và tu huệ, ta nên ấn tống kinh, sách, băng, đĩa, video clip thuyết giảng Phật pháp rộng rãi, để mọi người hiểu sâu và thực hành đúng lời Phật dạy.20 Trích dẫn 6 Khi nhận thấy đạo Phật là con đường của tình thương và hiểu biết, con đường của tuệ giác và từ bi, con đường của an vui và hạnh phúc, thì không có lý do gì ta lại không chia sẻ giá trị đó cho gia đình và người thân. Nếu con em ta vẫn chưa chấp nhận, cần phải có biện pháp cứng rắn hơn, để chúng tiếp nhận được giá trị chân chính và đạo đức. Nếu để chúng tập tành khuynh hướng xấu của xã hội, về lâu dài, gốc

18. Thích Nhật Từ, Tám điều giác ngộ - Ứng dụng Kinh Bát Đại Nhân Giác trong cuộc sống. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2012), tr.142. 19. Thích Nhật Từ, Nghệ thuật ứng xử - Ứng dụng Kinh Hiền Nhân trong giao tiếp và quản trị. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2017), tr.173. 20. Thích Nhật Từ, Chính niệm trong cuộc sống hằng ngày. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2015), tr.61.

BÀI 10: TRÁCH NHIỆM CỦA THANH THIẾU NIÊN PHẬT TỬ TRONG VIỆC TRUYỀN BÁ PHẬT PHÁP 99

rễ tiêu cực này khó có thể sửa đổi.21 Trích dẫn 7 Học rộng hiểu nhiều. Học rộng tức là học nhiều, học đến nơi đến chốn, học chuyên sâu nguồn tri thức, lãnh vực nào đó. Hiểu nhiều ở đây là hiểu một cách sâu sắc, thấu đáo và nhiều khía cạnh, góc độ khác nhau. Giáo dục đại học ngày nay dựa trên nền tảng giáo dục vừa mang tính chuyên sâu, vừa mang tính liên ngành. Nhờ đó mà vấn đề nghiên cứu được khai thác sâu hơn, rộng hơn so với nghiên cứu ở một lĩnh vực nhất định như trước đây. Đối với người tu sĩ Phật giáo, học rộng hiểu nhiều được hiểu trước nhất là lão thông Kinh, Luật, Luận, tông chỉ, pháp môn, các phương pháp giải quyết nỗi khổ niềm đau; đồng thời phải nắm vững tri thức của các ngành thế học để nâng cao hiệu quả lý giải Phật pháp cho mọi người, nhất là cho người trí thức. Ở thời đại kỹ thuật số, tri thức toàn cầu hóa này, muốn đưa Phật giáo đến với mọi người cần phải am hiểu cả nội điển và ngoại điển. Nếu không, ta sẽ gặp rất nhiều trở ngại trong việc phổ biến Phật pháp đến với mọi người. Người cư sĩ tại gia cũng vậy, muốn đem Phật pháp phổ biến đến mọi người, ít nhất cũng cần phải có kiến thức Phật pháp sâu và rộng. Nếu có thêm tri thức thế học, nhất là khả năng thuyết trình, sử dụng tốt ngôn ngữ, thì khả năng đưa Phật pháp vào đời sẽ dễ thành công hơn. Thiếu kỹ năng diễn thuyết, ta không thể diễn đạt tốt các giá trị sâu sắc của đạo Phật, và do đó khả năng thuyết phục người khác đến với đạo Phật sẽ rất kém.22 Trích dẫn 8 Muốn làm đạo cần phải có kiến thức Phật học vững. Có tư cách đạo đức, nhưng nếu không có kiến thức Phật học thì không đi đến đâu. Chúng tôi tâm đắc khuynh hướng của đức Phật là truyền bá tuệ giác, khích lệ bác học đa văn và xem đó như một trong

bảy tài sản pháp.23 Trích dẫn 9 Thực hành pháp là việc quan trọng. Tuy nhiên, muốn có kết quả cũng phải khởi tu từ việc học và tư duy; vì không học thì không thể hiểu pháp và cũng không có gì trong đầu để tư duy, lấy gì để thực hành.

21. Thích Nhật Từ, Thế giới cực lạc: Phân tích ứng dụng Kinh A Di Đà. (NXB Văn hóa Sài Gòn, TP.HCM, 2010), tr.68. 22. Thích Nhật Từ, Nghệ thuật ứng xử - Ứng dụng Kinh Hiền Nhân trong giao tiếp và quản trị. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2017), tr.101-102. 23. Thích Nhật Từ, Tám điều giác ngộ - Ứng dụng Kinh Bát Đại Nhân Giác trong cuộc sống. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2012), tr.77-78.

Còn học mà không hành trì thì không thể có độ cảm với Phật, nên khó hiểu Phật.24 Trích dẫn 10 Làm theo chánh pháp để thành tựu sự nghiệp. Muốn như thế phải học rộng lời Phật dạy. Mỗi một bài kinh, mỗi lời Phật dạy như một toa thuốc tâm linh trị bệnh khổ đau cho con người. Càng đọc nhiều kinh, càng nắm bắt nhiều phương pháp, ta càng có nhiều cơ hội để ứng dụng linh hoạt các phương pháp đó trong nhiều tình huống khác nhau của cuộc sống tu học.25 Trích dẫn 11 Dù sao đi nữa, những người có học vẫn có tiến bộ hơn những người không học. Đức Phật sở dĩ làm đạo thành công, là vì ngoài trí tuệ vô sư, khi còn là thái tử, Ngài đã học rộng, hiểu nhiều. Sách sử mô tả rằng Thái tử Tất Đạt Đa thông minh đến nỗi, các thầy dạy đều cáo lui sau vài tuần lễ, vì không còn gì để dạy nữa. Nhờ các dữ liệu thế học đó, bằng trí tuệ sau khi giác ngộ, đức Phật đã biến những hình ảnh rất bình thường như con bò, con trâu, cái cày, con rắn, chiếc bè thành chủ đề của những bài pháp có triết lý sâu sắc. Vì thấy rõ rằng phải có trí tuệ mới giải quyết được khổ đau, đức Phật đã tận tâm hoằng pháp suốt hơn bốn mươi năm, để lại cho chúng ta gần ba mươi ngàn bài kinh khác nhau. Vậy mà rất nhiều người không chịu học kinh, mà cứ tự tin đi truyền bá đạo Phật. Hành nghề mà không học để lấy kiến thức là phạm pháp, vì không đủ chuẩn. Ví dụ: một luật sư phải trải qua mấy năm học luật, thi chứng chỉ hành nghề, cộng với thời gian thực tập thì mới đủ điều kiện để làm việc.26 Trích dẫn 12 Đức Phật thường dạy thành tựu chúng sanh là tối thượng cúng dường. Lo cho chúng sanh, tức gieo vào lòng họ mối thiện cảm, kế đến chúng ta mới đưa giáo lý vào nhận thức của họ, để cải tạo tâm ác xấu thành tốt đẹp. Thật vậy, người có cảm tình rồi mới có thể nghe ta. Lúc ấy mới đem phải trái dạy họ. Trái lại, không làm cho chúng sanh cảm tình, mà chúng ta cứ răn đe cũng vô ích, người không nghe, thậm chí họ nghĩ ta không ra gì mà còn lên mặt dạy đời. Khi người chịu nghe, mới dạy giáo lý khó tin, khó làm. Giáo pháp đưa vào tâm người, tiêu diệt nghiệp chướng phiền não của họ.27

24. Thích Trí Quảng, Hai mươi mùa an cư (quyển 1A). (NXB Hồng Đức, Hà Nội, (2015), tr.115. 25. Thích Nhật Từ, Nghệ thuật ứng xử - Ứng dụng Kinh Hiền Nhân trong giao tiếp và quản trị. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2017), tr.165. 26. Thích Nhật Từ, Nghệ thuật sống. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2017), tr.115. 27. Thích Trí Quảng, Trí Quảng toàn tập III. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2015), tr.359-360.

BÀI 10: TRÁCH NHIỆM CỦA THANH THIẾU NIÊN PHẬT TỬ TRONG VIỆC TRUYỀN BÁ PHẬT PHÁP 101

Trích dẫn 13 Hóa độ được người tốt thì khá dễ dàng, vì bản thân họ đã là người tốt, chỉ cần có thêm hỗ trợ tốt thì họ sẽ tốt hơn. Độ được những kẻ bất nhân, bất nghĩa mới thực sự là việc làm khó, vì họ luôn biện hộ, viện lý do để bảo vệ bản thân họ. Vì luôn luôn tìm cách biện hộ, không mở lòng đón nhận những điều hay, điều tốt, nên họ không có cơ hội để sửa đổi, chuyển hóa. Tuy nhiên, trong tình huống đó mà giúp họ biết sống nhân nghĩa, yêu thương bản thân, yêu thương người khác thì thật là một điều hết sức quý báu.28

1. Các em học sinh hãy kể một số việc mà em đã làm được, nhằm truyền bá Phật pháp?

HOẰNG PHÁP VIÊN Nhạc: Vũ Ngọc Toản. Lời: Thích Chân Tính

Chúng ta làm Phật sự vì hoằng dương chánh pháp
Chúng ta làm Phật sự vì hạnh phúc chúng sinh
Chúng ta làm Phật sự vì lợi ích cho mình
Đã là người Phật tử, chúng ta nên phát nguyện
Làm một hoằng pháp viên vì lí tưởng thiêng liêng
Đi khắp cả mọi miền, đem đuốc tuệ Phật pháp, sáng soi cho đời vui
Nơi nào chúng sinh cần, hoằng pháp viên sẽ đến
Dù lên rừng xuống biển, dù xa xôi hẻo lánh
Dù cực khổ khó khăn, không quản ngại gian nan
Quyết một lòng vì đạo
Đem an lạc giải thoát cho tất cả mọi người
28. Thích Nhật Từ, Nghệ thuật ứng xử - Ứng dụng Kinh Hiền Nhân trong giao tiếp và quản trị. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2017), tr.149-150.

102 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

ĐK: Chúng ta hãy phát nguyện hiến dâng cuộc đời mình Vì lý tưởng hoằng pháp, Vì lợi lạc chúng sinh.

Giáo viên và quý học sinh tham khảo bài hát minh họa theo nguồn trích dẫn dưới đây: Võ Hạ Trâm (2014). Hoằng pháp viên. Trong DVD: Đêm nhạc Một ngày 28/2/2020

BÀI 11: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG DÂN TRONG HÔN NHÂN 103

Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân

104 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

1. Hôn nhân là sự liên kết đặc biệt giữa một nam và một nữ trên nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện, được pháp luật thừa nhận, nhằm chung sống lâu dài và xây dựng một gia đình hòa thuận, hạnh phúc. Tình yêu chân chính là cơ sở quan trọng của hôn nhân. 2. Những quy định của pháp luật nước ta về hôn nhân a. Những nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân ở Việt Nam hiện nay: - Hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ, một

chồng, vợ chồng bình đẳng. - Hôn nhân giữa công dân Việt Nam thuộc các dân tộc, tôn giáo, giữa người theo tôn giáo với người không theo tôn giáo, giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài được tôn trọng và được pháp luật bảo vệ. - Vợ chồng có nghĩa vụ thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình. b. Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong hôn nhân: - Nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên mới được kết hôn. Việc kết hôn do nam và nữ tự nguyện quyết định và phải được đăng kí tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. - Cấm kết hôn trong những trường hợp người đang có vợ hoặc có chồng; người mất năng lực hành vi dân sự (bị bệnh tâm thần hoặc các bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi của mình); giữa những người cùng dòng máu trực hệ; giữa những người có họ trong phạm vi ba đời; giữa cha, mẹ nuôi với con nuôi, bố chồng với con dâu, mẹ vợ với con rể, bố dượng với con riêng của vợ, mẹ kế với con riêng của chồng. - Vợ chồng bình đẳng với nhau, có nghĩa vụ và quyền lợi ngang nhau về mọi mặt trong gia đình. Vợ, chồng phải tôn trọng danh dự, nhân phẩm và nghề nghiệp của nhau. 3. Các bạn nam và nữ, phải có thái độ thận trọng, nghiêm túc trong tình yêu và hôn nhân, không vi phạm quy định của pháp luật về hôn nhân. Và các bạn trẻ không nên yêu quá sớm, đặc biệt là lứa tuổi học sinh đang đi học.1

1. Lưu Thu Thủy (chủ biên) và tgk., Giáo dục công dân 9. (NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2017).

BÀI 11: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG DÂN TRONG HÔN NHÂN 105

Trích dẫn 1

LỜI PHẬT DẠY CẤM VIỆC CƯỠNG ÉP KẾT HÔN, TẢO HÔN Này Ānanda, ông có nghe dân Vajjī không bắt cóc và cưỡng ép những phụ nữ và thiếu nữ Vajjī phải sống với mình không? Bạch Thế Tôn, con có nghe dân Vajjī không có bắt cóc và cưỡng ép những phụ nữ và thiếu nữ Vajjī phải sống với mình. Này Ānanda, khi nào dân Vajjī không có bắt cóc và cưỡng ép những phụ nữ và thiếu nữ Vajjī phải sống với mình, thời này Ānanda, dân Vajjī sẽ được lớn mạnh, không bị suy giảm.2

Trích dẫn 2

Này các gia chủ, có ba loại thân hành đúng pháp, đúng chánh đạo, có bốn loại khẩu hành đúng pháp, đúng chánh đạo, có ba loại ý hành đúng pháp, đúng chánh đạo. Này các gia chủ, thế nào là ba loại thân hành đúng pháp, đúng chánh đạo? Ở đây, này các gia chủ, có người từ bỏ sát sanh, tránh xa sát sanh, bỏ trượng, bỏ kiếm, biết tàm quý, có lòng từ, sống thương xót đến hạnh phúc tất cả chúng sanh và loại hữu tình; từ bỏ lấy của không cho, tránh xa lấy của không cho, bất cứ tài vật gì của người khác, hoặc tại thôn làng, hoặc tại rừng núi không cho người ấy, người ấy không lấy trộm tài vật ấy; từ bỏ sống theo tà hạnh đối với các dục, không giao cấu với các hạng nữ nhân có mẹ che chở, có cha che chở, có mẹ cha che chở, có anh che chở,

2. Kinh Tăng chi bộ 2, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.189.

106 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

có chị che chở, có bà con che chở, đã có chồng, được hình phạt gậy gộc bảo vệ, cho đến những nữ nhân được trang sức bằng vòng hoa. Như vậy, này các gia chủ, là ba loại thân hành đúng pháp, đúng chánh đạo.3

Trích dẫn 3

Này gia chủ tử, có năm cách, người chồng phải đối xử với vợ như phương Tây: Kính trọng vợ, không bất kính đối với vợ; trung thành với vợ; giao quyền hành cho vợ; sắm đồ nữ trang với vợ. Này gia chủ tử, được chồng đối xử như phương Tây theo năm cách như vậy, người vợ có lòng thương tưởng chồng theo năm cách: Thi hành tốt đẹp bổn phận của mình; khéo tiếp đón bà con; trung thành với chồng; khéo gìn giữ tài sản của chồng; khéo léo và nhanh nhẹn làm mọi công việc. Này gia chủ, người vợ được người chồng đối xử như phương Tây theo năm cách và người vợ có lòng thương tưởng chồng theo năm cách. Như vậy phương Tây được che chở, được trở thành an ổn và thoát khỏi các sự sợ hãi.4

Trích dẫn 4

Những gì là ba nghiệp do thân cố ý tạo bất thiện, đưa đến khổ quả, phải thọ khổ báo? Một là sát sanh, quá hung dữ, uống máu, cứ muốn sát hại, không thương xót chúng sanh, cho đến loài côn trùng. Hai là lấy của không được cho, đắm trước tài vật của kẻ khác, chiếm lấy với ý muốn trộm cắp. Ba là tà dâm; người kia chính mình xâm phạm tới người nữ có cha giữ gìn, hoặc có mẹ gìn giữ, hoặc được cả cha và mẹ giữ gìn, hoặc được chị em giữ gìn, hoặc được anh em gìn giữ, hoặc được cha mẹ chồng gìn giữ, hoặc

3. Kinh Trung bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.353-354. 4. Kinh Trường bộ, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.628.

được người thân thuộc gìn giữ, hoặc được người cùng dòng họ gìn giữ; hoặc được bảo vệ bằng đe dọa hình phạt hay roi vọt, hoặc đã được thuê, hoặc đã được hứa hôn, cho đến chỉ mới nhận tràng hoa làm tin. Đó là ba nghiệp do thân cố ý tạo bất thiện, đưa đến khổ quả, thọ lấy khổ báo.5

Trích dẫn 5

- Vậy này các gia chủ, khi cả hai vợ và chồng muốn thấy mặt nhau trong đời này, và cũng muốn thấy mặt nhau trong đời sau nữa, và cả hai người là đồng tín, đồng giới, đồng thí, đồng trí tuệ, thời trong đời hiện tại, các người được thấy mặt nhau, và trong đời sau, các người cũng được thấy mặt nhau.
Cả hai, tín, bố thí,
Sống chế ngự, chánh mạng,
Cả hai vợ chồng ấy,
Nói lời thân ái nhau,
Đời sống nhiều hạnh phúc,
Chờ đợi hai người ấy.

Kẻ thù không thích ý,
Cả hai giới hạnh lành,
Ở đây sống theo Pháp,
Giữ cấm giới đồng đẳng,
Cả hai giới hạnh lành,
Sống hoan hỷ thiên giới,
Hân hoan được thỏa mãn,
Đúng với điều sở cầu.6

5. Kinh Trung A-hàm 1, Tuệ Sỹ dịch. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2013), tr.125-126. 6. Kinh Tăng chi bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.404.

Vua Pasenadi thốt lên: Thật là kỳ diệu! Thật là kỳ diệu! Chưa bao giờ trẫm được nghe những lời giáo huấn mới lạ và sâu sắc như thế! Ngài thật là một bậc tôn quý trên đời! Những điều Bụt dạy, trẫm xin lĩnh giáo để về chiêm nghiệm, bởi vì trẫm biết những lời dạy ấy có những chiều sâu cần phải khám phá. Bây giờ trẫm xin hỏi ngài một câu hỏi thật đơn giản. Thói thường, thì tình thương của người đời bao giờ cũng ẩn chứa ý niệm phân biệt, và ít nhiều cũng mang tính chất đam mê và vướng mắc. Theo Bụt thì thứ tình thương có thể gây nên lo lắng, sầu khổ, và thất vọng. Vậy nếu không thương như thế thì ta phải thương làm sao? Ví dụ như trẫm đây, trẫm phải thương con cái của trẫm như thế nào để tránh được những lo lắng, sầu khổ và thất vọng? - Không ai cấm cản chúng ta thương yêu, nhưng ta phải biết quán sát để thấy được bản chất của tình thương chúng ta. Tình thương theo lẽ thì phải làm cho người được thương yêu có an lạc và hạnh phúc, nhưng nếu chỉ là đam mê, là ích kỷ, là ý chí chiếm hữu thì tình thương này không thực sự là tình thương, tình thương này không làm cho người được thương có an lạc và hạnh phúc. Trái lại nó làm cho kẻ kia cảm thấy tù túng, lệ thuộc, mất hết tự do, mất hết phẩm cách của một con người có tự do. Tình thương trong trường hợp này chỉ là một tù ngục. Nếu người được thương không có hạnh phúc, nếu người ấy không chấp nhận cái nhà tù của sự chiếm hữu thì tình thương kia sẽ dần dần biến thành sự ghét bỏ và hận thù.7

7. Thích Nhất Hạnh, Đường xưa mây trắng. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2015), tr.323-324.

Học theo tinh thần Phật dạy, không gian nào công việc đó, giờ nào việc đó, là hai tiêu chí của hiện tại lạc trú. Về đến nhà thì chỉ nhớ đến vợ chồng và con cái, nhớ đến trách nhiệm trong mái ấm, chứ không nên nối kết công việc của công sở, giao dịch, mua bán, lời lỗ, hơn thua, tranh chấp, kiện tụng. Bởi vì mang căng thẳng đó về nhà thì mái ấm gia đình biến mất, mặc dù ta ở nhà cao cửa rộng.8

1. Các em học sinh đồng ý hay không với những ý kiến dưới đây? - Tình yêu và tình dục là bản năng, phải có người yêu, mới chứng tỏ bản lĩnh với bạn bè, dù em vẫn đang đi

học. - Kết hôn khi nam, nữ đủ 18 tuổi trở lên. - Cha mẹ có quyền quyết định về hôn nhân của con. - Lấy vợ, lấy chồng là việc của đôi nam nữ, không ai có quyền can thiệp. - Kết hôn do đôi nam nữ tự nguyện quyết định, dựa trên cơ sở tình yêu chân chính. - Trong gia đình, người chồng là người quyết định mọi việc. - Kết hôn sớm và mang thai sớm sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe của mẹ và con. - Lấy vợ, lấy chồng nhà giàu sang mới có hạnh phúc. - Cha mẹ có quyền và nghĩa vụ hướng dẫn cho con trong việc chọn bạn đời. - Nếu vợ chồng bình đẳng thì sẽ không có trật tự trong gia đình. - Các em học sinh, thanh thiếu niên KHÔNG nên yêu sớm.

2. Hiện nay, ở một số gia đình có tình trạng chồng hành hạ, ngược đãi vợ. Trước tình trạng đó, nhiều người cho rằng đây là chuyện bình thường và là chuyện riêng của gia đình, không ai có quyền can thiệp. Các em học sinh có tán thành với quan điểm đó không? Vì sao?9

8. Thích Nhật Từ, Đừng vì tiền phụ nghĩa, quên tình. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2016), tr.86. 9. Lưu Thu Thủy (chủ biên) và tgk., Giáo dục công dân 9. (NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2017).

110 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

ƯƠM HẠT GIỐNG LÀNH Nhạc: Tịnh Hải

Mùa hè ta về đây
Bên Thầy học điều lành
Tu tâm và dưỡng tánh
Bên bạn hiền bốn phương.
Cùng nhau ta vun xới
Ươm trồng hạt giống lành
Rồi mai ta đi tới
Trong vườn trái thơm hương.
Thân không làm việc ác
Miệng không nói lời sai
Trong nghĩ suy hướng thiện
Sống an vui hiện tiền.
Này bạn thân yêu hỡi
Chăm sóc hạt giống lành
Từ thân tâm ta đó
Hạnh phúc đang nở rộ.
Thiện ác đều quả báo
Nhân quả luật không sai
Hạnh phúc trong tương lai
Ngày nay ta quyết định.
ĐK: Hạnh phúc hay niềm đau
Do hạt giống ta trồng

Hãy ươm hạt giống lành
Ngày sau đời an lạc.
BÀI 11: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG DÂN TRONG HÔN NHÂN 111

Giáo viên và quý học sinh tham khảo bài hát minh họa theo nguồn trích dẫn dưới đây: Thanh Ngọc (2012). Ươm hạt giống lành. Trong album: Ngày sau ta ngày 28/2/2020

112 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế

BÀI 12: QUYỀN TỰ DO KINH DOANH VÀ NGHĨA VỤ ĐÓNG THUẾ 113

1. Kinh doanh là hoạt động sản xuất, dịch vụ và trao đổi hàng hóa nhằm mục đích thu lợi nhuận. Quyền tự do kinh doanh là quyền của công dân được lựa chọn hình thức tổ chức kinh doanh, ngành nghề và quy mô kinh doanh. Tuy nhiên, người kinh doanh phải tuân thủ quy định của pháp luật và sự quản lý của Nhà nước như phải kê khai đúng số vốn, kinh doanh đúng ngành, mặt hàng ghi trong giấy phép, không kinh doanh những lĩnh vực mà Nhà nước cấm như buôn bán ma túy, chất kích thích, mại dâm … 2. Thuế là một phần trong thu nhập mà công dân và tổ chức kinh tế có nghĩa vụ nộp vào ngân sách nhà nước để chi tiêu cho những việc chung (như y tế, trường học, cơ sở hạ tầng giao thông vận tải v.v…) Thuế có tác dụng ổn định thị trường, điều chỉnh cơ cấu kinh tế, góp phần đảm bảo phát triển kinh tế.1 3. Người Phật tử phải sử dụng đúng quyền tự do kinh doanh và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng thuế, góp phần phát triển kinh tế đất nước, làm cho dân giàu, nước mạnh.

Trích dẫn 1

Lời Phật dạy về quyền tự do kinh doanh, tuân thủ pháp luật Ở đây, này các Tỳ-kheo, thiện nam tử phàm làm nghề gì để sinh sống, hoặc nghề nông, hoặc đi buôn, hoặc nuôi bò, hoặc làm người bắn cung, hoặc làm việc cho vua, hoặc bất cứ nghề gì, trong nghề ấy, người ấy thiện xảo, không biết mệt, biết suy tư phương tiện vừa đủ để tự làm và điều khiển người khác làm. Này các Tỳ-kheo, đây gọi là đầy đủ tháo vát. Và này các Tỳ-kheo, thế nào là đầy đủ phòng hộ? Ở đây, này các Tỳ-kheo, những tài sản của thiện nam tử, do tháo vát tinh tấn thâu hoạch được, do sức mạnh cánh tay chất chứa được, do mồ hôi đổ ra đúng pháp, thâu

1. Lưu Thu Thủy (chủ biên) và tgk., Giáo dục công dân 9. (NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2017).

114 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

hoạch được đúng pháp, vị ấy gìn giữ chúng, phòng hộ và bảo vệ. Làm thế nào các tài sản này của ta không bị vua mang đi, không bị trộm cướp mang đi, không bị lửa đốt, không bị nước cuốn trôi, không bị các người con thừa tự không khả ái cướp đoạt. Này các Tỳ-kheo, đây gọi là đầy đủ phòng hộ. Và này các Tỳ-kheo, thế nào là làm bạn với thiện? Ở đây, này các Tỳ-kheo, thiện nam tử sống tại làng hay tại thị trấn. Tại đấy có những gia chủ, hay con người gia chủ, những người trẻ được nuôi lớn trong giới đức,

hay những người lớn tuổi được lớn lên trong giới đức, đầy đủ lòng tin, đầy đủ giới đức, đầy đủ bố thí, đầy đủ trí tuệ, vị ấy giao thiệp, nói chuyện, thảo luận với những người ấy. Với những người đầy đủ lòng tin, vị ấy theo học đầy đủ lòng tin; với những người đầy đủ giới đức, theo học đầy đủ giới đức; với những người đầy đủ bố thí, theo học đầy đủ bố thí; với những người đầy đủ trí tuệ, theo học đầy đủ trí tuệ. Này các Tỳ-kheo, đây gọi là làm bạn với thiện.2

Trích dẫn 2

Trong thời kỳ đức Phật còn tại thế, nhiều nước và vương quốc áp dụng 1 trong 2 hình thức chính thể quân chủ hoặc cộng hòa, nên có thể hiểu lời dạy “hiến cúng cho vua” tương đương với nghĩa vụ đóng thuế cho Nhà nước trong xã hội hiện nay. Lại nữa, này gia chủ, vị Thánh đệ tử với tài sản... thâu hoạch đúng pháp. Với tài sản ấy, vị ấy tổ chức năm loại lễ hiến cúng: hiến cúng cho bà con, hiến cúng cho khách, hiến cúng cho các vong linh quá khứ, hiến cúng cho vua, hiến cúng cho chư thiên. Này gia chủ, đây là trường hợp thứ ba vị ấy đi đến được, đạt được sự hưởng thọ đúng phương xứ.3

2. Kinh Tăng chi bộ 2, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.414 - 415.
3. Kinh Tăng chi bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.411.

BÀI 12: QUYỀN TỰ DO KINH DOANH VÀ NGHĨA VỤ ĐÓNG THUẾ 115

Trích dẫn 3

Lại nữa, này gia chủ, vị Thánh đệ tử được tài sản nhờ nỗ lực tinh tấn, thâu góp với sức mạnh bàn tay, kiếm được do đổ mồ hôi ra, thâu được một cách hợp pháp, có thể làm năm hiến cúng. Hiến cúng cho bà con, hiến cúng cho khách, hiến cúng cho hương linh đã chết, hiến cúng cho vua, hiến cúng cho chư thiên. Đây là lý do thứ tư để gầy dựng tài sản.4

Trích dẫn 4

Có năm nghề buôn bán này, này các Tỳ-kheo, một nam cư sĩ không nên làm. Thế nào là năm? Buôn bán đao kiếm, buôn bán người, buôn bán thịt, buôn bán rượu, buôn bán thuốc độc. Có năm nghề buôn bán này, này các Tỳ-kheo, một nam cư sĩ không nên làm.5

Trích dẫn 5

Kẻ nào kiếm tiền tài chân thật Tránh gian manh để đạt giàu sang Thú vui quá độ, tránh luôn.6

Rồi gia chủ Anāthapiṇḍika đi đến Thế Tôn, sau khi đến, ngồi xuống một bên. Thế Tôn nói với gia chủ Anāthapiṇḍika đang ngồi một bên: Có bốn loại an lạc này, ngày gia chủ, người tại gia thọ hưởng các dục thâu hoạch được, tùy thời gian, tùy thời cơ khởi lên cho vị ấy. Thế nào là bốn? Lạc sở hữu, lạc thọ dụng, lạc không mắc nợ, lạc không phạm tội.

4. Kinh Tăng chi bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.645-646.
5. Kinh Tăng chi bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.790. 6. Kinh Tiểu bộ 4, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.358.

Và này gia chủ, thế nào là lạc sở hữu? Ở đây, này gia chủ, tài sản của người thiện nam tử, thâu hoạch được do nỗ lực tinh tấn, tích lũy được do sức mạnh cánh tay, do mồ hôi đổ ra đúng pháp, thâu hoạch đúng pháp. Vị ấy suy nghĩ: "Ta có tài sản, thâu hoạch được do nỗ lực tinh tấn, tích lũy được do sức mạnh cánh tay … thâu hoạch đúng pháp." Nghĩ vậy, vị ấy được lạc, được hỷ. Này Gia chủ, đây gọi là lạc sở hữu. Và này, thế nào là lạc tài sản? Ở đây, này gia chủ, thiện nam tử thọ hưởng những tài sản thâu hoạch được do nỗ lực tinh tấn, tích lũy được do sức mạnh cánh tay, do mồ hôi đổ ra đúng pháp, thâu hoạch đúng pháp và làm các việc phước đức. Vị ấy nghĩ rằng: "Ta thọ hưởng những tài sản thâu hoạch được do nỗ lực tinh tấn... thâu hoạch đúng pháp và ta làm các phước đức." Nghĩ vậy vị ấy được lạc, được hỷ. Này gia chủ, đây gọi là lạc tài sản. Và này gia chủ, thế nào là lạc không mắc nợ? Ở đây, này gia chủ, vị thiện gia nam tử không có mắc nợ ai một điều gì, ít hay nhiều. Vị ấy nghĩ rằng: "Ta không có mắc nợ ai một điều gì, ít hay nhiều." Nghĩ vậy, vị ấy được lạc, được hỷ. Này gia chủ, đây gọi là lạc không mắc nợ. Và này gia chủ, thế nào là lạc không phạm tội? Ở đây, này gia chủ, vị Thánh đệ tử thành tựu thân hành không phạm tội, thành tựu khẩu hành không phạm tội, thành tựu ý hành không phạm tội. Vị ấy nghĩ rằng: "Ta thành tựu thân hành không phạm tội, khẩu hành không phạm tội, ý hành không phạm tội". Nghĩ vậy, vị ấy được lạc, được hỷ. Này gia chủ, đây gọi là lạc không phạm tội. Có bốn loại lạc này, này gia chủ, người tại gia thọ hưởng các dục thâu hoạch được, tùy thời gian, tùy thời cơ, khởi lên cho vị ấy. Được lạc không mắc nợ, Nhớ đến lạc sở hữu, Người hưởng lạc tài sản, Với tuệ, thấy như thị, Do thấy, vị ấy biết, Sáng suốt cả hai phần, Lạc vậy chỉ bằng được, Bằng một phần mười sáu, Lạc không có phạm tội.7

7. Kinh Tăng chi bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.412-413.

BÀI 12: QUYỀN TỰ DO KINH DOANH VÀ NGHĨA VỤ ĐÓNG THUẾ 117

Trích dẫn 1 Trộm cắp có nhiều cấp độ khác nhau. Thứ nhất, ta chiếm đoạt sở hữu của người khác. Thứ hai, nhặt được các vật thuộc sở hữu của người khác đánh rơi, mà không trả lại. Thứ ba, việc ta không thực hiện các hình thức đóng thuế đúng theo tư cách một công dân trong luật pháp quốc gia nơi ta đang sống được xem là vi phạm giới này. Thứ tư, hình thức đút lót, hối lộ, móc ngoặc. Thứ năm, những gì người ta không hài lòng, mình dùng áp lực để họ phải trả cho mình. Tất cả 5 hành động trên đều gọi chung là nghiệp trộm cắp.8 Trích dẫn 2 Trong các nghề nghiệp phi đạo đức, đức Phật nghiêm cấm năm loại. Thứ nhất là trồng, sản xuất và buôn bán các chất ma túy là nguy hại nhất. Thứ hai là sản xuất và buôn bán vũ khí vì nó là nguyên nhân dẫn đến sự tàn phá và giết người hàng loạt. Thứ ba là buôn bán nô lệ, làm cho con người mất đi nhân phẩm cần có. Thứ tư là bán thân thể như một sự hưởng thụ, dẫn đến nỗi đau cho nhiều gia đình. Thứ năm là nghề đồ tể, giết các loài súc vật để mưu sinh. Theo đức Phật, những người sống với năm nghề nghiệp này thường bị bất hạnh. Cuối đời thường bị bệnh hành.9 Trích dẫn 3 Theo đạo Phật, thà chậm giàu một chút, hay giàu ít một chút, nếu có đạo đức trong kinh doanh, có tầm nhìn và tư duy đúng trong kinh doanh thì các nỗ lực hợp pháp trong kinh doanh sẽ dẫn đến các thành quả tốt đẹp. Nhân như thế,

hoàn cảnh như thế, thời điểm như thế, thuận duyên hay nghịch cảnh như thế, nỗ lực có phương pháp như thế… thì kết quả tất yếu phải như thế. Ý muốn chủ quan hay ước nguyện vào sự gia hộ của các thần linh, sẽ không thay đổi được điều gì. Theo Phật giáo, khái niệm "may mắn" hay "thành công trong kinh doanh nhờ may mắn" chỉ là sự lý giải sai về bản chất và tiến trình nhân quả. Đây là lý do những người tin sâu nhân quả triết lý Phật dạy, sẽ không thờ cúng, cầu nguyện Thần Tài, Thổ Địa. Đạo đức trong kinh doanh, phương pháp hợp lý và nỗ lực chân chính trong kinh doanh là những yếu tố không thể thiếu, dẫn đến sự thành công. Để có được những điều nêu trên,

8. Thích Nhật Từ, Con đường chuyển hóa - Ứng dụng Bát Chánh Đạo trong đời sống. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2012), tr.84. 9. Thích Nhật Từ, Đừng vì tiền phụ nghĩa, quên tình. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2016), tr.80.

tầm nhìn và tư duy đúng cách trong kinh doanh là yếu tố quyết định sự thành công.10 Trích dẫn 4 Giữ gìn tâm trong sáng, bên cạnh việc tránh xa các điều phi pháp và phi đạo đức trong kinh doanh, đồng thời sử dụng lợi tức hợp pháp làm từ thiện là mô hình kinh doanh làm lớn mạnh tâm từ bi. Khi tâm từ bi có mặt trong kinh doanh và làm từ thiện, phước lộc ngày càng được tăng trưởng. Doanh nghiệp có lòng từ bi sẽ ngày càng giàu mạnh hơn, sống có tình người và tâm tử tế hơn và góp phần xây dựng một môi trường sống giàu lòng tương thân và tương trợ.11 Trích dẫn 5 Có những ngành nghề coi là hợp pháp nhưng thiếu đạo đức, gây tổn hại ghê gớm đến đời sống trí tuệ, hạnh phúc lâu dài của tha nhân. Phải lấy chuẩn của đạo Phật loại bỏ những ngành không đúng lời dạy của đức Phật, đảm bảo lợi ích lâu dài cho nhiều đời sau như phát triển trí tuệ, nêu cao đời sống đạo đức, cam kết tinh thần trách nhiệm… vốn là những yếu tố đảm bảo đời sống an vui. Đó là ý nghĩa cao cả của việc lập nghiệp chân chánh. Nó rộng lớn hơn rất nhiều lần so với ý nghĩa hành nghề để mưu sinh. Ta phải luôn luôn nhớ rằng, vật chất không phải quan trọng nhất. Có ý nghĩa hơn vật chất là trí tuệ và đức hạnh. Chừng nào có đạo đức, trí tuệ và của cải vật chất sinh sôi nảy nở, công việc ổn định, uy tín lâu dài thì ta vẫn đủ điều kiện, đủ khả năng để tồn tại trong những hoàn cảnh khó khăn, đảm bảo hạnh phúc lâu dài.12 Trích dẫn 6 Nhiều Phật tử đi du lịch Trung Quốc và Đài Loan đến các trung tâm bán quà lưu niệm. Trong đó có con vật gọi là Tỳ Hưu. Vật này bụng to, miệng lớn nhưng không có hậu môn. Người Trung Quốc quan niệm mê tín thờ con vật này, làm cho tiền vào nhà mà không xuất ra. Đây là suy luận mê tín, trái với khoa học. Con vật nào hay bất kỳ ai ăn vào mà không thải ra, sẽ chết. Nạp vào bên trong càng nhiều, càng giàu; có

10. Thích Nhật Từ, Chìa khóa hạnh phúc gia đình. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2015), tr.220. 11. Thích Nhật Từ, Chìa khóa hạnh phúc gia đình. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2015), tr.252. 12. Thích Nhật Từ, Con đường chuyển hóa - Ứng dụng Bát Chánh Đạo trong đời sống. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2012), tr.124.

tiền nhiều không làm từ thiện, khi chết với tâm bỏn xẻn, keo kiệt, khó được siêu thoát, do thương tiếc vướng víu vào những tài sản. “Văn hóa Tỳ Hưu” là văn hóa mê tín, không dựa trên nền tảng của nhân quả.13

1. Các em học sinh có đồng ý hoặc không đồng ý với ý kiến sau? Hãy giải thích vì sao em đồng ý hoặc không đồng ý? - Phật giáo chủ trương bi quan yếm thế, nên khuyên khích người Phật tử tại gia không nên làm việc. - Người Phật tử tích cực làm việc, hoặc kinh doanh tuân thủ luật pháp và 5 điều đạo đức dành cho người Phật tử tại gia?

ƠN PHẬT Nhạc: Khánh Hoàng và Khánh Hải. Thơ: Tuệ Kiên

Từng bước đường đời, qua bao đắng cay
Lợi danh như huyễn, theo gió mây bay
Đến với Đạo vàng, thăng hoa kiếp sống
Ơn phật chân thành, thiện pháp vun trồng
Nụ cười Thế Tôn, đẹp như nắng hồng
Một đại bi tâm, trùm khắp mênh mông
Phật pháp nhiệm màu, như rừng hoa quý
Như nước cam lộ, tưới khắp muôn phương.
ĐK: Phật là trăng, là đuốc thiêng soi đường
Phật là hoa, hoa giới đức hương
Là ánh trăng trên cao ngự chiếu
Là bóng từ bi chan chứa yêu thương
Bậc toàn giác, bậc Pháp vương vô thượng
13. Thích Nhật Từ, Con đường chuyển hóa - Ứng dụng Bát Chánh Đạo trong đời sống. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2012), tr.38.

120 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Chỉ bày ra nguồn sáng chân tâm Là pháp thân an nhiên hằng hữu Vượt thoát trầm luân, giải thoát muôn sinh.

Giáo viên và quý học sinh tham khảo bài hát minh họa theo nguồn trích dẫn dưới đây: Quang Minh (2009). Ơn Phật. Trong album: Về nguồn yêu thương on-phat Truy cập ngày 11/10/2019

BÀI 13: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ LAO ĐỘNG CỦA CÔNG DÂN 121

Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân

122 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

1. Lao động là hoạt động có mục đích của con người nhằm tạo ra của cải vật chất và các giá trị tinh thần cho xã hội. Lao động là hoạt động chủ yếu, quan trọng nhất của con người, là nhân tố quyết định sự tồn tại, phát triển của đất nước và nhân loại. 2. Lao động là quyền và nghĩa vụ của công dân Mọi công dân có quyền tự do sử dụng sức lao động của mình để học nghề, tìm kiếm việc làm, lựa chọn nghề nghiệp có ích cho xã hội,

đem lại thu nhập cho bản thân và gia đình. Mọi người có nghĩa vụ lao động để tự nuôi sống bản thân, nuôi sống gia đình, góp phần duy trì và phát triển đất nước. Lao động là nghĩa vụ của mỗi công dân đối với bản thân, với gia đình, đồng thời cũng là nghĩa vụ đối với xã hội, với đất nước. 3. Nhà nước có chính sách khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, bao gồm cả nước Việt Nam định cư ở nước ngoài đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh để giải quyết việc làm cho người lao động. Các hoạt động tạo ra việc làm, tự tạo việc làm, dạy nghề và học nghề để có việc làm, sản xuất, kinh doanh thu hút lao động đều được Nhà nước khuyến khích. 4. Cấm nhận trẻ em chưa đủ 15 tuổi vào làm việc; cấm sử dụng người lao động dưới 18 tuổi làm những công việc nặng nhọc, nguy hiểm hoặc tiếp xúc với các chất độc hại, cấm lạm dụng sức lao động của người lao động dưới 18 tuổi. Cấm cưỡng bức, ngược đãi lao động.1

Trích dẫn 1

Thành tựu ba chi phần, này các Tỳ-kheo, một người buôn bán không thâu nhận được tài sản chưa thâu nhận và không tăng trưởng tài sản đã được thâu nhận. Thế nào là ba? Ở đây, này các Tỳ-kheo, người buôn bán, vào buổi sáng không có nhiệt tâm chăm chú vào công việc, vào buổi trưa, không có nhiệt tâm chăm chú vào công việc,

1. Lưu Thu Thủy (chủ biên) và tgk., Giáo dục công dân 9. (NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2017).

BÀI 13: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ LAO ĐỘNG CỦA CÔNG DÂN 123

vào buổi chiều, không có nhiệt tâm chăm chú vào công việc. Thành tựu với ba chi phần này, này các Tỳ-kheo, một người buôn bán không thâu nhận được tài sản chưa được thâu nhận và không tăng trưởng tài sản đã được thâu nhận. Cũng vậy, này các Tỳ-kheo, một Tỳ-kheo thành tựu ba chi phần, không thâu nhận được thiện pháp chưa được thâu nhận, và không tăng trưởng thiện pháp đã được thâu nhận. Thế nào là ba? Ở đây, này các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo vào buổi sáng, không có nhiệt tâm chăm chú vào định tướng, vào buổi trưa, không có nhiệt tâm chăm chú vào định tướng, vào buổi chiều, không có nhiệt tâm chăm chú vào định tướng. Thành tựu ba pháp này, này các Tỳ-kheo, một Tỳ-kheo không thâu nhận được thiện pháp chưa được thâu nhận, và không tăng trưởng thiện pháp đã được thâu nhận. Thành tựu ba chi phần, này các Tỳ-kheo, người buôn bán thâu nhận được tài sản chưa được thâu nhận, tăng trưởng tài sản đã được thâu nhận. Thế nào là ba? Ở đây, này các Tỳ-kheo, người buôn bán, vào buổi sáng, có nhiệt tâm chăm chú vào công việc, vào buổi trưa có nhiệt tâm chăm chú vào công việc, vào buổi chiều có nhiệt tâm chăm chú vào công việc. Thành tựu ba chi phần này, này các Tỳ-kheo, người buôn bán thâu nhận được tài sản chưa được thâu nhận, và tăng trưởng tài sản đã được thâu nhận. Cũng vậy, này các Tỳ-kheo, thành tựu ba pháp, Tỳ-kheo thâu nhận được thiện pháp chưa được thâu nhận, và tăng trưởng thiện pháp đã được thâu nhận. Thế nào là ba? Ở đây, này các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo vào buổi sáng nhiệt tâm chăm chú vào định tướng, vào buổi trưa có nhiệt tâm chăm chú vào công việc, vào buổi chiều nhiệt tâm chăm chú vào định tướng. Thành tựu với ba pháp này, này các

Tỳ- kheo, một Tỳ-kheo thâu nhận được thiện pháp chưa được thâu nhận, và tăng trưởng thiện pháp đã được thâu nhận.2

2. Kinh Tăng chi bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.146-147.

Trích dẫn 2

LỜI PHẬT DẠY VỀ KINH DOANH HỢP PHÁP, TUÂN THỦ PHÁP LUẬT Ba hạng người này, này các Tỳ-kheo, có mặt, xuất hiện ở đời. Thế nào là ba? Người mù, người một mắt, người có hai mắt. Và này các Tỳ-kheo, thế nào là người mù? Ở đây, này các Tỳ-kheo, có người không có mắt để có thể với mắt như vậy, thâu hoạch được tài sản chưa được thâu hoạch hay làm cho tăng trưởng tài sản đã được thâu hoạch; không có mắt để có thể với mắt như vậy, biết được pháp thiện và pháp bất thiện, có tội và không tội, pháp liệt và thắng, pháp thuộc thành phần đen và trắng. Này các Tỳ-kheo, đây gọi là hạng người mù. Và này các Tỳ-kheo, thế nào là hạng người có một mắt? Ở đây, này các Tỳ-kheo, có người có mắt để có thể với mắt như vậy, thâu hoạch được tài sản chưa được thâu hoạch, hay làm cho tăng trưởng tài sản đã được thâu hoạch, nhưng không có mắt để có thể với mắt như vậy, biết được pháp thiện và pháp bất thiện, có tội và không tội, pháp liệt và thắng, pháp thuộc thành phần đen và trắng. Này các Tỳ-kheo, đây gọi là hạng người một mắt. Và này các Tỳ-kheo, thế nào là hạng người có hai mắt? Ở đây, này các Tỳ-kheo, có người có mắt để có thể với mắt như vậy, thâu hoạch được tài sản chưa được thâu hoạch, hay làm cho tăng trưởng tài sản đã được thâu hoạch; và có mắt để có thể với mắt như vậy, biết được

pháp thiện và pháp bất thiện, có tội và không tội, pháp liệt và thắng, pháp thuộc thành phần đen và trắng. Này các
Tỳ-kheo, đây gọi là hạng người có hai mắt.
Ba hạng người này, này các Tỳ-kheo, có mặt, xuất hiện ở đời.
Kẻ mù mắt bị hư,
Cả hai đều bất hạnh,
Vừa công đức không làm,
Vừa không được tài sản,
Thứ đến là hạng người,
Được gọi là một mắt,
Liên hệ pháp phi pháp,
Tầm cầu các tài sản,
Với trộm và man trá,
Cùng với cả nói láo,
Vừa khéo góp tài sản,
Vừa giỏi hưởng dục lạc,
Từ đây đến địa ngục,

Người một mắt bị hại,
Còn vị có hai mắt,
Được gọi người tối thượng,
Thâu hoạch các tài sản,
Một cách đúng chánh pháp,
Các tài sản đã có,
Tăng trưởng đúng chánh pháp,
Bố thí, ý tốt đẹp,
Không phân vân ngập ngừng,
Được sanh chỗ hiền thiện,
Đi chỗ ấy không sầu.
Vậy hãy tránh thật xa,
126 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Người mù, người một mắt, Thân cận bậc hai mắt, Bậc tối thắng trượng phu!3

Trích dẫn 3

Dẫn ý vào đường chánh
Nói những lời chánh ngữ
Với thân làm nghiệp chánh
Người ở đời làm vậy
Nghe nhiều, học hỏi nhiều
Làm các việc công đức.4
Thế Tôn nói như sau: - Thành tựu với ba chi phần, này các Tỳ-kheo, người buôn bán không bao lâu đạt được về tài sản lớn mạnh và rộng lớn. Thế nào là ba? Ở đây, này các Tỳ-kheo, người buôn bán có mắt, khéo phấn đấu và xây dựng được cơ bản. Và này các Tỳ-kheo, thế nào là người buôn bán có mắt? Ở đây, này các Tỳ-kheo, người buôn bán biết các thương phẩm. Vật này, mua như vậy, bán như vậy, sẽ đưa lại tiền như vậy, tiền lời như vậy. Như vậy, này các Tỳ-kheo, là người buôn bán có mắt. Như thế nào, này các Tỳ-kheo, là người buôn bán khéo phấn đấu? Ở đây, này các Tỳ-kheo, người buôn bán khéo léo mua và bán các thương phẩm. Như vậy, này các Tỳ-kheo, là người buôn bán khéo phấn đấu. Và này các Tỳ-kheo, thế nào là người buôn bán xây dựng được căn bản? Ở đây, này các Tỳ-kheo, người buôn bán được các gia chủ hay con các gia chủ, được các nhà giàu, có tiền bạc lớn, có tài sản lớn biết đến như sau: “Người buôn bán này là người có mắt, khéo phấn

3. Kinh Tăng chi bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.158-160.
4. Kinh Tiểu bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.273.

BÀI 13: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ LAO ĐỘNG CỦA CÔNG DÂN 127

đấu, có đủ sức cấp dưỡng vợ con, và thường trả tiền lời cho chúng ta. Chúng ta trao hàng hóa cho người này: Này bạn buôn bán, hãy lấy tiền này, xây dựng tài sản để nuôi

dưỡng vợ con và thường trả tiền lời cho chúng tôi". Như vậy, này các Tỳ-kheo, là người buôn bán xây dựng được cơ bản.5

Trích dẫn 1 Hành vi đạo đức (chánh nghiệp) bao gồm không giết người, bảo vệ hòa bình, không trộm cắp, tôn trọng sở hữu, không ngoại tình, chung thủy vợ chồng. Đó là ba ứng xử, ba hành động gắn kết với phần lớn cuộc sống của nhân sinh theo chiều hướng tích cực. Nghề nghiệp đạo đức được đức Phật định nghĩa là xa lánh sáu loại nghề tiêu cực. Nghề sản xuất và buôn bán vũ khí, vì dẫn đến giết người hàng loạt. Nghề buôn bán nô lệ, vì chà đạp nhân phẩm con người và vi phạm luật pháp thế giới. Nghề đồ tể tức là giết các loại gia súc, các loại thủy hải sản để phục vụ cho thị trường thực phẩm mặn, vì dẫn đến nghiệp sát hại quá nhiều các mạng sống. Nghề bào chế độc dược, vì dẫn đến những sự đầu độc, giết hại và tự tử. Nghề mại dâm, vì đã trực tiếp dẫn đến hủy hoại hạnh phúc của rất nhiều gia đình và truyền nhiễm chứng bệnh chết người. Nghề cờ bạc, vì dẫn đến sự tán gia bại sản. Nghề rượu chè, tức là rượu, ma túy và các chất gây kích thích, vì dẫn đến suy giảm sức khỏe dẫn tới bệnh tật, thậm chí là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội. Bỏ các nghề vừa nêu, tất cả các nghề còn lại được luật pháp cho phép và phù hợp với đạo đức Phật giáo thì được gọi là nghề nghiệp có đạo đức. Thứ tư là tinh tấn. Tinh tấn trong lập nghiệp, tinh tấn vượt qua nỗi khổ, niềm đau. Tinh tấn tu rèn đạo đức, tinh tấn làm các việc thiện, tinh tấn tu tập Phật pháp đều giúp chúng ta đạt được các thành quả đạo đức và phúc đức.6 Trích dẫn 2 Những người làm nghề đồ tể trong mấy mươi năm có thể kiếm rất nhiều tiền. Nhưng khi về già, họ bắt đầu ngã bệnh, họ thường bị ảo giác những gia súc bị giết xuất hiện lởn vởn như để đòi mạng. Nghe âm thanh của các loài vật bị chết, thấy hình tượng chúng đòi trả thù làm cho những người này khủng hoảng và khổ đau nghiêm trọng. Nhiều

5. Kinh Tăng chi bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.147-148.
6. Thích Nhật Từ, Đạo Phật pháp môn và đạo Phật nguyên chất. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2017), tr.40.

người tru như heo, thay vì đau và rên khóc. Họ thường có những tiếng rên, tiếng tru y hệt loài vật mà trước đây họ đã từng giết và sát hại hằng ngày. Đến giờ phút cuối của cuộc đời, khi nghiệp xấu dâng cao độ thì người đó sẽ nhận lãnh tất cả.7

1. Các em học sinh hãy giải thích thế nào là nghề nghiệp phù hợp với đạo đức Phật giáo?

NGỢI CA ĐẠO VÀNG Nhạc: Tâm Đức

Cao tiếng hát ngợi ca vang,
Ta tiến bước cùng theo ánh Đạo vàng,
Bi Trí Dũng ngời bao la,
Lời hoan ca cùng nắng sớm chan hòa.
ĐK: Nhịp nhàng hòa theo gió bay,

Hòa ngàn tình thương thiết tha,
Đạo vàng ngày thêm thắm tươi,
Lời Kinh vang xa xa, nhắc cho ta xa bể khổ nguồn mê,
Từ nay con xin gắng tu, ngọn lửa từ bi sáng lên,
Từ nay con tinh tấn hơn, nguyện cùng nhau bước tới,
Xóa tan đi bao vô minh lầm mê,
Bao sóng gió cùng gian nguy,
Ta dũng tiến nào tâm ta đâu xờn,
Reo rắc mãi ngàn muôn nơi
Bi Trí Dũng ngập tràn dâng đó đây.
7. Thích Nhật Từ, Hạnh phúc giữa đời thường. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2010), tr.105.

BÀI 13: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ LAO ĐỘNG CỦA CÔNG DÂN 129

Giáo viên và quý học sinh tham khảo bài hát minh họa theo nguồn trích dẫn dưới đây: Hoàng Quân (2010). Ngợi ca đạo vàng. Trong album: Ngợi ca đạo vang/ngoi-ca-dao-vang Truy cập ngày 25/9/2019

130 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Vi phạm pháp luật và quy luật nhân quả

BÀI 14: QUY PHẠM PHÁP LUẬT VÀ QUY LUẬT NHÂN QUẢ 131

Vi phạm pháp luật là hành vi trái pháp luật, có lỗi, do người có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện, xâm hại đến các quan hệ xã hội được pháp luật Nhà nước bảo vệ. Vi phạm pháp luật là cơ sở để xác định trách nhiệm pháp lý. Có các loại vi phạm pháp luật sau: vi phạm pháp luật hình sự (tội phạm), vi phạm pháp luật hành chính, vi phạm pháp luật dân sự, vi phạm kỷ luật. Trách nhiệm pháp lý là nghĩa vụ mà các cá nhân, cơ quan, tổ chức, vi phạm pháp luật phải chấp hành những biện pháp bắt buộc do Nhà nước quản lý. Có các loại trách nhiệm pháp lý sau: trách nhiệm hình sự, trách nhiệm hành chính, trách nhiệm dân sự, trách nhiệm kỷ luật.1 Người Phật tử phải chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật; sống, làm việc, học tập theo đạo đức lời Phật dạy và tích cực đấu tranh với các hành vi, các việc làm vi phạm luật pháp. Trong cuộc sống có một số người phạm tội, trốn được trừng phạt từ luật pháp thế gian, nhưng không thể nào trốn được luật nhân quả, không thể nào tránh được nghiệp quả khi đủ nhân duyên.

Trích dẫn 1

Này các đệ tử, có loại nghiệp đen tạo quả báo đen; có nghiệp bất tịnh cho quả bất tịnh, cũng như gánh nặng thì luôn chúc xuống. Đây là quy luật của nhân và quả với sự báo ứng. Nếu ai đã tạo nghiệp đen, bất tịnh thì dù hàng ngàn những cái sớm mai lấy tay sờ đất, miệng niệm ‘thanh tịnh’ vẫn bị bất tịnh, nếu không thực tập chuyển nghiệp bất tịnh. Ai cầm phân bò với nắm cỏ xanh mà nói thanh tịnh thì trên thực tế vẫn là bất tịnh, ngay cả tình trạng chưa đụng đến phân, bản chất của phân cũng đã ô nhiễm và

bất tịnh rồi.2

1. Lưu Thu Thủy (chủ biên) và tgk., Giáo dục công dân 9. (NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2017). 2. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.76-77.

132 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Trích dẫn 2

BA ĐIỀU ÁC CỦA TÂM Này các đệ tử, có ba điều ác do tâm tạo tác, mang lại khổ đau, bất hạnh lâu dài. Một là tham lam, chỉ biết thỏa mãn khoái lạc giác quan; uống ăn vô độ, chơi bời hưởng thụ, tiêu xài phung phí. Lòng tham, ích kỷ, hại mình hại người, vi phạm luật pháp, trái với đạo đức. Hai là sân hận bao gồm giết chóc, đả thương, phá hoại, xung đột, tranh chấp, hận thù không buông, giận tức, hờn dỗi, ganh tỵ hơn thua, tạo nghiệp khủng bố, gây bao thù oán, đứng ngồi không yên. Ba là si mê, tà kiến, điên đảo, mê tín, dị đoan, tin điều quái gở; không tin đời sau, không tin nhân quả, không tin đạo đức, không tin thiện ác; không có cha mẹ, không có hóa sinh, không có thánh nhân, không tin tiềm năng, không tin nỗ lực, chấp nhận số phận định đoạt bởi Chúa… Những điều vừa nêu đều là tà kiến, gây khổ đời này, chịu khổ đời sau.3

Trích dẫn 3

Này các đệ tử, trong loài hữu tình, con người chính là chủ nhân của nghiệp, là người thừa kế gia tài của nghiệp. Nghiệp là bào thai, nghiệp là quyến thuộc, nghiệp là điểm tựa; chính nghiệp phân chia thiên sai vạn biệt giữa các hữu tình cũng như loài người.4

Trích dẫn 4

NGHIỆP SÁT HẠI, HẬN THÙ Kính xin Thế Tôn giải thích rõ hơn những điều ngài dạy về bản chất nghiệp! Này các đệ tử, nếu có người nam hoặc là người nữ giết hại tàn nhẫn, bàn tay lấm máu, thích việc đả thương bằng các vũ khí hoặc bằng đao gậy, không có từ bi đối với

3. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.78-79. 4. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.206.

BÀI 14: QUY PHẠM PHÁP LUẬT VÀ QUY LUẬT NHÂN QUẢ 133

sự sống của các chúng sanh thì do nghiệp này, sau khi qua đời, tái sinh cõi dữ, như loài động vật. Nếu sanh làm người, sống đời yểu thọ, thường bị bệnh tật, tốn kém tiền bạc, ảnh hưởng sự nghiệp, tâm không được an, khó được hạnh phúc. Nếu có người nào có lòng từ bi, thương xót chúng sinh, bảo vệ mạng sống thì được trường thọ, khỏe mạnh, bình an, không bị não phiền. Nếu có người nam hoặc là người nữ bực tức, nóng giận, căm phẫn, chống đối, hay dễ phật lòng, thể hiện bất bình vào việc lớn nhỏ, thì do nghiệp này nhan sắc xấu đi, ảnh hưởng sức khỏe, sau khi qua đời, tái sinh cõi dữ. Nếu có người nam hoặc là người nữ có tâm tật đố, tỵ hiềm người khác khi người có được quyền lợi, tài sản, danh tiếng, thành công, nhan sắc, sức khỏe, được người quý trọng thì

do nghiệp này, người ấy sẽ bị khổ đau dằn vặt, mất hết hạnh phúc, gặp nhiều quả xấu, lận đận bất an.5

Trích dẫn 5

THAM VẤN NHÂN QUẢ Nếu có người nam hoặc là người nữ biết đến chùa chiền gặp người chân tu, tham vấn đạo lý, đâu là thiện ác, đâu là phạm tội và không phạm tội, điều cần thực hành và điều nên tránh; đâu là hạnh phúc và đâu khổ đau; tôi đã làm gì có ảnh hưởng xấu; tôi phải làm gì để được an vui, đời này

5. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.206- 207.

đời sau, nhờ biết tham vấn, nên biết đạo lý, sống đời đạo đức, làm nhiều việc lành, đạt nhiều phước báu, đầy đủ trí tuệ, sống trong an vui một cách dài lâu.6

Trích dẫn 6

KHÔNG TIN NHÂN QUẢ LÀ TỰ MÊ HOẶC Hiền Nhân đáp lễ: “Người nào có tội mà biết sám hối thật đáng tán dương”. Khi trở về cung, thấy bốn cận thần, kề tai nói nhỏ, Hiền Nhân trình bày: Người tự mê hoặc, không phân chân tà, sẽ gặp khổ nguy. Mọi việc trên đời, hạnh phúc, khổ đau đều do nhân quả, không thể tránh được. Ai làm việc ác, ác quả đeo bám; ai làm điều lành, quả tốt đền trả, trọn đời không mất. Họa phúc theo ta như hình với bóng, kẻ ngu chẳng biết. Họa phúc rõ ràng cũng như tiếng vang bám theo âm thanh, như bóng theo hình, không thể ngẫu nhiên, trên trời rơi xuống. Các ngươi làm ác mà không hối cải, không thể che giấu. Trong số các vị, có người cho rằng: “Sau khi chết đi, thần thức chết theo, cuộc sống kết thúc”. Cũng có người nói: “Không có tội phước với các hành động”. Trong vũ trụ này, mọi việc rõ ràng, đều theo quy luật của nhân và quả. Chết không kết thúc sự sống con người. Con người tái sinh chạy theo dòng nghiệp. Nhân quả tốt xấu sẽ đeo bám ta, không thể khinh thường.”7

6. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.209. 7. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.425- 426.

Trích dẫn 7

NHÂN QUẢ ĐẠO ĐỨC Hiền Nhân nói tiếp: - Tất cả hiện tượng trong vũ trụ này đều do nhân quả, sự sống con người đều do tội phước. Làm lành hay ác đều có quả báo, như bóng theo hình. Người chết bỏ thân, nghiệp vẫn còn nguyên. Gieo giống xuống đất, sẽ sanh nhánh lá, kết hạt trên ngọn. Thắp đèn tim lụn, lửa vẫn đỏ mãi. Hành vi tội phước vẫn còn với ta, như người viết chữ bên ánh đèn khuya, khi đèn tắt đi, chữ vẫn còn nguyên. Tâm thức con người, sau khi chết đi, tái sinh theo nghiệp, có mặt trong thai, đời này đời khác, không hề kết thúc. Những việc làm ác không thể tránh khỏi các quả đau khổ, giết cha mẹ chết không thể vô tội!8

Trích dẫn 8

Tất cả đều do nhân duyên kiếp trước, nhân quả kiếp này mà có quả báo vô cùng khác biệt. Những người đức hạnh, trung trực, hiền lành, trí tuệ, từ bi, sống đời cao thượng, hào phú, hạnh phúc là do nghiệp lành. Nhân quả rõ ràng như một quy luật, không do trời định, không phải ngẫu nhiên, không do hên xui. Hãy suy nghĩ kỹ, tất cả kết quả, dù tốt hay xấu, đều có nguyên nhân cộng với các duyên tác động qua lại. Đừng nên lầm lạc, phủ định nhân quả, thật là bất hạnh.9

Trích dẫn 9

Thành tựu với bốn pháp, này các Tỳ-kheo, như vậy tương xứng bị rơi vào địa ngục. Với bốn pháp gì? Sát sanh, lấy của không cho, tà hạnh trong các dục, nói láo.

8. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.426- 427. 9. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.429.

136 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Thành tựu với bốn pháp này, này các Tỳ-kheo, như vậy tương xứng bị rơi vào địa ngục.
Sát sanh và trộm cắp,
Cái được gọi nói láo,
Và đi đến vợ người,
Bậc trí không tán thán.10
Trích dẫn 10

Dầu bay liệng trên trời cao vút
Hay lặn bơi mất hút biển sâu
Chui vào hang đá, đi đâu…
Cũng không trốn được quả sầu đã gieo.11
Trích dẫn 11

Thế nào là pháp ác? Sát sanh, trộm cướp, tà dâm, nói dối, nói hai lưỡi, nói ác khẩu, nói phù phiếm, tham, sân, tà kiến.12

Trích dẫn 12

“Bạch Cù-đàm, do nhân gì, do duyên gì, chúng sanh kia đều thọ thân người mà có người cao kẻ thấp, có người đẹp kẻ xấu. Vì sao vậy? Bạch Cù-đàm, tôi thấy có kẻ sống lâu, người chết yểu; có kẻ nhiều bệnh, người ít bệnh; lại thấy có kẻ thân hình đoan chánh, có người không đoan chánh; lại thấy có kẻ có oai đức, người không oai đức; lại thấy có kẻ sanh nhằm dòng dõi tôn quý, có người sanh nhằm dòng dõi ti tiện; lại thấy có kẻ giàu có, có người nghèo hèn; lại thấy có kẻ thiện trí, có người ác trí.”

10. Kinh Tăng chi bộ 1, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.414. 11. Thích Nhật Từ (soạn dịch), 423 Lời vàng của Phật (Kinh Pháp Cú, Dhammapada). (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2018), tr.54. 12. Kinh Tạp A-hàm 2, Thích Đức Thắng dịch. (NXB

Phương Đông, Cà Mau, 2015), tr.1537.

BÀI 14: QUY PHẠM PHÁP LUẬT VÀ QUY LUẬT NHÂN QUẢ 137

Đức Thế Tôn trả lời: “Chúng sanh kia do nơi hành nghiệp của chính mình, nhân bởi nghiệp mà thọ báo, duyên vào nghiệp, y nơi nghiệp, tùy theo nơi nghiệp xứ có cao thấp mà chúng sanh có tốt đẹp hay không tốt đẹp.”13

Một thời, Thế Tôn trú ở Nālandā, tại rừng Pā ārikamba. Rồi thôn trưởng Asibandhakaputta đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Thế Tôn nói: Ông nghĩ thế nào, này Thôn trưởng? Ở đây, có người từ bỏ sát sanh, từ bỏ lấy của không cho, từ bỏ sống tà hạnh trong các dục, từ bỏ nói láo, từ bỏ nói hai lưỡi, từ bỏ nói lời độc ác, từ bỏ nói lời phù phiếm, không có tham, không có sân hận, có chánh tri kiến. Rồi một quần chúng đông đảo, tụ tập, tụ họp lại, cầu khẩn, tán dương, chấp tay đi cùng khắp và nói rằng: “Mong người này, sau khi thân hoại mạng chung, bị sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục!” Ông nghĩ thế nào, này Thôn trưởng, người ấy do nhân cầu khẩn của quần chúng đông đảo ấy, hay do nhân tán dương, hay do nhân chấp tay đi cùng khắp, sau khi thân hoại mạng chung, có thể sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục không? Thưa không, bạch Thế Tôn. Ví như, này Thôn trưởng, có người nhận chìm một ghè sữa đông (sappi) hay một ghè dầu vào trong một hồ nước sâu rồi đập bể ghè ấy. Ở đây, ghè ấy trở thành từng miếng vụn, hay từng mảnh vụn và chìm xuống nước. Còn sữa đông hay dầu thời nổi lên trên. Rồi một quần chúng đông đảo, tụ tập, tụ họp lại, cầu khẩn, tán dương, chấp tay đi cùng khắp và nói: “Hãy chìm xuống, này sữa đông và dầu! Hãy chìm sâu xuống, này sữa đông và dầu. Hãy chìm xuống tận đáy, này sữa đông và dầu!”. Ông nghĩ thế nào, này Thôn trưởng, sữa đông ấy, dầu ấy, có do nhân cầu khẩn của đám quần chúng đông đảo ấy, do nhân tán dương, do nhân chấp tay đi cùng khắp của quần chúng đông đảo ấy nên bị chìm xuống, hay chìm sâu xuống, hay đi xuống tận đáy không? Thưa không, bạch Thế Tôn.

13. Kinh Trung A-hàm 3, Tuệ Sỹ dịch. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2013), tr.1793.

138 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Cũng vậy, này Thôn trưởng, có người từ bỏ sát sanh, từ bỏ lấy của không cho, từ bỏ sống tà hạnh trong các dục, từ bỏ nói láo, từ bỏ nói hai lưỡi, từ bỏ nói lời độc ác, từ bỏ nói lời phù phiếm, không có tham, không có sân, theo chánh tri kiến. Rồi một quần chúng đông đảo, tụ tập, tụ họp lại, cầu khẩn, tán dương, chấp tay đi cùng khắp và nói: “Mong rằng người này, sau khi thân hoại mạng chung, sẽ sanh vào cõi dữ ác thú, đọa xứ, địa ngục!” Nhưng người ấy sau khi thân hoại mạng chung, sẽ sanh lên thiện thú, thiên giới, cõi đời này.14

Trích dẫn 1 Bản chất của nhân quả theo đức Phật mô tả: đến khi hạt giống gieo trồng đã chín mùi. Dù chúng ta có trốn đi đâu, xuống các hang động, hay bay vào không gian, thì quả xấu vẫn trổ, và chúng ta phải tiếp nhận. Thay vì trốn chạy, đạo Phật dạy chúng ta hãy đối diện với bản thân, nhìn thấy đó là điều sai để ăn năn hối cải.15 Trích dẫn 2 Bồ-tát Hiền Nhân khẳng định: “Việc làm ác tội ác sẽ theo đòi. Làm điều lành quả báo tốt sẽ đền trả trọn đời không mất”. Khẳng định vừa nêu mang tính chân lý và nó hỗ trợ rất

nhiều cho đời sống đạo đức của con người.16 Trích dẫn 3 Si mê tức là thiếu kiến thức về nhân quả, thiếu ứng xử phù hợp với đạo đức, trái ngược lại với luật pháp. Si mê còn bao gồm mê tín dị đoan, tin vào phong thủy, địa lý, tin bói toán, tử vi, ngoại cảm, hầu đồng, gọi hồn; hên xui may rủi, tin Thượng đế và các thần linh, tin số phận an bài... Tất cả đều được liệt vào nhóm vô minh, tức là sự si mê. Ở một mức độ tương đối, toàn bộ các nỗi khổ của chúng ta đều bị chi phối bởi vô minh. Chỗ nào có vô minh, chỗ đó có tham ái và sân hận. Chỗ nào còn sân hận và tham ái, chỗ đó đang đồng hành với vô minh. Vô minh là cái bóng đi theo hình dạng của sân hận và tham ái. Đó là ba nguyên nhân cốt lõi dẫn đến phần lớn các nỗi khổ, niềm đau của kiếp người.17

14. Kinh Tương ưng bộ 2, Thích Minh Châu dịch. (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2017), tr.361. 15. Thích Nhật Từ, Quay đầu là bờ. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2010), tr.109. 16. Thích Nhật Từ, Nghệ thuật ứng xử - Ứng dụng Kinh Hiền Nhân trong giao tiếp và quản trị. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2017), tr.265. 17. Thích Nhật Từ, Đạo Phật pháp môn và đạo Phật nguyên chất. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2017), tr.29.

BÀI 14: QUY PHẠM PHÁP LUẬT VÀ QUY LUẬT NHÂN QUẢ 139

1. Các em học sinh hiểu thế nào về luận điểm sau: “Trong cuộc sống, người phạm tội không thể nào trốn được sự trừng phạt theo luật nhân quả.”

PHẨM ÁC HẠNH Nhạc: Võ Tá Hân. Thơ: Tuệ Kiên

Muôn loài chúng sinh, sanh tử luân hồi.
Nghiệp lành, nghiệp dữ, hai thứ kéo lôi.
Nhân nào, quả nấy. Đục, trong, sáng, tối.
Tu thân, khẩu, ý. Trả vay kiếp người.
Ác nghiệp đã gây, trốn đâu khỏi lưới?
Non cao, núi thẳm, đáy nước, hang sâu.
Trên thế gian này, không đâu trốn được.
Nghiệp xưa nay tạo, quả báo không rời.
Thận trọng những điều ác nhỏ chớ khinh.
Từng giọt, từng giọt, nước sẽ đầy bình.
Cũng đừng khinh chê những điều lành nhỏ.
Nghiệp báo tạo ra, như bóng theo hình.
Kẻ ác lầm mê, trôi vào địa ngục.
Người hiền tích thiện, lên cõi chư thiên.
Niết-bàn tịch diệt cho người thanh tịnh.
Chứng quả vô sanh, tam giới xa lìa.
Giáo viên và quý học sinh tham khảo bài hát minh họa theo nguồn trích dẫn dưới đây: Tấn Đạt (2004). Phẩm ác hạnh. Trong album: Trường ca kinh Pháp 5/9/2019

140 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Sống có đạo đức theo lời Phật dạy và tuân thủ pháp luật

BÀI 15: SỐNG CÓ ĐẠO ĐỨC THEO LỜI PHẬT DẠY VÀ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT 141

Sống có đạo đức theo lời Phật dạy là suy nghĩ, hành động theo những chuẩn mực đạo đức mà đức Phật đã dạy trong kinh điển; và biết chăm lo đến mọi người, đến công việc chung; biết giải quyết hợp lý giữa quyền lợi và nghĩa vụ; lấy những giá trị tốt đẹp của đạo Phật làm mục tiêu sống và kiên trì, giữ vững mục tiêu đó. Tuân theo pháp luật là luôn sống và hành động tuân thủ quy định pháp luật mà Nhà nước quy định. Sống có đạo đức và tuân thủ pháp luật có mối quan hệ với nhau. Đạo đức là những phẩm chất bền vững của mỗi cá nhân, nó là động lực điều chỉnh nhận thức, thái độ và hành vi của mỗi người, trong đó có hành vi pháp luật. Người có đạo đức thì biết tự nguyện thực hiện những quy định của pháp luật.1 Sống có đạo đức và tuân thủ pháp luật là một điều kiện, một yếu tố giúp mỗi Phật tử tiến bộ không ngừng, làm được nhiều việc có ích cho cộng đồng và được mọi người yêu quý, kính trọng. Mỗi người Phật tử cần thường xuyên kiểm tra, đánh giá hành vi của bản thân trong việc sống có đạo đức như lời Phật dạy và tự giác tuân thủ pháp luật. Người Phật tử vâng giữ và thực hành lời Phật dạy, phù hợp với nếp sống đạo đức, luật pháp và chánh pháp; góp phần làm trong sạch, bình an cho bản thân, cộng đồng và xã hội.

Trích dẫn 1

Năm điều đạo đức giúp người hạnh phúc bao gồm như sau: Không được giết hại, không được trộm cắp, không được tà dâm, không nói vọng ngôn, không rượu, ma túy. Năm điều lợi ích của người đạo đức bao gồm như sau: Tài sản sung túc, tiếng lành đồn xa, không có sợ hãi trong các hội chúng, chết trong bình yên, tái sinh cõi trời.2

1. Lưu Thu Thủy (chủ biên) và tgk., Giáo dục công dân 9. (NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2017). 2. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.592.

142 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Trích dẫn 2

MƯỜI NGHIỆP XẤU Này các đệ tử, có mười hành động từ thân, khẩu, ý, rất nhiều người đời ưa thích thực hiện: Ba nghiệp từ thân, một là sát hại, hai là trộm cắp, ba là ngoại tình. Bốn nghiệp từ miệng, một là lừa dối, hai là đâm thọc, ba là lời ác, bốn là tán gẫu. Ba nghiệp từ ý, một là tham ái, hai là giận dữ, ba là si mê. Vì mười nghiệp ác, rất nhiều chúng sanh sống trong bất hạnh, khổ đau cho mình, gây họa cho người. Đến lúc qua đời, sanh vào cõi dữ. Những người có trí thấy rõ hậu quả của các nghiệp xấu nên nỗ lực tu, tinh tấn làm phúc, chuyển hóa thân tâm.3

Trích dẫn 3

Không hối hận việc làm bất chánh
Không vượt qua quán tính thói quen
Có ngày đẫm lệ, sầu than
Một khi quả xấu chín vàng mới hay.4

Trích dẫn 4

Có cơ hội gieo trồng giống tốt
Nhớ siêng năng chăm sóc, làm hoài
Căn lành tăng trưởng mỗi ngày
Những ai tích phước, nay mai an lành.
Kẻ làm ác quả sầu chưa trổ
Chẳng phải do nhân quả không thiêng
Đến khi quả xấu kề bên
"Ác thời gặp ác", khổ phiền ngày đêm.
3. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.188. 4. Thích Nhật Từ (soạn dịch), 423 Lời vàng của Phật (Kinh Pháp Cú, Dhammapada). (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2018), tr.33.

BÀI 15: SỐNG CÓ ĐẠO ĐỨC THEO LỜI PHẬT DẠY VÀ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT 143

Người gieo thiện, quả lành chưa có
Chính là do giờ trổ còn xa
Đủ duyên, cây thiện trổ hoa
"Ở hiền gặt phúc" hẳn là lý chân.
Đừng xem nhẹ những điều ác nhỏ
Vì cho rằng chẳng có hại chi
Hãy xem nước nhỏ vào ly
Mỗi giây một giọt, li ti đầy tràn.
Người ngu tối tham, gian, ác đạo
Ngày qua ngày, gây tạo nghiệp duyên
Tâm tà, nhân xấu tăng thêm
Đến khi quả trổ, triền miên muộn sầu.
Chớ xem thường điều lành nho nhỏ
Mà cho rằng chẳng có nghĩa gì.
Bình tràn do nước nhỏ rì
Siêng năng làm thiện sánh vì trăng sao.
Người sống thọ tránh xa độc dược,
Doanh nhân khôn tránh lối hiểm nguy.
Người khôn làm chủ hành vi,
Lánh xa điều ác, hướng đi an toàn.5
5. Thích Nhật Từ (soạn dịch), 423 Lời vàng của Phật (Kinh Pháp Cú, Dhammapada). (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2018), tr.51-53.

144 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

Trích dẫn 5

MƯỜI NGHIỆP THIỆN Này các đệ tử, thế nào gọi là nghiệp trắng quả trắng, nhân phúc quả phúc, nghiệp tịnh quả tịnh, giúp người hướng thượng? Này các đệ tử, có mười điều thiện, tạo ra nhân quả báo ứng hạnh phúc. Có ba nghiệp thiện do thân tạo tác. Một là bất sát, từ bỏ giết chóc, từ bỏ vũ khí, thương xót chúng sinh, không dùng vũ lực, thương tổn, hãm hại; bảo hộ sự sống, yêu chuộng hòa bình, bảo vệ môi trường. Hai là không trộm, từ bỏ cướp giật, vật gì không cho thì không được lấy, tôn trọng sở hữu, tâm sạch không tham; khi có điều kiện, ưa thích bố thí, cứu ngặt, cứu nghèo, vượt qua khổ đau. Ba là chung thủy, từ bỏ tà dâm, bảo hộ hôn nhân, bảo hộ hạnh phúc. Có bốn nghiệp thiện do miệng tạo tác. Một là phát ngôn luôn hợp sự thật, xây dựng uy tín. Hai là lời nói hòa hợp, đoàn kết, tùy hỷ lẫn nhau. Ba là nói lời lịch sự, dễ nghe, giúp người hoan hỷ. Bốn là nói lời ý nghĩa, giá trị, xây dựng hiểu biết. Có ba nghiệp thiện do ý tạo tác. Một là lìa tham, buông xả, không dính. Hai là hết sân, bảo hộ sự sống. Ba là không si, sống với chánh kiến, tin sâu nhân quả, tin có kiếp sau, tin vào điều thiện, tin các thánh nhân. Này các đệ tử, mười nghiệp nêu trên tạo ra quả trắng, hạnh phúc, an vui, đời này, đời sau. Bất kỳ người nào thành tựu trọn vẹn mười nghiệp thiện trên, dù có sờ đất dơ dáy, bẩn thỉu, hoặc cầm phân bò với nắm cỏ tươi, cũng được thanh tịnh.6

6. Thích Nhật Từ (soạn dịch), Kinh Phật cho người tại gia. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2014), tr.80-81.

BÀI 15: SỐNG CÓ ĐẠO ĐỨC THEO LỜI PHẬT DẠY VÀ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT 145

Một thời Phật du hóa tại Na-lan-đà, ở xóm Tường, rừng Nại. Bấy giờ A-tư-la thiên có người con là Già-di-ni, sắc tướng uy nghi, chói sáng rực rỡ, lúc đêm gần về sáng, đi đến nơi Đức Phật, cúi lạy dưới chân Phật rồi ngồi sang một bên. Thế Tôn bảo rằng: “Này Già-di-ni, nay Ta hỏi ông, tùy theo sự hiểu biết mà trả lời. Này Già-di-ni, ý ông nghĩ thế nào? Nếu ở trong thôn ấp, hoặc có kẻ nam, người nữ biếng nhác, không tinh tấn, lại hành ác pháp, thành tựu mười loại nghiệp đạo bất thiện, là sát sanh, lấy của không cho, tà dâm, nói dối, cho đến tà kiến. Người ấy khi mạng chung, nếu có số đông người đến, thảy đều chắp tay hướng về người đó kêu gọi, van lơn, nói như thế này: ‘Các người, nam hoặc nữ, biếng nhác, không siêng năng, lại hành ác pháp, thành tựu mười loại nghiệp đạo bất thiện là sát sanh, lấy của không cho, tà dâm nói dối, cho đến tà kiến. Mong các người nhân việc này, duyên việc này, khi thân hoại mạng chung tất đi đến thiện xứ, sanh lên cõi trời’. Như vậy, này Giàdi-ni, những người nam hay nữ biếng nhác kia, không siêng năng, lại hành ác pháp, thành tựu mười loại nghiệp đạo bất thiện là sát sanh, lấy của không cho, tà dâm, nói dối, cho đến tà kiến; có thể nào vì được số đông người đều đến chắp tay hướng về chúng mà kêu gọi, van lơn, nhân việc ấy, duyên việc ấy mà lúc thân hoại mạng chung lại được đi đến thiện xứ, sanh lên cõi trời không?” Già-di-ni thưa rằng: “Không thể được, bạch Thế Tôn”. Phật khen rằng: “Lành thay, Giàdi-ni, vì sao thế? Những người nam hay nữ kia, biếng nhác, không siêng năng, lại thực hành ác pháp, thành tựu mười loại nghiệp đạo

146 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

bất thiện là sát sanh, lấy của không cho, tà dâm, nói dối, cho đến tà kiến. Nếu được số đông người đến chắp tay hướng về chúng, mà kêu gọi, van lơn, nhân việc ấy, duyên việc ấy khi thân hoại mạng chung lại được đi đến thiện xứ sanh lên cõi trời. Việc đó không thể có. Này Già-di-ni, cũng như cách thôn không bao xa, có vực nước sâu, nơi đó có một người ôm tảng đá lớn và nặng ném vào trong nước. Nếu có số đông người đến đều chắp tay hướng về tảng đá mà kêu gọi van lơn, nói như thế này: 'Mong tảng đá nổi lên, mong tảng đá nổi lên'. Này Già-di-ni, ông nghĩ thế nào? Tảng đá lớn nặng ấy có thể nào vì được số đông người đến đều chắp tay hướng về nó và kêu gọi van lơn, nhân việc đó, duyên việc đó mà sẽ nổi lên không?" Già-di-ni trả lời rằng: "Không thể được, bạch Thế Tôn!" "Cũng vậy, này Già-di-ni, những người nam hay nữ kia biếng nhác, không tinh tấn, lại thực hành ác pháp, thành tựu mười loại nghiệp đạo bất thiện là sát sanh, lấy của không cho, tà dâm, nói dối, cho đến tà kiến, nếu được số đông người đều đến chắp tay hướng về chúng mà kêu gọi, van lơn, nhân việc đó, duyên việc đó mà lúc thân hoại mạng chung, được đi đến thiện xứ, sanh lên cõi trời; điều đó không thể có được. Vì sao thế? Bởi vì mười loại nghiệp đạo bất thiện này vốn đen, có quả báo đen, tự nhiên đi thẳng xuống, chắc chắn đi đến ác xứ."7

Trích dẫn 1 NUÔI DƯỠNG VÀ TRỊ LIỆU Ý thức được những khổ đau do sự tiêu thụ thiếu chánh niệm gây nên, con nguyện học hỏi cách chuyển hóa thân tâm, nuôi dưỡng sức khỏe cơ thể và tâm hồn bằng cách thực tập chánh niệm trong việc ăn uống và tiêu thụ. Con nguyện nhìn sâu vào bốn loại thực phẩm là đoàn thực, xúc thực, tư niệm thực và thức thực để tránh tiêu thụ những thực phẩm độc hại. Con nguyện không uống rượu, không sử dụng các chất ma túy, không ăn uống hoặc tiêu thụ bất cứ một sản phẩm nào có độc tố, trong đó có mạng lưới toàn cầu, phim ảnh, truyền thanh, truyền hình, sách báo, bài bạc và chuyện trò. Con nguyện thực tập thường xuyên trở về với giây phút hiện tại để tiếp xúc với những gì tươi mát, có khả

7. Kinh Trung A-hàm 1, Tuệ Sỹ dịch. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2013), tr.140-142.

năng nuôi dưỡng và trị liệu trong con và xung quanh con mà không để cho tiếc nuối và ưu sầu kéo con trở về quá khứ; không để lo lắng và sợ hãi kéo con đi về tương lai. Con nguyện không tiêu thụ chỉ để khỏa lấp sự khổ đau, cô đơn và lo lắng trong con. Con nguyện nhìn sâu vào tự tính tương quan, tương duyên của vạn vật để học tiêu thụ như thế nào mà duy trì được an vui trong thân tâm con, trong xã hội và trong môi trường sống.8 Trích dẫn 2 Tham đắm việc ô trược. Tức là dấn thân vào con đường tội lỗi, ai khuyên can cũng không nghe, không dừng lại. Đời sống của những người như thế luôn luôn bất an, khổ đau. Tuy vậy, do chìm sâu vào con đường tội lỗi, họ gần như hoàn toàn mất khả năng thức tỉnh. Họ chỉ biết hưởng thụ, chìm đắm trong tham, sân, si và các hành vi bất thiện như một cơn nghiện, ngày càng nặng thêm.9 Trích dẫn 3 Tinh tấn diệt trừ: Nỗ lực chấm dứt tất cả hành động bất thiện. Bất thiện gồm những gì trái với luật pháp, ngược với đạo đức, trái nghịch với lương tâm đã từng xảy ra trong quá khứ, dù không ai biết, chưa bị tòa án kết tội, nhưng trong lương tâm, phải biết tự ăn năn, hối cải. Theo đó, cam kết và nỗ lực kết thúc nghiệp xấu, không để hành động bất thiện tái

phạm. Trước đây, có người thích ăn thua đủ, thích tranh cãi, thích tranh chấp, bây giờ nhờ tu học Phật, nỗ lực vượt qua các thói tiêu cực. Nhờ đó, bạn trở nên điềm đạm, sâu sắc, kiên nhẫn, bản lĩnh, vượt qua những điều bất hạnh, sống hạnh phúc trong đời.10

1. Các em học sinh hãy đọc lại lời Phật dạy về 5 điều đạo đức dành cho người Phật tử tại gia?

2. Em hãy giải thích quan điểm "việc tuân thủ 5 điều đạo đức này giúp người Phật tử và mọi người sống hạnh phúc và an lạc".

8. Thích Nhất Hạnh, Nhật tụng thiền môn. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2015), tr.335-336. 9. Thích Nhật Từ, Nghệ thuật ứng xử - Ứng dụng Kinh Hiền Nhân trong giao tiếp và quản trị. (NXB Phương Đông, Cà Mau, 2017), tr.155. 10. Thích Nhật Từ, Thiền Vipassana: Bốn nền tảng chánh niệm - Phân tích kinh Tứ niệm xứ. (NXB Hồng Đức, Hà Nội, 2018), tr.163.

148 ĐẠO ĐỨC PHẬT GIÁO

PHẨM NGU SI Nhạc: Võ Tá Hân. Thơ: Tuệ Kiên

Đêm rất dài với người khó ngủ
Đường rất xa với kẻ lữ hành
Con đường thoát nghiệp tử sanh
Con đường hạnh phúc tu hành trung kiên
Người ngu si mê lầm bất thiện
Như người mù lạc lõng tối tăm
Người làm việc ác, ăn năn
Người làm việc thiện, đắp chăn ngủ khò
Như người chế sữa bò cũng thế
Phải chờ lâu mới được đề hồ
Phàm phu tạo nghiệp ác thô
Quả báo không rời theo đến kiếp sau
Đạo giải thoát nâng cao người trí
Kẻ ngu si lấy đó làm gương
Tâm kiêu mạn chớ coi thường
Càng vương danh lợi, càng sa hố sầu.
Giáo viên và quý học sinh tham khảo bài hát minh họa theo nguồn trích dẫn dưới đây: Nhã Phương (2004). Phẩm ngu si. Trong album: Trường ca kinh Pháp 5/9/2019

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.